

**ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ BÌNH  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ  
(1953 - 2018)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**



## LỜI GIỚI THIỆU

*Đào Xá là xã trực thuộc và nằm ở vùng Tây Bắc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Nhân dân trong xã đã sớm tạo dựng, vun đắp được truyền thống đoàn kết, cần cù trong lao động sản xuất, kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.*

*Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân địa phương tích cực chuẩn bị lực lượng, đứng lên đập tan chính quyền thực dân, phát xít và tay sai, lập ra chính quyền cách mạng vào năm 1945. Năm 1953, cùng với điều chỉnh địa giới hành chính, Chi bộ Đảng xã Yên Thịnh được thành lập. Năm 1964, Huyện ủy chuẩn y Chi bộ xã Yên Thịnh thành Đảng bộ (từ năm 1975 là Đảng bộ Đào Xá). Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân địa phương ra sức phấn đấu lao động sản xuất, đóng góp vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cũng như tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

*Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho*

cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Bình cũng như đáp ứng nguyện vọng thiết tha của nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020) triển khai biên soạn và xuất bản cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Đào Xá (1953 - 2018)”**. Nội dung cuốn sách được chia thành 5 chương, phản ánh và tạo dựng tương đối chân thực, đầy đủ về vùng đất - con người xã Đào Xá; quá trình ra đời, trưởng thành và lãnh đạo của tổ chức Đảng, đóng góp của nhân dân trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội... Cuốn sách là tài sản quý giúp cho nhân dân trong xã, trước hết là thế hệ trẻ hiểu rõ truyền thống đấu tranh cách mạng của cha ông; là cơ sở để tăng cường sự đoàn kết, nhất trí giữa cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ cũng như trở thành tài liệu để Đảng bộ rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng, từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá cũng hy vọng những nội dung được phản ánh trong cuốn sách có thể cung cấp nhiều tư liệu quý để các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa có thể tham khảo và tra cứu.

Xây dựng cuốn sách **“Lịch sử Đảng bộ xã Đào Xá (1953 - 2018)”** là quá trình công phu, trải qua nhiều khâu, công đoạn khác nhau. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong sưu tầm, xác minh, đối chiếu tư liệu song Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX với tinh thần trách nhiệm quyết tâm hoàn thành công trình khoa học này với chất lượng cao nhất.

*Trong quá trình nghiên cứu và biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Bình; sự đóng góp nhiệt thành của cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ và nhân dân địa phương cùng sự tư vấn, biên soạn của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song do hạn chế về tư liệu thành văn cũng như nhân chứng lịch sử không nhiều nên cuốn sách khó tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá mong nhận được đóng góp của bạn đọc gần xa để nâng cao chất lượng cuốn sách trong lần tái bản.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ**

**BÍ THƯ**

**Trần Văn Thái**



# Mở đầu

## QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG

### I. Quê hương

Theo tiến trình lịch sử, địa danh, địa giới hành chính của xã Đào Xá đã nhiều lần thay đổi. Đầu thế kỷ XIX, địa bàn xã Đào Xá ngày nay có tên gọi là xã Lũ An (Lũ Yên), tổng Lý Nhân và xã Đào Xá, tổng Thượng Đình, huyện Tư Nông, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên<sup>1</sup>.

Năm 1897, đồn điền Vạn Giã được thành lập, trong đó có ấp La Lý<sup>2</sup> thuộc địa bàn xã Đào Xá ngày nay.

Đầu thế kỷ XX, địa bàn xã Đào Xá ngày nay là xã Lũ Yên thuộc tổng Lý Nhân và các xã Nông Cúng, Đào Xá thuộc tổng Thượng Đình<sup>3</sup>, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Lúc đó, xã Lũ Yên gồm 5 xóm là Trại, Giữa, Mé,

---

1. Viện nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.99.

2. Hiện nay, Ban Sưu tầm chưa tìm được tài liệu thành văn có ghi chép về việc ấp La Lý thuộc đồn điền Vạn Giã. Thông tin này do ông Nguyễn Văn Diêm - Chủ tịch Hội Người cao tuổi và đồng chí Trần Văn Thái - Bí thư Đảng ủy cung cấp và được thống nhất tại tọa đàm tiếp thu ý kiến vào ngày 26/5/2017.

3. Tổng Thượng Đình lúc đó gồm các xã Thượng Đình, Đào Xá, Quan Tràng, Ninh Sơn, Thuần Lương, Dương Mông, Đình Kiều và Nông Cúng.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ \_\_\_\_\_

Soi, Mới; xã Đào Xá gồm các xóm Thượng Môn, Đông Môn và Tây Du<sup>1</sup>.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, các xã Nông Cúng, Đào Xá trở thành các thôn của xã Thượng Đình; xã Lũ Yên trở thành 1 thôn của xã Bảo Lý và xóm La Lý thuộc xã Vạn Thắng.

Trước khi bước vào triệt để giảm tô (25/8/1953), xã Thượng Đình tách thành 3 xã: Thượng Đình, Yên Thịnh và Lương Sơn<sup>2</sup>. Xã Yên Thịnh gồm thôn Nông Cúng; 2 xóm Mon Trên, Mon Dưới (thuộc thôn Đào Xá), các xóm Liên Minh, Phú Thịnh (nay là xóm Phú Minh) và nhận thêm thôn Lũ Yên (thuộc xã Bảo Lý)<sup>3</sup>, xóm La Lý (thuộc xã Vạn Thắng).

Sau khi Khu Tự trị Việt Bắc được thành lập theo Nghị quyết ngày 6/6/1956 của Hội đồng Chính phủ, huyện Phú Bình tách khỏi tỉnh Thái Nguyên và sáp nhập vào tỉnh Bắc Giang. Xã Yên Thịnh thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Bắc Giang. Ngày 15/6/1957, huyện Phú Bình được cắt chuyển về Thái Nguyên. Xã Yên Thịnh trở lại thành đơn vị hành chính cơ sở thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

---

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000, tr.798-799.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.10.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bảo Lý, *Lịch sử Đảng bộ xã Bảo Lý (1946 - 2014)*, năm 2015, tr.14.



Theo Nghị quyết số 103NQ-TVQH, ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về việc hợp nhất một số tỉnh và sáp nhập một số xã”, từ ngày 1/7/1965, tỉnh Bắc Thái được thành lập trên cơ sở hợp nhất 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên. Xã Yên Thịnh thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Bắc Thái.

Theo Quyết định số 136-NV, ngày 7/4/1967 của Bộ Nội vụ về việc phê chuẩn sửa đổi tên các xã thuộc tỉnh Bắc Thái, xã Yên Thịnh đổi tên thành xã Đào Xá. Tuy nhiên phải đến ngày 1/1/1975, tên gọi Đào Xá mới chính thức được sử dụng trong các văn bản hành chính ở địa phương và giữ nguyên tên gọi cho đến hiện nay.

Ngày 6/11/1996, Quốc hội khóa IX, kỳ họp thứ 10 đã ra Nghị quyết về chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh. Tỉnh Bắc Thái được tách thành 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên, có địa giới như trước khi sáp nhập (tháng 7/1965). Xã Đào Xá thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Đến nay, xã Đào Xá gồm 7 xóm: Tân Sơn, Dãy, Chám, Xuân Đào, La Lý, Đoàn Kết, Phú Minh.

Đào Xá là xã trung du trực thuộc và nằm ở vùng Tây Bắc huyện Phú Bình, cách trung tâm huyện 10km về phía tây bắc, cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 21km về phía nam. Xã Đào Xá có phía đông giáp xã Tân Khánh (huyện Phú Bình); phía tây giáp phường Lương Sơn (thành phố Sông Công) với ranh giới tự nhiên là dòng sông Cầu; phía đông nam giáp xã Bảo Lý (huyện Phú Bình); phía nam và tây nam giáp xã Thượng Đình; phía bắc giáp xã Đồng Liên

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ**

---

(thành phố Thái Nguyên) và xã Bàn Đạt (huyện Phú Bình). Với vị trí địa lý trên, xã Đào Xá có điều kiện thuận lợi để thúc đẩy thương mại - dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và giao lưu kinh tế, văn hóa với các địa phương khác trong huyện cũng như trong tỉnh.

Xã Đào Xá có 1/3 diện tích là gò đồi bát úp thấp, độ cao trung bình từ 20 - 30m so với mực nước biển, tập trung ở phần phía đông và đông nam của xã, chủ yếu trồng cây ăn quả (vải, bưởi, ổi) và trồng rừng (xoan, bạch đàn, keo). Phần đất bằng phẳng của Đào Xá phân bố chủ yếu ở ven sông Cầu và sông Đào, là vùng trồng lúa nước, ngô, các loại hoa màu và cây ăn quả.

Tính đến năm 2018, diện tích tự nhiên của xã Đào Xá là 9,596km<sup>2</sup>, trong đó đất nông nghiệp chiếm chủ yếu với 771,24ha. Xã Đào Xá có 3 nhóm đất chính: đất phù sa, đất dốc tụ và đất feralít. Nhóm đất phù sa được bồi tụ hàng năm phân bố chủ yếu dọc theo sông Cầu từ xóm Phú Minh lên xóm Dãy và khu vực tiếp giáp các gò, đồi với tổng diện tích 569ha. Nhóm đất này có đặc điểm thành phần cơ giới từ nhẹ đến trung bình, hàm lượng dinh dưỡng khá, có lợi thế để trồng lúa, hoa màu và một số cây lương thực khác. Đất phù sa của xã có diện tích không lớn, không bằng phẳng nên không thuận lợi cho dồn điền đổi thửa để tiến tới sản xuất lớn. Nhóm đất dốc tụ có tầng đất dày vừa phải, độ phì nhiêu khá, phù hợp cho trồng cây ăn quả, trồng cỏ

để phát triển chăn nuôi. Nhóm đất feralít có màu nâu vàng hoặc đỏ vàng phân bố ở khu vực xóm Chám, Tân Sơn và nửa phần phía nam của xã với diện tích xấp xỉ 200ha, phù hợp trồng cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả và khai thác làm vật liệu xây dựng.

Trên địa bàn xã Đào Xá có 2 con sông chảy qua là sông Cầu và sông Đào. Sông Cầu, đoạn chảy qua các xóm Dãy, Tân Sơn, Xuân Đào, Đoàn Kết và Phú Minh có chiều dài 9km, lòng sông hẹp nhất là 80m và rộng nhất là 150m, là ranh giới tự nhiên giữa xã Đào Xá với xã Thượng Đình (huyện Phú Bình) và phường Lương Sơn (thành phố Sông Công). Sông Cầu chủ yếu cung cấp nước sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt của người dân địa phương và nguồn nước cho sông Đào. Trước đây, nhân dân xã Đào Xá còn đánh bắt thủy sản, di chuyển bằng thuyền, phà, đò ngang trên dòng sông Cầu. Tuy nhiên, do sự phát triển của giao thông đường bộ nên việc di chuyển trên sông Cầu ngày nay hạn chế dần. Mặc dù mang lại nhiều lợi ích song vào mùa mưa lũ, nước sông dâng cao gây lụt một phần diện tích lúa, hoa màu của nhân dân.

Sông Đào được khởi công xây dựng năm 1922 và hoàn thành năm 1929<sup>1</sup>. Đoạn sông Đào chảy qua địa bàn xã dài 5,4km, bắt đầu từ xóm Dãy rồi qua các xóm Tân Sơn, Xuân

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.14.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Đào, La Lý và kết thúc ở xóm Đoàn Kết. Trước năm 1945, sông Đào đóng vai trò quan trọng trong việc chở khách và hàng hóa từ dưới đồng bằng lên thị xã Thái Nguyên; đồng thời được thực dân Pháp sử dụng để vận chuyển quặng từ bến Bo (xã Đông Liên ngày nay) và quýt (từ làng Lũ Yên) về dưới đồng bằng. Từ sau năm 1954, bằng đường sông Đào, hàng vạn mét khối gỗ, hàng chục vạn cây tre, nứa được người dân vận chuyển từ vùng trung du, miền núi về đồng bằng, phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế không chỉ ở Đào Xá nói riêng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên nói chung mà cả tỉnh Bắc Giang. Hiện nay dòng sông Đào không còn sử dụng để vận chuyển hàng hóa nhưng là nguồn cung cấp nước tưới chủ yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp của 5 xóm trong xã (Dãy, Tân Sơn, Xuân Đào, La Lý và Đoàn Kết). Ngoài ra, bà con nhân dân còn tranh thủ khai thác nguồn lợi thủy sản của sông Đào để nâng cao thu nhập.

Ngoài ra, xã còn có ngòi Vàng chảy qua các xóm Chám, Tân Sơn, Xuân Đào với chiều dài 3,15km, rộng từ 15 - 20m, trong đó đoạn chảy qua xóm Chám dài 1km, là ranh giới tự nhiên với xã Tân Khánh; ngòi Cây Chanh chảy qua các xóm La Lý, Đoàn Kết dài 3,3km, rộng từ 10 - 20m, là ranh giới tự nhiên với xã Bảo Lý.

Trước kia, ở Đào Xá chỉ có những con đường đất nhỏ, thường bị trơn trượt, lầy thụt vào ngày mưa, gây khó khăn cho việc di chuyển của người dân. Cùng với quá trình phát

triển kinh tế - xã hội, đặc biệt từ khi tiến hành đổi mới đến nay, hệ thống đường bộ của xã được chú trọng và ngày càng hoàn thiện. Xã Đào Xá hiện có 5,4km tỉnh lộ chạy qua (song song với dòng sông Đào) cùng hàng chục ki-lô-mét đường trục của xã và đường ngõ ở các xóm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân.

Thời tiết ở Đào Xá mang đặc trưng của khí hậu vùng trung du miền núi phía Bắc. Nhiệt độ trung bình trong năm từ 22 - 23°C. Lượng mưa bình quân 1.700 mm/năm, trong đó tập trung cao nhất vào các tháng 7, 8, 9; độ ẩm trung bình trên 80%. Thời tiết được chia thành mùa nóng và mùa lạnh tương đối rõ rệt. Mùa nóng thường kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10 cùng năm với hoạt động của gió mùa đông nam gây mưa lớn. Mùa lạnh thường từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau có gió mùa đông bắc hoạt động khiến nhiệt độ giảm sâu, trung bình dưới 18°C, nhiều thời điểm dưới 13°C, lượng mưa ít.

Vị trí địa lý cùng những đặc trưng về điều kiện tự nhiên tạo nhiều thuận lợi để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân xã phát triển kinh tế - xã hội.

## **II. Con người, truyền thống**

Xưa kia, dân cư vùng đất này khá thưa thớt. Trải qua quá trình phát triển lâu dài, dân số xã ngày càng tăng dần. Tại thời điểm xã Yên Thịnh (Đào Xá ngày nay) được thành lập (năm 1953), dân số xã là 1.878 người. Đến ngày 1/10/1968,

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

xã Yên Thịnh có 2.751 người và chỉ có 1 thành phần dân tộc Kinh. Theo Điều tra dân số, dân tộc tỉnh Thái Nguyên ngày 1/4/2009, dân cư xã Đào Xá có 7 thành phần dân tộc là Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Chay, Sán Dìu, Hoa, trong đó, dân tộc Kinh chiếm đa số với 5.309 người; 17 người Tày; 10 người Sán Dìu; 7 người Hoa; 4 người Nùng; 2 người Dao và 1 người Sán Chay. Đến hết năm 2018, Đào Xá có 6.232 nhân khẩu với 1.500 hộ. Một số dòng họ lớn trên địa bàn xã gồm có họ Dương, Nguyễn, Hoàng, Phạm, Đào...

Trải qua quá trình xây dựng quê hương, đất nước, nhân dân xã Đào Xá tạo dựng được nhiều truyền thống và đức tính tốt đẹp. Với đức tính cần cù, chịu thương chịu khó, nhân dân Đào Xá không quản nắng mưa, vất vả để làm ra lương thực, thực phẩm. Trong cuộc sống đời thường, các gia đình luôn sẵn sàng chia ngọt sẻ bùi, đoàn kết, giúp đỡ nhau, từ đó tạo nên sức mạnh cộng đồng to lớn. Dưới chế độ phong kiến và ách thống trị của thực dân, phát xít, mặc dù ít có cơ hội được đến trường song nhân dân Đào Xá luôn khát khao sự học. Ngày nay, dưới ánh sáng cách mạng của Đảng, điều kiện kinh tế - xã hội tốt hơn, nhân dân xã Đào Xá chủ động chiếm lĩnh tri thức nhân loại, góp phần đưa quê hương ngày càng giàu đẹp.

Xã Đào Xá có 3 di tích, cụm di tích xếp hạng cấp tỉnh, đó là đình - chùa Lũ Yên, đình - chùa Nông Cúng và kè Lũ Yên.

Được xây dựng từ thế kỷ thứ XVI, đình Lũ Yên là di tích có niên đại sớm nhất so với các đình, chùa trong xã Đào

Xá; thờ Thành hoàng là Cao Sơn Quý Minh Đại vương, Quốc Nhuận Đại vương, Tam Giang Quý Minh Đại vương và Bản đồ Giác Hải Đại tướng quân. Đình được phá dỡ vào năm 1947 theo chủ trương “*tiêu thổ kháng chiến*” của Đảng và phục dựng năm 1974 trên nền cũ. Khi xây dựng lại, đình Lũ Yên gồm 1 dãy nhà xây 3 gian, mái lợp ngói với diện tích 20m<sup>2</sup>. Hiện nay, đình Lũ Yên còn lưu giữ 4 đạo sắc phong dưới triều Nguyễn (bản sao). Ngày 25/1/2006, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND công nhận đình Lũ Yên là di tích lịch sử cấp tỉnh.

Chùa Lũ Yên xây dựng năm 1711, được tu bổ nhiều lần, trong đó tu bổ lớn vào năm 1819 và năm 1833. Chùa được phá dỡ năm 1947; đến năm 1974 thì phục dựng. Đây là nơi cán bộ Việt Minh và lực lượng tự vệ làng Lũ Yên bàn bạc việc tiêu diệt bọn Việt gian bán nước vào năm 1944; tổ chức các lớp bình dân học vụ, xóa mù chữ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945; cũng là nơi làm việc của một số cán bộ Liên khu I trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp. Hiện nay, chùa Lũ Yên còn lưu giữ 1 khánh đá có niên đại trên 200 năm, 8 bia đá có niên đại vào cuối thời Lê - đầu thời Nguyễn và 4 bát hương cổ. Chùa được xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh theo Quyết định số 200/QĐ-UBND, ngày 25/1/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên<sup>1</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.538.

Đình Nông Cúng cũng được xếp hạng là di tích cấp tỉnh. Chính diện đình hướng tây bắc, nhìn ra sông Cầu. Tiền đường có chiều dài 10,6m, rộng 6,2m; hậu cung có chiều dài 6,2m, rộng 5,2m. Trước cửa đình có 2 cột trụ bằng đồng đề 2 câu đối với dòng chữ “*Thiên niên hưng thịnh / Vạn cổ trường tồn*”. Cột và khung mái của đình Nông Cúng được làm bằng gỗ, tường xây gạch, mái lợp ngói vẩy rồng. Trong kết cấu của đình, bộ vì kèo của 2 gian phía trong hậu cung được dựng theo kiểu bào trơn ké soi (tức là không đục, chạm). Hiện nay, đình Nông Cúng còn lưu giữ được 14 tấm bia có niên đại từ cuối thời Hậu Lê đến đầu triều Nguyễn.

Chùa Nông Cúng nằm ở trung tâm làng Nông Cúng (nay thuộc xóm Đoàn Kết). Trong chùa, hàng trên cùng là 3 pho Tam Tòa ngồi trên đài sen. Tượng Ngọc Hoàng được dựng ngồi hàng thứ hai cùng Nam Tào, Bắc Đẩu. Tiếp đó là tượng của Phật Bà Quan Âm nhiều tay và tượng Phật Thích Ca. Ở bên trái hậu đường là Đức Ông (Đức Chúa). Khi đứng từ ngoài nhìn vào, các lớp tượng được bài trí từ thấp lên cao. Năm 2006, chùa Nông Cúng được tôn tạo, đáp ứng niềm mong mỏi của nhân dân xã Đào Xá. Ngày 23/9/2013, cụm đình - chùa Nông Cúng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là di tích lịch sử theo Quyết định số 1664/QĐ-UBND “*Về việc xếp hạng di tích thuộc tỉnh Thái Nguyên*”.

Ngày 2/3/1958, khi về thăm và làm việc tại tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến kiểm tra công tác chống hạn tại kè Lũ Yên, xã Yên Thịnh (xã Đào Xá ngày



nay). Người cùng với Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, Kiến trúc Trần Đăng Khoa và đồng chí Nguyễn Mạnh Hồng - Phó Trưởng ban Liên lạc nông dân toàn quốc trực tiếp kiểm tra hệ thống thủy lợi cũng như cách thức vận hành máy bơm chạy bằng sức nước do Trung Quốc viện trợ được đặt tại kè Lũ Yên<sup>1</sup>. Kè Lũ Yên được xếp hạng di tích lịch sử theo Quyết định số 201/QĐ-UBND, ngày 25/1/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên<sup>2</sup>.

Cùng với những giá trị truyền thống văn hóa, người dân nơi đây đã xây dựng, gìn giữ và phát huy truyền thống yêu nước bất khuất, kiên cường của các lớp cha anh đi trước, sẵn sàng tòng quân, nhập ngũ khi có kẻ thù xâm lăng. Truyền thống đó càng được phát huy khi có cán bộ Đảng đến tuyên truyền, nhân dân xã Đào Xá đã sớm giác ngộ, vùng lên cùng nhân dân cả nước đập tan xiềng xích nô lệ của chế độ thực dân và lật đổ chính quyền phong kiến tay sai, làm chủ bản thân, làm chủ quê hương đất nước.

Trong cuộc xâm lược nước ta lần thứ 2 (năm 1076), giặc Tống (cánh quân chủ lực, đi đường bộ) đi theo đường

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2014, tr.286. Đây là chiếc máy bơm do Trung Quốc viện trợ chạy bằng sức nước, có thể đưa nước lên đồng ruộng cao 12m. Ở những chỗ nước chảy và mức nước chênh nhau 1m, máy có thể cung cấp 30 lít mỗi giây, nếu mức nước chênh nhau 3m thì máy có thể cung cấp 52 lít mỗi giây. Như vậy, mỗi chiếc máy có thể cung cấp đủ nước tưới cho từ 62 - 105ha diện tích gieo trồng.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017, tr.536.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Vạn Nhai (Võ Nhai) - Đồng Hỷ (tới bờ sông Cầu) qua huyện Tư Nông (Phú Bình), trong đó có qua vùng Đào Xá. Chúng đã bị quân nhà Lý phối hợp với dân binh các địa phương trên chặn đánh nhiều trận, tiêu diệt một bộ phận quân địch, làm chậm bước tiến của kẻ thù.

Trong thời kỳ giặc Minh xâm lược nước ta (đầu thế kỷ XV), nhiều cuộc khởi nghĩa chống giặc Minh nổ ra ở Tư Nông (nay là huyện Phú Bình), trong đó có sự tham gia của nhân dân Đào Xá. Tiếp đó, trong cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên (năm 1917), có sự tham gia của binh nhất Nguyễn Văn Cỏn, người xã Lũ Yên (nay là xã Đào Xá).

Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Ngày 17/3/1884, 2 đại đội của tiểu đoàn xung kích An-giê-ri và 1 trung đội pháo binh thuộc Lữ đoàn bộ binh số 1 quân viễn chinh Pháp tấn công Phú Bình - cửa ngõ đông nam thành Thái Nguyên<sup>1</sup>. Do vấp phải sự chặn đánh quyết liệt của quân dân Phú Bình nên phải đến chiều ngày 17/3/1884, quân Pháp mới đến được Phương Độ; ngày 19/3/1884, Lữ đoàn 1 bộ binh do tướng Brie đờ Lislơ chỉ huy tiếp tục thực hiện kế hoạch tiến quân về tỉnh lỵ Thái Nguyên. Mặc dù đã chiếm được thành Thái Nguyên song quân Pháp không dám ở lại và phải rút về Bắc Ninh vào ngày 21/3/1884. Sau đó, thực dân Pháp nhiều lần huy động quân tiến đánh vào địa bàn Phú Bình, Phổ Yên. Ngày 14/4/1884, chúng tiến đánh và chiếm thành Thái Nguyên. Cũng giống như lần trước,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.22.

chúng không dám ở lại trong thành Thái Nguyên vì sợ bị tiêu diệt. Đến ngày 10/5/1884, thực dân Pháp mới dám đưa quân tấn công và chiếm đóng lâu dài tỉnh lỵ Thái Nguyên<sup>1</sup>.

Với thủ đoạn “*dùng người bản xứ trị người bản xứ*”, thực dân Pháp lập ra chính quyền tay sai từ cấp tỉnh trở xuống. Ở tổng, đứng đầu là Chánh tổng, Phó Chánh tổng; đứng đầu xã (có thể là làng) là Lý trưởng, Phó lý, giúp việc có Trương tuần, Chuởng bạ. Trước năm 1945, Chánh tổng Thượng Đình là ông Nguyễn Văn Nhựt.

Vào những năm 20 của thế kỷ XX, thực dân Pháp thực hiện chính sách “cải lương hương chính” với việc lập ra Hội đồng tộc biểu thay thế cho Hội đồng kỳ mục. Thực chất đây là thủ đoạn chính trị thâm độc của kẻ thù nhằm đưa những kẻ biết “nghe lời” vào nắm giữ các vị trí chủ chốt ở xã, làng. Những tên chỉ điểm được gài vào trong nhân dân, trở thành “tai mắt” của kẻ thù.

Từ tháng 9/1940, phát xít Nhật tràn vào Đông Dương, từng bước độc chiếm vùng đất đai rộng lớn này. Cũng như nhân dân cả nước, nhân dân địa phương phải sống dưới cảnh “một cổ hai tròng”, “hai tầng xiềng xích”.

Cùng với áp bức về chính trị, thực dân Pháp còn ra sức vơ vét, bóc lột nhân dân ta, trong đó có nhân dân địa bàn Đào Xá ngày nay bằng tô, thuế và nhiều khoản đóng góp

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.28-29-30.

khác. Nhiều người không có tiền đóng thuế bị trói, bắt bớ, đánh đập, bị tịch thu tài sản nên lâm vào tình cảnh bi đát, túng quẫn. Sống dưới chế độ thực dân nửa phong kiến, nhân dân địa bàn Đào Xá phải ăn cơm độn khoai, sắn; mặc quần áo vá chằng chịt, thậm chí phải lấy bao tải quấn vào người khi trời rét. Cuộc sống cơ cực đó được nhân dân lưu truyền qua câu ca: *“Gánh cực mà đổ lên non / Còng lưng để chạy cực còn đuổi theo”*.

Trước năm 1945, ấp La Lý nằm trọn trong đồn điền Vạn Giã nên người dân còn phải chịu cảnh bị bóc lột bằng địa tô<sup>1</sup>. Do không có hoặc có rất ít ruộng đất nên người nông dân phải nhận ruộng của chủ đất để canh tác và trở thành tá điền. Trong giai đoạn đầu, để canh tác mỗi mẫu ruộng, chủ đồn điền cho tá điền mượn 1 con trâu, 1,5 thùng thóc (mỗi thùng tương đương 20kg) và một số nông cụ khác. Đến vụ thu hoạch, ngoài phải trả tiền thuê trâu, nông cụ, nông dân phải nộp tô cho chủ đất 50% sản phẩm thu được, bất chấp được mùa hay mất mùa. Nhân dân còn bị bọn chủ, lý dịch bắt gánh tô không công hoặc thuê làm việc với giá rẻ mạt. Ngoài ra, tá điền còn phải thường xuyên biểu xén cho chủ đồn điền vào sau vụ thu hoạch và tết Nguyên Đán khiến cuộc sống càng thêm khó khăn, bi đát.

---

1. Đồn điền Vạn Giã được thành lập từ năm 1897 bởi thương gia Dre Yfus bao gồm địa phận của 4 xã Tân Kim, Tân Khánh, Bàn Đạt và Đồng Liên ngày nay. Đồn điền trải qua 3 thời kỳ chủ điền là Dre Yfus (1897 - 1901), Gô Đa (1901 - 1920) và Nguyễn Kim Lâm (1920 - 1945).

Thực hiện chính sách “ngu dân”, thực dân Pháp không lập bất cứ trường học nào trên địa bàn xã Đào Xá ngày nay. Chỉ có một vài gia đình khá giả mời thầy về dạy, trả công. Một số người biết chữ dạy học trước năm 1945 như ông đồ Vinh (quê Bắc Ninh, dạy ở xã Lũ Yên), ông đồ Thanh (người Thanh Hóa, dạy ở xã Nông Cúng). Vì không có điều kiện học tập nên trên 98% dân số mù chữ. Về y tế, do không có nhà thương, nhà hộ sinh nên nhân dân địa phương mỗi khi bị bệnh, ốm hay sinh nở chỉ biết chữa trị theo kinh nghiệm dân gian hay mời thầy cúng về trừ tà, trừ ma. Các bệnh như tả, đậu mùa... thường xuyên xảy ra lấy đi sinh mạng của nhiều người. Do điều kiện y tế và sự hiểu biết của người dân thấp kém nên tuổi thọ trung bình không cao; tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra phổ biến.

Từ sau cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917, chính quyền thực dân, phong kiến đã tăng cường kiểm soát mọi hành động của nhân dân. Bởi vậy, trước năm 1930, phong trào yêu nước và đấu tranh chống Pháp ở tổng Thượng Đình, tổng Lý Nhân và đồn điền Vạn Già gặp nhiều khó khăn.

Đầu tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Ngay từ khi được thành lập, Đảng đã đề ra đường lối đúng đắn, được thể hiện trong “*Cương lĩnh chính trị*” do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. Từ đây, dưới ánh sáng cách mạng của Đảng, phong trào đấu tranh ở địa bàn Đào Xá có sự chuyển biến tích cực và từng bước phát triển theo khuynh hướng vô sản.

Huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang) là địa phương có tổ chức Đảng sớm, có phong trào đấu tranh của tá điền ở đồn điền Tác-ta-ranh sôi nổi, liên tục<sup>1</sup>. Những cuộc đấu tranh ở huyện Hiệp Hòa tác động trực tiếp đến phong trào cách mạng ở Phú Bình.

Từ năm 1939, Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử các đồng chí Hải (Nguyễn Văn Lộc), Hoàng Văn Thái về Hiệp Hòa (Bắc Giang) để hoạt động. Với sự nhạy bén, các đồng chí Hải, Hoàng Văn Thái, Ngô Thế Sơn đã chủ động giáo dục, bồi dưỡng một số thanh niên ở Kha Sơn Hạ tham gia Hội Thanh niên Phản đế Vân Xuyên (Hiệp Hòa) và chỉ đạo mở rộng cơ sở cách mạng trong thanh niên Phú Bình<sup>2</sup>.

Tổ Tự vệ Kha Sơn Hạ năm 1941 có 10 chiến sĩ đã tăng lên hơn 50 chiến sĩ vào năm 1943, từ đó giúp Mặt trận Việt Minh ảnh hưởng nhanh chóng đến các khu vực khác của Phú Bình<sup>3</sup>, trong đó có tổng Thượng Đình, tổng Lý Nhân và vùng đồn điền Vạn Già. Cũng trong năm 1941, các tổ chức Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc tổng Thượng Đình được thành lập.

Bước sang năm 1942, dưới sự vận động của Mặt trận Việt Minh, nhân dân địa phương hăng hái tham gia đấu tranh

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.31.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.32.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.102.

chống tri huyện Phú Bình tăng gấp đôi thuế thân để xây phủ đường và bước đầu giành thắng lợi.

Tại xã Kha Sơn, tháng 7/1943, Chi bộ Kha Sơn Hạ được thành lập do đồng chí Ngô Thế Sơn làm Bí thư Chi bộ. Đến tháng 2/1944, Chi bộ Kha Sơn Thượng được thành lập<sup>1</sup>, góp phần giúp phong trào cách mạng phát triển mạnh ở xã Lũ Yên.

Bước vào năm 1945, tình hình thế giới và trong nước có chuyển biến mau lẹ. Cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II đang chứng kiến thắng lợi dồn dập của phe Đồng Minh, thất bại liên tiếp của phe phát xít. Ở Đông Dương, mâu thuẫn Pháp - Nhật càng trở nên sâu sắc. Phong trào cách mạng trong nước dâng cao, khí thế đấu tranh sục sôi trong nhân dân.

Ngày 9/3/1945, phát xít Nhật tiến hành đảo chính thực dân Pháp trên toàn Đông Dương. Quân Pháp chỉ chống cự yếu ớt rồi nhanh chóng đầu hàng quân Nhật. Được tin phát xít Nhật nổ súng đánh Pháp, Hội nghị mở rộng của Ban Thường vụ Trung ương Đảng đang họp tại Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh đã phân tích tình hình và chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân ta là phát xít Nhật. Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định thay đổi khẩu hiệu “*Đánh đuổi Nhật - Pháp*” bằng khẩu hiệu “*Đánh đuổi phát xít Nhật*”. Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.46.

Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”.

Thực hiện Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, 8 giờ sáng ngày 14/3/1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Kha Sơn Hạ nổ ra và giành thắng lợi ngay trong ngày. Ngày 15/3/1945, cuộc khởi nghĩa ở Mai Sơn giành thắng lợi. Từ sau cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Kha Sơn Hạ, Kha Sơn Thượng và Mai Sơn, khí thế cách mạng bùng lên mạnh mẽ trong nhân dân huyện Phú Bình, hàng chục làng, xã được hoàn toàn giải phóng và thành lập chính quyền cách mạng<sup>1</sup>.

Trong vòng 30 ngày (từ ngày 14/3 đến ngày 14/4/1945, nhân dân ở 30 làng, xã trong tổng số 48 làng, xã toàn huyện Phú Bình đã giành được quyền làm chủ. Chính quyền địch ở địa bàn Đào Xá trên thực tế cũng đã bị tê liệt<sup>2</sup>.

Ngày 18/3/1945, tại làng Cà (nay thuộc xã Tân Khánh), trước sự chứng kiến của nhân dân vùng đồn điền Vạn Già (trong đó có nhân dân ấp La Lý), Ban lãnh đạo Việt Minh tuyên bố lật đổ chính quyền tay sai của bọn địa chủ phong kiến thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời. Tháng 5/1945 (sau khoảng 2 tháng giành được chính quyền),

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2006, tr.56.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.53.



Ban Chủ nhiệm Việt Minh vùng đồn điền Vạn Già được thành lập. Chỉ sau thời gian ngắn, phong trào cách mạng diễn ra sôi nổi; các đoàn thể Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Phụ lão Cứu quốc được củng cố và mở rộng.

Tại xã Lũ Yên, công tác chuẩn bị giành chính quyền diễn ra khẩn trương. Đặc biệt, xã Lũ Yên đã xây dựng được 1 trung đội tự vệ với vũ khí chủ yếu gồm có gậy gộc, dao, kiếm, cung nỏ... Các chiến sĩ tự vệ tích cực học tập về đường lối giải phóng dân tộc của Đảng và tham gia huấn luyện quân sự. Các tổ chức Cứu quốc như Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Phụ lão Cứu quốc... ra đời, góp phần đắc lực trong tuyên truyền giáo dục, tổ chức nhân dân thành đội quân chính trị hùng hậu, sẵn sàng đứng lên giành chính quyền. Tháng 3/1945, nhân dân làng Lũ Yên đã tiêu diệt tên tay sai hiểm ác, thâm độc của thực dân Pháp, tạo tiếng vang lớn trong vùng. Lo sợ sự lớn mạnh của cách mạng, 1 tiểu đội lính khố xanh do Cai Chỉnh cầm đầu về lập chốt ở kè Lũ Yên. Trước tình hình đó, ông Nguyễn Văn Tiếp (xã Lũ Yên), đồng chí Nguyễn Đức Khánh - người xã Mai Sơn (nay là xã Kha Sơn) cùng đồng chí Hồ Đình Hoài (hoạt động ở xã Vạn Thắng) đã bàn bạc kế hoạch diệt tiểu đội này. Các đồng chí Nguyễn Đức Khánh, Hồ Đình Hoài báo cáo kế hoạch vây bắt với Xứ ủy, trong đó nhấn mạnh cần sự giúp sức của lực lượng vũ trang.

Ngày 24/4/1945, đơn vị vũ trang tập trung liên huyện Phú Bình, Hiệp Hòa cùng với tự vệ cơ sở (xã Lũ Yên) phục

kích bắt gọn tiểu đội lính bảo an, thu toàn bộ vũ khí của địch<sup>1</sup>. Sự kiện này đã mở ra điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng ở địa phương. Từ đây, lực lượng tự vệ ở xã Lũ Yên gồm 28 người tích cực luyện tập từ 20 giờ đến 23 giờ. Ngoài vũ khí thô sơ như gậy gộc, giáo mác, cung tên, tự vệ xã Lũ Yên còn có 2 khẩu súng (do thu giữ được từ địch).

Đến thời điểm này, nhiều xã trong huyện Phú Bình đã lật đổ chính quyền tay sai và lập nên chính quyền dân chủ nhân dân. Từ khi giặc ngộ cách mạng, Lý trưởng Nguyễn Văn Tiệp hết lòng ủng hộ và giúp đỡ cách mạng, cùng với kẻ địch đã bị suy yếu nên việc lập ra chính quyền cách mạng ở xã Lũ Yên có nhiều thuận lợi. Ngay trong tháng 6/1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Lũ Yên được thành lập<sup>2</sup>. Cùng với đó, nhiều quần chúng hăng hái, tích cực được phân công công tác trong các tổ chức như bà Đào Thị Hiền phụ trách Phụ nữ Cứu quốc<sup>3</sup>. Nhiều cá nhân sau khi giác ngộ cách mạng đã hăng hái tham gia tổ chức Việt Minh, Đội Tự vệ Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc.

Tại tổng Thượng Đình, Đội Tự vệ Cứu quốc được thành lập vào tháng 5/1945. Ngoài sự ủng hộ của nhân dân, Đội Tự vệ tích cực trang bị nhiều vũ khí, trong đó chủ yếu là

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.58.

2. Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban Biên soạn không bổ sung được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Lũ Yên.

3. Bà Đào Thị Hiền được công nhận là Cán bộ tiền khởi nghĩa.

kiếm, mã tấu. Dưới sự chỉ đạo của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, lực lượng tự vệ sẵn sàng trấn áp những kẻ chống đối cách mạng, gìn giữ trật tự trị an; liên kết chặt chẽ với lực lượng chính trị (quần chúng nhân dân) để đấu tranh chống sưu cao, thuế nặng và các chính sách áp bức, bóc lột khác của bọn tay sai. Trong khí thế cách mạng đang sôi sục, một số người làm trong chính quyền của Nhật đã ngã hẳn về phía cách mạng.

Tháng 7/1945, Tỉnh ủy Bắc Giang triệu tập hội nghị toàn thể đảng viên huyện Phú Bình để truyền đạt nghị quyết của Tỉnh ủy về thành lập Ban Cán sự Đảng Phú Bình. Sau đó, Ban Cán sự Đảng Phú Bình được thành lập gồm 9 đồng chí, trong đó, đồng chí Nguyễn Bình Sơn làm Trưởng ban. Hội nghị này được coi là Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ nhất.

Cùng với nhân dân trong vùng, nhân dân tổng Thượng Đình, trong đó có nhân dân các xã Nông Cúng, Đào Xá, địa bàn xóm Liên Minh, Phú Thịnh cũng sục sôi khí thế cách mạng. Tháng 8/1945, dưới sự chỉ đạo của các đồng chí Lê Hoàng, Ngô Hoạt, Ngô Thế Sơn..., Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể Cứu quốc tại Thượng Đình phát động quần chúng xóa bỏ chính quyền tay sai, lập nên chính quyền cách mạng. Tháng 8/1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Thượng Đình được thành lập.

Sang tháng 8/1945, chiến tranh thế giới lần thứ II chuyển biến mạnh mẽ với thế áp đảo thuộc về phe Đồng Minh. Ngày 13/8/1945, Hồng quân Liên Xô đập tan đạo quân Quan

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Đông gồm 1 triệu tên - đạo quân mạnh nhất trong Lục quân đế quốc Nhật. Ngày 14/8/1945, Nhật hoàng, nội các và Hội đồng chiến tranh của Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng Minh vô điều kiện. Từ ngày 14 đến ngày 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra tại Tân Trào (Tuyên Quang) thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Trong 2 ngày 16 và 17/8/1945, Đại hội quốc dân được triệu tập ở Tân Trào. Đại hội tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh” và cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người đã gửi thư kêu gọi đồng bào toàn quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, nhân dân địa bàn Đào Xá hăng hái tham gia giành chính quyền ở huyện lỵ Phú Bình và thị xã Thái Nguyên.

Với lòng yêu nước nồng nàn, lòng căm thù giặc sâu sắc, giác ngộ đường lối cách mạng của Đảng, nhân dân địa phương đã đứng lên đập tan ách thống trị của thực dân, phát xít cùng bè lũ tay sai, lập ra chính quyền dân chủ nhân dân. Cách mạng Tháng Tám thành công đã mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên

*ngôn độc lập*” khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tuy nhiên ngay sau khi ra đời, nước Việt Nam mới phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức: giặc đói, giặc dốt, thù trong - giặc ngoài. Tình thế cách mạng Việt Nam lúc này như “*ngàn cân treo sợi tóc*”.

Sau năm 1945, sản xuất nông nghiệp ở địa phương còn mang tính chất manh mún, kỹ thuật lạc hậu, năng suất thấp. Dưới sự áp bức của Pháp, Nhật và tay sai nên tình trạng thiếu đói diễn ra triền miên. Trên 98% dân số mù chữ, các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan diễn ra phổ biến. Lực lượng tự vệ dù đã ra đời song số lượng còn ít, vũ khí thô sơ, kỹ năng chiến đấu thấp. Mặc dù có nhiều khó khăn song cách mạng ở xã cũng có nhiều thuận lợi cơ bản. Nhân dân tin tưởng vào chế độ mới và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương. Cán bộ và nhân dân địa phương đoàn kết một lòng quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức để bảo vệ và củng cố vững chắc chính quyền dân chủ nhân dân non trẻ vừa mới ra đời.

Ngày 3/9/1945, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách, đó là: Phát động phong trào tăng gia sản xuất; mở chiến dịch chống nạn mù chữ; tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu, soạn thảo Hiến pháp dân chủ; mở chiến dịch giáo dục cần, kiệm, liêm, chính để bài trừ thói hư tật xấu của chế độ thực dân để lại; bỏ ngay thuế thân, thuế chợ, thuế đò, tuyệt đối cấm hút thuốc

phiện; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo.

Ngày 23/12/1945, đông đảo cử tri các thôn Lũ Yên, Nông Cúng, Đào Xá và các xóm Liên Minh, Phú Thịnh và La Lý nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa I<sup>1</sup>. Khắp các thôn, xóm, băng rôn được treo lên ở vị trí trung tâm; các đoàn viên Thanh niên Cứu quốc tích cực cổ động tinh thần làm chủ đất nước của nhân dân. Vượt qua âm mưu phá hoại của kẻ địch, cử tri địa phương cùng với cử tri trong tỉnh bầu được 3 đại biểu tỉnh Thái Nguyên vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tiếp đó, thực hiện Sắc lệnh số 63/SL, ngày 22/11/1945 của Chủ tịch Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, cử tri các thôn, xóm trên địa bàn Đào Xá ngày nay đi bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) vào tháng 2/1946. Phát huy kinh nghiệm và thắng lợi từ bầu cử Quốc hội khóa I, công tác tổ chức diễn ra chu đáo, an toàn, góp phần làm cho cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân diễn ra thành công.

Mặc dù đã lật đổ ách thống trị của thực dân, phát xít và tay sai, lập nên chính quyền cách mạng song đa số nhân dân địa phương vẫn ở trong tình trạng đói dài ngày. Giải quyết thiếu đói trong nhân dân trở thành nhiệm vụ cấp bách, quan trọng hàng đầu của chính quyền dân chủ nhân dân ở xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng. Phát huy

---

1. Theo chủ trương của Trung ương, cuộc Tổng tuyển cử sẽ được tổ chức vào ngày 23/12/1945. Tuy nhiên để có thêm thời gian chuẩn bị, Trung ương quyết định lùi cuộc Tổng tuyển cử vào ngày 6/1/1946. Ở Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức bầu cử như đã định.

truyền thống “Lá lành đùm lá rách” cũng như hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Dem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”<sup>1</sup>, bà con nhân dân xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng tích cực quyên góp gạo lập “Hũ gạo cứu đói”. Kết quả, tính riêng nhân dân các thôn, xóm trên địa bàn Đào Xá ngày nay đã quyên góp được hàng trăm ki-lô-gam gạo vừa gửi đến những nơi thiếu đói trầm trọng, vừa giúp đỡ những gia đình khó khăn tại các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng. Để giải quyết triệt để tình trạng đói, với khẩu hiệu “Tấc đất tấc vàng!”, “Không một tấc đất bỏ hoang!”, nhân dân đẩy mạnh khai hoang, phục hóa để mở rộng diện tích canh tác; làm thủy lợi, ưu tiên trồng các rau màu ngắn ngày. Những biện pháp trên dần phát huy hiệu quả, giúp cho các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng đẩy lùi tình trạng thiếu đói, nhân dân phấn khởi, càng tin tưởng, gắn bó với chế độ mới. Mặc dù cuộc sống còn nhiều khó khăn song nhân dân địa phương cũng tích cực ủng hộ “Quỹ độc lập”, hưởng ứng “Tuần lễ vàng” (từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945) do Chính phủ phát động. Một số tấm gương tiêu biểu trong ủng hộ cách mạng ở địa phương như gia đình các ông Nguyễn Văn Tiệp, Hoàng Văn Luận, Dương Thị Sáu, Nguyễn Văn Phổng, La Văn Tiệp, Đào Văn Huấn...

---

1. Viện Mác - Lênin, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập I*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1980, tr.365.

Khi xâm lược và thống trị nước ta, thực dân Pháp không chỉ áp bức về chính trị, bóc lột về kinh tế mà còn tiến hành nô dịch về mặt văn hóa. Các tàn dư văn hóa thực dân, phong kiến, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội diễn ra phổ biến, ảnh hưởng nghiêm trọng đến xây dựng chế độ mới. Hưởng ứng phong trào xây dựng đời sống mới do Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động, cán bộ, nhân dân địa phương một mặt đấu tranh bài trừ hủ tục trong cưới hỏi, ma chay, hiện tượng cầu cúng tràn lan, hút thuốc phiện, uống rượu, đánh bạc; mặt khác ra sức thực hiện rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, hăng hái biểu diễn văn nghệ ca ngợi cuộc sống mới.

Do chính sách “ngu dân” của thực dân Pháp, trên 98% người dân địa phương không biết đọc, biết viết. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”*, từ đó Người kêu gọi: *Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ<sup>1</sup>*. Thấm nhuần lời dạy của Hồ Chủ tịch, đông đảo nhân dân địa phương hăng hái tham gia vào phong trào xóa nạn mù chữ. Một số người tham gia dạy bình dân của địa phương như các ông Vũ Văn Triệu, Nguyễn Văn Định, Nguyễn Văn Giỏi, Nguyễn Văn Chung... Do chưa có trường, lớp nên địa điểm

---

1. Viện Mác - Lênin, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập IV (1945 - 1947)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984, tr.28-29.



học thường ở nhà người dân hay tại các cơ sở thờ tự (đền, đình, chùa). Thiếu thốn về trang, thiết bị học tập, người dân lấy cánh cửa, nong, nia làm “vở”; lấy gạch non, than củi hay bút tre (có “mực” làm từ quả tầm xoong, quả mua) để viết. Phong trào bình dân học vụ ở các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng đạt kết quả tích cực, nhiều người dân biết đọc, biết viết chỉ sau hơn một năm thực hiện. Thành tựu trên không chỉ thể hiện ưu việt của chế độ mới mà còn tạo tiền đề quan trọng cho nhân dân tham gia vào xây dựng, quản lý chính quyền, phát huy quyền làm chủ của mình.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, công tác xây dựng tổ chức Đảng ở các xã Thượng Đình, Vạn Thắng, Bảo Lý trở thành yêu cầu cấp bách. Trong cuộc vận động giành chính quyền năm 1945 và củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng (cuối năm 1945, đầu năm 1946), nhiều người dân ở các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng đã được giác ngộ, tích cực tham gia các hoạt động do Đảng lãnh đạo. Đây cũng chính là những hạt nhân tạo nguồn để trở thành chiến sĩ cộng sản, từ đó xây dựng tổ chức cơ sở đảng.

Đầu năm 1946, đồng chí Nguyễn Đức Khánh (Khánh Hàm) người Mai Sơn (nay là xã Kha Sơn, Phú Bình), Nguyễn Thị Phong được cử về gây dựng Chi bộ Đảng, trong đó có địa bàn Đào Xá ngày nay. Đồng chí Khánh Hàm ở nhà ông Nguyễn Văn Xúng (xóm Chám hiện nay), đồng chí Nguyễn Thị Phong ở nhà gia đình ông Bần (xóm Dẫy hiện nay). Các

gia đình ông Nguyễn Văn Xứng, ông Bần và nhân dân địa phương hết lòng giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi về sinh hoạt; luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho cán bộ về hoạt động. Nhờ đó, nhiều người con địa phương sau khi giác ngộ lý tưởng cộng sản đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trong đó có đồng chí: Nguyễn Văn Kỳ (vào Đảng ngày 10/3/1946), Vũ Tiến Lộc (vào Đảng ngày 10/3/1946). Một thời gian sau, các đồng chí Nguyễn Ngọc Khiết (ngày 15/6/1946), Nguyễn Văn Quế (ngày 20/9/1946) được kết nạp vào Đảng.

Trên cơ sở số lượng đảng viên ngày càng đông, năm 1946, Chi bộ xã Thượng Đình được thành lập gồm 10 đảng viên<sup>1</sup>.

Ngày 1/11/1946, Chi bộ xã Bảo Lý được thành lập gồm 4 đảng viên, đó là các đồng chí Nguyễn Đức Khánh, Lý Văn Lộc, Dương Văn Quyền và Chu Văn Khải, đồng chí Nguyễn Đức Khánh được chỉ định làm Bí thư Chi bộ. Do chưa thành lập được tổ chức Đảng, một số đảng viên xã Vạn Thắng sinh hoạt tại Chi bộ xã Bảo Lý.

Tháng 6/1947, Chi bộ xã Vạn Thắng được thành lập gồm 11 đảng viên, đó là các đồng chí Phạm Đồng Lạc, Lý Văn Phúc, Hồ Đình Luật, Tạ Văn Kết, Ngô Văn Tuyên, Dương Văn Dụng, Khiếu Minh Tông, Lê Quang Trà, Nguyễn Tiến

---

1. Sổ ghi chép “*Xây dựng Chi bộ Thượng Đình*” của đồng chí Nguyễn Văn Kỳ - một trong số những đảng viên của Chi bộ xã Thượng Đình. Tuy nhiên, do tài liệu thành văn không đầy đủ nên Ban Sưu tầm không bổ sung được đồng chí Bí thư Chi bộ xã Thượng Đình.

Vy, Lý Văn Nghĩa và Nguyễn Hữu Chan, trong đó đồng chí Phạm Đồng Lạc được phân công làm Bí thư Chi bộ. Từ ngày 1/7/1947, đồng chí Phạm Đồng Lạc được bầu làm Bí thư Chi bộ xã Vạn Thắng.

Sự ra đời của các Chi bộ Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng đánh dấu bước phát triển trong phong trào cách mạng nơi đây. Từ đây, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng ở địa phương, nhân dân nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị đặt ra.

Về mặt quân sự, với mong muốn giải quyết mối quan hệ Việt - Pháp bằng con đường hòa bình, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký kết với đại diện Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (ngày 6/3/1946) và bản Tạm ước (ngày 14/9/1946) với nhiều nhân nhượng cho Pháp về kinh tế và chính trị. Tuy nhiên, trái với thiện chí của ta, thực dân Pháp liên tục có những hành động đi ngược lại với các điều khoản đã ký kết. Trong 2 ngày 18 và 19/12/1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư đòi chiếm đóng trụ sở Bộ Tài chính, đòi ta phải phá bỏ mọi công sự chướng ngại trên các đường phố, giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu và giao quyền kiểm soát an ninh trật tự ở Thủ đô Hà Nội cho chúng; nếu các yêu cầu trên không được Chính phủ Việt Nam chấp nhận thì chậm nhất vào sáng 20/12/1946 quân Pháp sẽ hành động.

Trong tình hình đó, vào 2 ngày 18 và 19/12/1946, tại làng Vạn Phúc (Hà Đông), Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì, quyết định

phát động nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Vào hồi 20 giờ ngày 19/12/1946, quân dân Thủ đô Hà Nội đã nổ súng mở đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trong toàn quốc. Ngày 20/12/1946, tại chùa Trầm (huyện Chương Mỹ), Đài Tiếng nói Việt Nam phát đi *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”* của Hồ Chủ tịch. Từ đây, nhân dân các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng bước vào giai đoạn mới: toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập mới giành lại được.

Qua các văn kiện: Chỉ thị *“Kháng chiến kiến quốc”* ngày 25/11/1945 của Ban Chấp hành Trung ương, Chỉ thị *“Toàn dân kháng chiến”* ngày 12/12/1946 của Ban Thường vụ Trung ương Đảng; *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”* ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, *“Kháng chiến nhất định thắng lợi”* (tháng 2/1947) của Tổng Bí thư Trường Chinh, Đảng từng bước hoàn thiện và phát triển đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược với phương châm: Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ (lâu dài), tự lực cánh sinh (dựa vào sức mình là chính).

Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược, Phú Bình là cửa ngõ phía nam căn cứ địa Việt Bắc, là nơi đứng chân của nhiều đơn vị bộ đội chủ lực trước khi tiến xuống đồng bằng, đồng thời là nơi cung cấp các nhu cầu thiết yếu từ hậu phương đến căn cứ kháng chiến. Với vị trí quan trọng đó, Huyện ủy chỉ đạo tất cả các xã thực hiện

nghiêm nhiệm vụ phòng gian bảo mật, sẵn sàng, chủ động đánh bại các cuộc tấn công của giặc Pháp.

Từ đầu năm 1947, chấp hành chủ trương của Trung ương Đảng về “*tiêu thổ kháng chiến*”, Chi ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng chỉ đạo dân quân, du kích và nhân dân thực hiện phương châm “*Triệt để làm cho địch đói, khát, que, diếc, mù, câm, tiêu hao, mệt mỏi, chán nản*”<sup>1</sup> tích cực phá hoại đường đê sông Đào theo hình chữ “Chi” để cản bước tiến của địch, phát huy tác dụng lối đánh du kích của quân ta.

Ngày 19/2/1947, Bộ Quốc phòng ban hành quy định mọi công dân từ 18 đến 45 tuổi phải vào dân quân và quy định hệ thống tổ chức, nhiệm vụ các cơ quan dân quân, tự vệ, du kích thuộc các khu, tỉnh, huyện, xã<sup>2</sup>. Mỗi thôn Lũ Yên, Nông Cúng, Đào Xá xây dựng được 1 trung đội dân quân, 1 tiểu đội du kích, vũ khí chủ yếu vẫn là gậy, giáo, kiếm, 2 đến 3 khẩu súng. Các đồng chí chỉ huy sau khi được dự các lớp huấn luyện, bồi dưỡng ở huyện về tổ chức hướng dẫn, phổ biến cho các chiến sĩ dân quân, du kích. Cuối năm 1947, Xã đội bộ dân quân các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng được thành lập<sup>3</sup>. Nhân dân địa phương dù cuộc sống còn nhiều

---

1. Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, *Những sự kiện Lịch sử Đảng: Tập II*, Hà Nội, 1979, tr.103.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.41.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.72.

khó khăn song vẫn tình nguyện đóng góp sức người, sức của để xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, du kích.

Trong bối cảnh bước vào cuộc chiến đấu gian khổ, ác liệt với quân thù, sản xuất nông nghiệp ở địa phương vẫn luôn được chú trọng. Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của nguồn nước trong sản xuất nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo, điều hành của tổ chức Đảng và chính quyền địa phương, dân quân, du kích và nhân dân tích cực đào giếng, đào ao; đóng góp ngày công, vật liệu gia cố đê sông Cầu, sông Đào và các công trình thủy lợi khác. Công tác thủy lợi được đảm bảo nên một phần diện tích đất nông nghiệp chuyển từ 1 vụ sang 2 vụ. Các giống lúa được người dân canh tác chủ yếu trong giai đoạn này gồm có Ba giảng, Mỡ, Tám, Cầu... Các khâu làm đất, bón phân (phân chuồng), làm cỏ, thủy lợi được nhân dân thực hiện tốt... Ngoài phân xanh, phân chuồng được sử dụng ngày càng phổ biến, bình quân từ 5 đến 7 gánh/sào trong những năm 1946 - 1950. Bên cạnh lúa, nhân dân còn chú trọng trồng sắn và một số rau màu, vừa đảm bảo nhu cầu lương thực của mình, vừa tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển.

Trong những năm 1946 - 1950, chăn nuôi của địa phương chưa phát triển. Trong giai đoạn này, đa số ruộng đất vẫn nằm trong tay địa chủ nên người nông dân không có trâu cày; chăn nuôi của bà con nhân dân vẫn ở quy mô nhỏ, trung bình mỗi hộ có khoảng 5 - 7 con gia cầm với mục đích chủ yếu là tự cung tự tiêu. Do người dân chưa chú trọng đến

vệ sinh chuồng trại nên tình trạng vật nuôi bị bệnh, chết thường xuyên xảy ra, nhất là đối với gia cầm.

Thấm nhuần quan điểm “*văn hóa văn nghệ cũng là một mặt trận*”, sự nghiệp văn hóa được cấp ủy và chính quyền các xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng chăm lo và phát triển. Các thói hư tật xấu, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội tiếp tục bị bài trừ; đời sống mới từng bước được thực hiện, tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong sinh hoạt, đời sống tinh thần của nhân dân. Từ năm 1946 đến năm 1950, một số buổi liên hoan văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao được tổ chức mang lại cuộc sống tươi vui, lành mạnh, thu hút sự hưởng ứng của đông đảo người dân. Nhân dân địa phương cũng chú trọng hơn trong thực hiện ăn chín uống sôi, ngủ mặc màn, nhờ đó sức khỏe được cải thiện đáng kể.

Trong giai đoạn này, công tác giáo dục của các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Nhân dân các xã, trong đó có nhân dân địa bàn Đào Xá ngày nay tích cực hưởng ứng phong trào “*Toàn dân quyết tâm thanh toán mù chữ*”. Các lớp học bình dân học vụ vẫn được duy trì ở các xóm. Song song với đó, phong trào bổ túc văn hóa bắt đầu được thực hiện giúp nâng cao kiến thức, chuyên môn cho nhiều cán bộ, đảng viên và người dân. Đến năm 1949, Trường Tiểu học Vạn Thắng (sau đổi tên thành Trường Phổ thông cấp I Vạn Thắng) được thành lập đặt tại đôi cửa gia đình ông Nguyễn Xuân Thanh (xóm Đồng Trầu).

Trường có 11 thầy, cô giáo do thầy Nguyễn Hy làm Hiệu trưởng dạy lớp 3 và lớp 4, lớp 1 và lớp 2 học tại các xóm. Cũng từ năm 1950, Trường Lương Ngọc Quyến về tản cư tại xóm Quyên (xã Bảo Lý), góp phần thúc đẩy phong trào học tập trên địa bàn xã, trong đó có thôn Lũ Yên.

Các Chi bộ Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng lãnh đạo chính quyền chăm lo đến công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cán bộ các xã đẩy mạnh vận động gia đình ăn chín uống sôi, trồng và sử dụng một số cây thuốc nam để chữa trị khi ốm đau. Tuy nhiên trong những năm 1946 - 1950, công tác y tế của các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng còn có nhiều hạn chế; các bệnh đau mắt đỏ, kiết lỵ, sốt rét chưa bị đẩy lùi.

Từ năm 1947 đến năm 1948, nhiều người con của địa phương vinh dự được kết nạp vào Đảng. Sau khi trở thành đảng viên, các đồng chí đảng viên mới đã tích cực tuyên truyền đến nhân dân về đường lối kháng chiến của Đảng, vận động nhân dân đoàn kết, tin tưởng vào sự nghiệp chính nghĩa của dân tộc Việt Nam.

Trước yêu cầu mới của cách mạng, đầu năm 1948, Tỉnh ủy họp hội nghị mở rộng ra Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng nêu rõ: *“Củng cố lại chi bộ, mở các lớp huấn luyện cho cán bộ và Bí thư chi bộ, đẩy mạnh công tác phát triển Đảng”*. Quán triệt tinh thần Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy Phú Bình mở lớp bồi dưỡng cho bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở. Nội dung bồi dưỡng gồm: tình hình thế



giới, tình hình trong nước; đường lối kháng chiến, kiến quốc của Đảng; công tác chi bộ và tư cách người cán bộ, đảng viên<sup>1</sup>. Địa bàn Đào Xá ngày nay có các đồng chí: Nguyễn Văn Tiệp (thôn Lũ Yên), Nguyễn Văn Kỳ, Nguyễn Văn Sinh (thôn Đào Xá) tham dự lớp bồi dưỡng trên. Thông qua bồi dưỡng, tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Tháng 4/1949, cử tri địa phương đi bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, cuộc bầu cử diễn ra an toàn; các đại biểu được bầu là người có uy tín đối với nhân dân. Sau đó, Hội đồng Nhân dân các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng bầu ra Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã, tiếp tục đảm nhiệm công tác điều hành mọi mặt tại địa phương. Ông Nguyễn Văn Tiệp (thôn Lũ Yên) được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Bảo Lý<sup>2</sup>.

Cũng trong năm 1949, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phú Bình, các xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng bước vào thực hiện cuộc vận động “*Chấn chỉnh cấp xã*”. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, điều hành của tổ chức Đảng, chính quyền các xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng được cải thiện và

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr,78.

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính các xã Thượng Đình, Vạn Thắng.

nâng cao; nhiều cán bộ, đảng viên thấy rõ hơn tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu.

Từ năm 1949, tại mỗi thôn Lũ Yên, Nông Cúng, Đào Xá đều có 2 cán bộ phụ trách quân sự, đó là Thôn đội trưởng và Thôn đội phó<sup>1</sup>. Bên cạnh đó, mỗi thôn đã lập được Đội gương mẫu chiến đấu, biên chế trên cơ sở số lượng dân quân, du kích<sup>2</sup>.

Đến năm 1950, một bộ phận Trường Lục quân Việt Nam (nay là Trường Đại học Trần Quốc Tuấn) về đứng chân tại thôn Lũ Yên. Cấp ủy, chính quyền xã Bảo Lý lãnh đạo dân quân, du kích tăng cường tuần tra, canh gác, góp phần bảo vệ an toàn cho cơ quan về sơ tán, đứng chân trên địa bàn.

Ngày 7/7/1950, Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Phú Bình ra chỉ thị nêu rõ: *“Những dấu hiệu chứng tỏ giặc Pháp chuẩn bị đánh bắt ngờ lên Thái Nguyên..., huyện là cửa ngõ của tỉnh, sẽ là nơi bị đánh đầu tiên. Vì vậy, việc chuẩn bị phải thực sự ráo riết”*<sup>3</sup>. Chấp hành nghiêm Chỉ thị của Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện, sự chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng, dân quân, du kích địa phương tăng cường tuần tra,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.82.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.82.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.86-87.

canh gác, từ đó nhanh chóng phát hiện những đối tượng khả nghi, chủ động trong mọi tình huống xảy ra. Cùng với đó, cán bộ, đảng viên đẩy mạnh tuyên truyền đến nhân dân đề phòng kẻ gian, thực hiện nghiêm “ba không” (không nghe, không biết, không nói).

Ngày 16/9/1950, quân đội ta mở màn tấn công cứ điểm Đông Khê. Chỉ 2 ngày sau, tức ngày 18/9/1950, cứ điểm Đông Khê của quân Pháp bị thất thủ. Ngày 29/9/1950, Pháp huy động 3.000 quân thuộc lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ mở cuộc hành quân Phô-cơ (Hải Cầu) tấn công lên thị xã Thái Nguyên theo 3 hướng:

- Hướng thứ nhất, hơn 1.000 quân từ Đa Phúc theo Đường số 3 qua Phổ Yên đánh lên thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ hai, gần 1.000 quân từ Phúc Yên dọc theo sườn núi Tam Đảo vượt qua đèo Nhe đánh sang Phúc Thuận (huyện Phổ Yên), sau đó qua Thịnh Đức, Thịnh Đán (huyện Đồng Hỷ, nay thuộc thành phố Thái Nguyên), từ đây đánh vào thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ ba, khoảng 1.000 quân ngược sông Cầu đánh vào Hà Châu (huyện Phú Bình), qua Thượng Đình lên Nông Cúng, Đào Xá, tiếp tục qua cầu Vòng thôn Lũ Yên, sang Đồng Liên rồi càn quét lên thị xã Thái Nguyên<sup>1</sup>.

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.87.

Trước tình hình đó, Huyện ủy Phú Bình ra chỉ thị cho chi bộ các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng lãnh đạo nhân dân chủ động cất giấu tài sản, đào hầm trú ẩn, đề phòng kẻ gian đột nhập vào phá hoại... Khi quân Pháp đến cầu Vòng (thôn Lũ Yên), dưới sự chỉ huy của các đồng chí Nguyễn Văn Tiệp - Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Bảo Lý, đồng chí Nguyễn Văn Cự - phụ trách du kích thôn Lũ Yên tổ chức mai phục quân địch. Do kẻ địch vượt trội và áp đảo về quân số, vũ khí hiện đại nên đội du kích buộc phải rút lui. Sau đó, địch tiếp tục cuộc hành quân qua xã Thượng Đình, thẳng tay đốt phá nhà cửa, cướp bóc tài sản của người dân. Căm thù trước tội ác của kẻ cướp nước, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền xã Thượng Đình, dân quân, du kích các thôn Nông Cúng, Đào Xá và các xóm Liên Minh, Phú Thịnh đã dũng cảm chiến đấu với quân thù, tiêu biểu là 2 ông Nguyễn Văn Dậu, Cao Văn Kỹ dũng cảm, sáng tạo chôn và giật mìn khiến một số địch chết và bị thương.

Bị quân và dân Thái Nguyên chặn đánh ở mọi nơi, mọi hướng, quân Pháp gặp tổn thất nặng nề. Đứng trước nguy cơ bị tiêu diệt lại không thực hiện được mưu đồ kéo quân ta từ Mặt trận Biên giới về Thái Nguyên nên ngày 8/10/1950, chúng rút quân khỏi thị xã Thái Nguyên<sup>1</sup>, đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của cuộc hành quân Phô-cơ. Song, thực dân

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.88.

Pháp vẫn ngoan cố, tiếp tục dùng máy bay ném bom, bắn phá vào địa bàn huyện Phú Bình nói chung và địa bàn các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng nói riêng.

Như vậy, trong hơn 4 năm (1946 - 1950) kể từ khi được thành lập, Chi bộ xã Thượng Đình, Chi bộ xã Bảo Lý và Chi bộ xã Vạn Thắng luôn củng cố về mặt tổ chức, tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất; xây dựng lực lượng dân quân, du kích, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu chống quân Pháp xâm lược tấn công vào địa bàn. Những kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo của chi bộ các xã thời gian này tạo cơ sở và tiền đề quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương bước vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc trong những năm tiếp theo.

Ngày 25/10/1950, thực dân Pháp thả 8 quả bom xuống thôn Nông Cúng làm 2 người bị thương và cháy nhiều nhà. Cuối năm 1950 - đầu năm 1951, thôn Lũ Yên liên tiếp bị máy bay Pháp ném bom. Cuối năm 1950, thực dân Pháp huy động số lượng lớn máy bay ném bom từ 25 đến 30kg, bắn đạn 12,7mm xuống nhiều địa phương của huyện Phú Bình, trong đó có kè Lũ Yên<sup>1</sup>, song không gây ra thiệt hại về người. Ngày 24/12/1950, thực dân Pháp sử dụng 12 máy bay “cổ ngỗng” ném nhiều bom phá, bắn nhiều loại 12,7mm xuống thôn Lũ Yên (cụ thể là xóm Tân Sơn hiện nay) làm sập 1 hầm khiến 7 người đang trú ẩn bị chết.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.262.

Ngay trong tháng sau (ngày 24/1/1951), với 6 máy bay Da-cô-ta, địch thả bom dây khiến 7 người ở thôn Lũ Yên (nay là xóm Dẫy) chết.

Không chỉ bị thiệt hại về người và của do chiến tranh, tháng 10/1950, mưa lớn khiến nước sông Cầu dâng cao gây lụt lớn ở các thôn xóm ven sông Cầu, đặc biệt là thôn Lũ Yên khiến cho toàn bộ diện tích lúa ven sông bị chết, phần diện tích còn lại bị ảnh hưởng xấu đến quá trình sinh trưởng. Trước tình hình đó, Chi ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Bảo Lý chỉ đạo bà con nhân dân trong xã, trong đó có nhân dân thôn Lũ Yên sửa chữa, gia cố đê, kè; tiến hành thu hoạch nhanh, gặt diện tích lúa còn lại.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, từ cuối năm 1950, các xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng đẩy lên phong trào “*Tuần lễ làm cỏ, bón phân*”, “*Tuần lễ toàn dân công tác*”. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền các xã, nhân dân địa phương đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tích cực chăm lo đồng ruộng. Nhờ vậy diện tích, năng suất và sản lượng lúa tăng dần qua mỗi năm<sup>1</sup>.

Với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, chi bộ, chính quyền các xã ngày càng chú trọng chỉ đạo đẩy mạnh công tác thủy lợi. Nhân dân địa phương tích cực khơi thông dòng chảy, đắp đập. Năm 1952, công trình thủy lợi

---

1. Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban Biên soạn không bổ sung được diện tích, năng suất, sản lượng lúa giai đoạn 1945 - 1950.

đập Lũ Yên được gia cố, góp phần đảm bảo nước tưới cho sản xuất vụ chiêm<sup>1</sup>.

Thực hiện chủ trương tinh binh, tinh cán, trong những năm 1951 - 1952, quân số trong lực lượng dân quân, du kích ở các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng giảm mạnh. Do quân số giảm nhanh, trình độ của chiến sĩ có hạn nên nhiều công việc không giải quyết kịp tiến độ, kế hoạch đề ra. Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Phú Bình, chi ủy các xã tiếp tục cử nhiều đảng viên biên chế vào Ban Chỉ huy Xã đội và lực lượng dân quân, du kích<sup>2</sup>. Nhờ đó, công tác quân sự địa phương dần đi vào ổn định.

Trong công tác lãnh đạo, chi bộ các xã rất chú trọng đến chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Từ sau năm 1950, cùng với nhiều địa phương khác trong huyện Phú Bình, các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng thực hiện cải cách giáo dục<sup>3</sup>. Các lớp học xóa mù chữ ở địa phương được tổ chức đều đặn hơn so với những năm trước và đều có nhóm học tập sôi nổi. Đặc biệt nhóm học tập ở các thôn, xóm của xã Thượng Đình sinh hoạt đầy đủ<sup>4</sup>. Tuy nhiên, trong những năm 1950 - 1951, do thanh niên tham gia bộ đội,

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.97-98.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.102.

3. Theo đó, hệ thống giáo dục phổ thông trên cả nước gồm 3 cấp từ lớp 1 đến lớp 9.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.89.

thanh niên xung phong, dân công; mặt khác, nhiều học sinh bỏ học làm ruộng nên số người học bình dân học vụ giảm mạnh. Cũng trong thời gian này, trường Trung học Lương Ngọc Quyến (xã Bảo Lý) đã đóng góp tích cực vào công tác dạy bình dân học vụ, bổ túc văn hóa... Thành tích đạt được trong giáo dục ở 3 xã đã góp phần vào thành tích chung của huyện, đưa Phú Bình tiếp tục trở thành địa phương mạnh của tỉnh Thái Nguyên về phát triển giáo dục. Song song với bình dân học vụ, từ sau năm 1950, các lớp bổ túc văn hóa diễn ra sôi nổi, thu hút hàng trăm lượt người tham gia. Trung bình các xã mở được 8 - 12 lớp học bổ túc văn hóa. Nhờ đó trình độ của cán bộ, đảng viên và sự hiểu biết của nhân dân địa phương được cải thiện rõ rệt.

Song song với giáo dục, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân cũng được quan tâm. Về công tác y tế, năm 1950, một bộ phận Cục Quân y về tản cư tại nhà ông Ngô Quang Hồ (nay thuộc xã Bảo Lý), đặt một trạm cứu thương ở chùa Quyên. Bên cạnh việc tham gia cứu chữa cho các chiến sĩ, Cục Quân y đã khám và chữa bệnh cho nhân dân trong xã. Từ cuối năm 1950, tại 3 xã Thượng Đình, Bảo Lý và Vạn Thắng đã có phòng phát thuốc do 1 cán bộ y tế được tỉnh đào tạo đảm nhiệm. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, dù gặp phải nhiều thiếu thốn song dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền, địa bàn các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng không có dịch bệnh xảy ra.



Các chi bộ Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng có nhiều nỗ lực trong công tác lãnh đạo xây dựng đời sống mới. Một số tiết mục văn nghệ được biểu diễn nhằm khích lệ tinh thần yêu nước, hăng say lao động sản xuất của nhân dân. Mê tín dị đoan, hủ tục bị bài trừ. Phong trào rèn luyện thân thể để xây dựng, bảo vệ đất nước bước đầu được nhân dân hưởng ứng.

Từ năm 1950 đến năm 1953, nhiều đồng chí của địa phương được tin tưởng giữ các chức danh quan trọng trong tổ chức Đảng và chính quyền, như đồng chí Nguyễn Văn Tiệp - Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Bảo Lý.

Như vậy, trước năm 1953, mặc dù địa bàn Đào Xá là các thôn, xóm thuộc 3 xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân địa phương đã không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, tình nguyện lên đường nhập ngũ đánh đuổi ngoại xâm, bảo vệ đất nước. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để nhân dân địa phương cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm tiếp theo.



# Chương I

## CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ

### TRONG THỜI KỲ 1953 - 1975

#### I. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng chiến chống thực dân Pháp (1953 - 1954)

Trước khi bước vào triệt để giảm tô (ngày 25/8/1953), thôn Nông Cúng, 2 xóm Mon Trên, Mon Dưới (thôn Đào Xá), các xóm Liên Minh, Phú Thịnh (sau là xóm Phú Minh) của xã Thượng Đình; thôn Lũ Yên thuộc xã Bảo Lý và xóm La Lý của xã Vạn Thắng hợp nhất thành xã Yên Thịnh. Cùng với sự điều chỉnh về địa giới hành chính, Chi bộ Đảng xã Yên Thịnh được thành lập với 35 đảng viên<sup>1</sup> sinh hoạt tại 4 tổ đảng do đồng chí Trịnh Trọng Trấn (người Bắc Ninh) làm Bí thư<sup>2</sup>. Từ đây, Chi bộ xã Yên Thịnh gánh vác sứ mệnh lịch sử lãnh đạo nhân dân trong xã phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị đề ra. Sau đó, bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cũng được kiện toàn, tiếp tục công tác quản lý, điều hành nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, trong đó đồng chí Dương Đình Chúc làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao động, 2019, tr.96.

2. Do tài liệu thành văn không sưu tầm được, Ban Biên soạn không bổ sung được danh sách chi ủy viên tại thời điểm thành lập Chi bộ Yên Thịnh (năm 1953).

Sau khi được thành lập, xã Yên Thịnh có nhiều thuận lợi căn bản. Qua thực tiễn cách mạng, cán bộ, đảng viên của xã Yên Thịnh không chỉ tăng về số lượng mà năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị được nâng lên rõ rệt. Nhân dân xã Yên Thịnh có truyền thống cần cù trong lao động; tỷ lệ người biết đọc, biết viết tăng lên; tiếp tục được hưởng nhiều thành quả do cách mạng mang lại nên một lòng đi theo Đảng. Quân và dân ta đang liên tục tấn công địch trên khắp các chiến trường, quân Pháp phải rơi vào thế bị động và chống đỡ. Những thắng lợi quan trọng về mặt quân sự đã khích lệ, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần hăng say sản xuất của nhân dân xã Yên Thịnh. Tuy nhiên, cán bộ trong Chi bộ, chính quyền xã còn nhiều bỡ ngỡ, trong thời gian đầu hoạt động chưa đi vào nền nếp. Sản xuất nông nghiệp của xã vẫn còn manh mún, kỹ thuật lạc hậu, năng suất thấp, bấp bênh. Đời sống của nhân dân còn thiếu thốn, từ đó việc huy động đóng góp về sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc hạn chế. Trình độ dân trí thấp, các tập tục lạc hậu chưa bị đẩy lùi, điều kiện y tế chậm khởi sắc cũng là khó khăn, thách thức đối với xã Yên Thịnh lúc bấy giờ. Chi bộ và chính quyền xã Yên Thịnh đã tập trung lãnh đạo xử lý các khó khăn, trong đó giải quyết tốt hiện tượng phú nông đòi trâu, bò của bản nông vào đầu năm 1954<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo số 05-BC/PB, ngày 15/1/1954 của Huyện ủy Phú Bình về "Một tháng (từ 15/12/1954 đến 15/1/1955".

Dưới sự lãnh đạo của Đoàn ủy II, Liên khu ủy Việt Bắc<sup>1</sup>, xã Yên Thịnh bước vào thực hiện giảm tô triệt để (từ ngày 25/8/1953). Thực hiện đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn: *“Dựa hẳn vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến từng bước và có phân biệt, phát triển sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến”*, Đội Giảm tô thực hiện phương châm *“Ba cùng”* (cùng ăn, cùng ở, cùng làm), tiến hành *“bắt rế, xâu chuổi”* ở cơ sở. Nhân dân xã Yên Thịnh phấn khởi tăng gia sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Cuối tháng 9/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trì cuộc họp Bộ Chính trị bàn kế hoạch tác chiến Đông - Xuân 1953 - 1954, quân ta chủ động mở nhiều chiến dịch lớn trên hầu khắp các chiến trường (từ Lai Châu, Trung Lào, Thượng Lào, Bắc Tây Nguyên...). Ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ, đồng bằng Bắc Bộ, Bình - Trị - Thiên, bộ đội chủ lực cùng dân quân, du kích phối hợp với phong trào đấu tranh của nhân dân cũng liên tiếp gây cho địch nhiều thiệt hại nặng nề.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp thông qua phương án tác chiến mùa xuân năm 1954 của

---

1. Liên khu Việt Bắc được thành lập theo Sắc lệnh số 127-SL, ngày 4/11/1949 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên cơ sở hợp nhất Liên khu 1 và Liên khu 10. Cùng với đó, Liên khu ủy Việt Bắc cũng được thành lập, trong đó đồng chí Chu Văn Tấn giữ chức Khu trưởng, Bí thư Liên khu ủy từ năm 1949 đến năm 1954.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ \_\_\_\_\_

Tổng Quân ủy và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Mục tiêu của chiến dịch là tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

Với tinh thần *“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”*, đầu năm 1954, Chi bộ xã Yên Thịnh lãnh đạo huy động hàng chục lượt dân công đi mở đường, phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ. Cùng với đó, hàng chục người con của xã Yên Thịnh hăng hái lên đường nhập ngũ như các ông Sánh, Sen, Được, Toàn, É (thôn Lũ Yên); các ông Sáu, Viễn, Nhân (thôn Đào Xá); các ông Vinh, Thuộc, Lâu, Cương, Vọng (thôn Nông Cúng); các ông Phượng, Lương, Nội, Huy (xóm Phú Minh)...

Sau 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường, gian khổ, hy sinh, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi (ngày 7/5/1954), buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ, cam kết công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân 3 nước Đông Dương.

Chặng đường 9 năm (1946 - 1954), mặc dù phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách song cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh nêu cao tinh thần đoàn kết, dũng cảm và phát huy tinh thần yêu nước cao độ để tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Là vùng tự do, không bị địch chiếm đóng từ năm 1947 đến đầu năm 1951, Lũ Yên, Đào Xá đón nhiều cơ quan,

đơn vị về tản cư, đứng chân. Nhân dân đã tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị ổn định sinh hoạt, đảm bảo an toàn để hoạt động.

Trong những năm kháng chiến, xã Yên Thịnh chịu nhiều thiệt hại về người và tài sản do các cuộc tấn công của giặc Pháp gây ra. Vượt qua nỗi đau, mất mát về sinh mạng và tài sản, người dân địa phương càng kiên cường, bất khuất, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, làm thủy lợi, hoàn thành nghĩa vụ thuế cho Nhà nước. Nhân dân hăng hái tham gia xóa mù chữ, xây dựng cuộc sống mới. Vượt lên trên khó khăn của cuộc sống, nhân dân xã Yên Thịnh luôn có niềm tin vào Đảng, hết lòng đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Từ năm 1946 đến năm 1954, xã Yên Thịnh đóng góp đầy đủ lương thực, thực phẩm cho các chiến trường. 32 người lên đường đi bộ đội chiến đấu với quân thù, trong đó có 7 người hy sinh được công nhận là liệt sĩ. Những thành tích và đóng góp của Chi bộ Đảng và nhân dân xã Yên Thịnh đã góp phần vào thắng lợi trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc của dân tộc.

Thành tích mà nhân dân xã Yên Thịnh đạt được xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó quan trọng nhất là vai trò lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền. Ngay từ đầu năm 1946, cán bộ cấp trên đã về gây dựng tổ chức cơ sở đảng ở các xã Thượng Đình, Bảo Lý, Vạn Thắng. Cuối năm 1953, khi tiến hành điều chỉnh địa giới hành chính, Chi bộ

Đảng xã Yên Thịnh cũng được thành lập. Các đảng viên Yên Thịnh luôn đi tiên phong, gương mẫu trong công tác, sinh hoạt, tập hợp và đoàn kết nhân dân thành khối thống nhất, không ngừng tự trau dồi để nâng cao kiến thức; không ngại khó khăn, gian khổ thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, được nhân dân tin tưởng.

Phát huy truyền thống kiên cường trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã vững vàng bước vào thời kỳ cách mạng mới, cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954 - 1975).

## **II. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)**

Sau khi thất bại tại chiến trường Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ “*Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương*”. Đất nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Trong đó, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, từng bước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau khi huyện tiến hành thí điểm công tác nộp thuế trước vụ đông tại xã Hương Sơn, đầu năm 1954, cuộc cải cách ruộng đất được lan rộng ra tất cả các xã trên địa bàn Phú Bình. Tại xã Yên Thịnh, Đội Cải cách nêu lý do “*công*



*tác thuế để sau này tiến hành cũng không muộn*<sup>1</sup> nên chưa thực hiện được nội dung công việc trên.

Khi tiến hành cải cách ruộng đất, một số phần tử bất mãn đã tìm mọi cách chống đối như vận động nhân dân không khai đúng diện tích, sản lượng<sup>2</sup>. Kết quả, Đội Cải cách quy thành phần địa chủ<sup>3</sup>, tiến hành tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho bần, cố nông. Khi bị quy thành phần, một số địa chủ và người thân đã bỏ trốn khỏi địa phương<sup>4</sup>.

Cùng với cải cách ruộng đất, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh bước vào thực hiện phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói. Phong trào thi đua trên bao gồm các nội dung: Khai hoang mở rộng diện tích canh tác, sửa chữa các công trình thủy lợi và nạo vét kênh mương. Bên cạnh đó, các kỹ thuật canh tác như cày sâu, bừa kỹ, đắp bờ giữ nước, làm cỏ sục bùn được chú trọng.

Vào cuối năm 1954, tỉnh Thái Nguyên tiến hành sửa chữa, khôi phục đập Thác Huống, trong đó có sự tham gia của bộ đội, công nhân và dân công huyện Phú Bình. Dưới

---

1. Báo cáo số 33-BC, ngày 19/8/1954 của Huyện ủy Phú Bình về "Tình hình từ 16/7 đến 15/8".

2. Báo cáo số 31-BC, ngày 15/11/1954 của Huyện ủy Phú Bình về "Tình hình công tác 1 tháng (từ 15/10 đến 15/11/1954)".

3. Do tài liệu thành văn không sưu tầm được, Ban Biên soạn không bổ sung được kết quả trong cải cách ruộng đất của xã Yên Thịnh.

4. Báo cáo số 15/BC, ngày 15/3/1955 của Huyện ủy Phú Bình về "Tình hình địa chủ trốn khỏi địa phương".

sự chỉ đạo của cấp ủy, dân công xã Yên Thịnh đã tích cực tham gia vào sửa chữa 2 công trình thủy lợi quan trọng trên. Trong đó có một số gia đình mang theo vợ con, trâu, bò đến chỗ làm để tiện chăm sóc, trông nom<sup>1</sup>. Trải qua gần 3 tháng lao động với sự đóng góp công sức của hàng nghìn dân công, toàn bộ hệ thống sông Máng (sông Đào) được khôi phục, đảm bảo nước tưới tiêu cho hàng nghìn héc-ta ruộng đất của hai huyện Phú Bình, Đông Hỷ và một số huyện tỉnh Bắc Giang<sup>2</sup>.

Trong giai đoạn này, một số phần tử phản động lợi dụng tình hình kích động quần chúng nhân dân nhằm gây rối chính trị tại địa phương. Tình hình an ninh trật tự có nhiều phức tạp, nhất là hiện tượng mất trâu, bò, xe đạp. Nhờ sự lãnh đạo của Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh, Công an xã tích cực điều tra, trong đó từ tháng 5/1955 đến tháng 6/1955 đã tìm ra thủ phạm một vụ trộm cắp trâu<sup>3</sup>. Dù bị trấn áp song các phần tử lưu manh vẫn tiếp tục trộm cắp, trong đó chúng đã lấy 14 vạn đồng ở Lũ Yên<sup>4</sup> gây lo lắng trong nhân dân. Trước tình hình trên, Công an xã rà soát các đối tượng tình nghi, tăng cường kiểm soát giấy

---

1. Báo cáo 60/BC, ngày 16/5/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác đã làm từ 16/4 đến 15/5/1955”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.112.

3. Báo cáo số 63/BC, ngày 17/6/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình công tác từ 16/5 đến 15/6/1955”.

4. Báo cáo số 23/BC, ngày 16/5/1956 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình công tác từ 16/4 đến 15/5/1956”

tờ nên đã tìm ra thủ phạm và trừng trị thích đáng kẻ lấy trộm. Tuy đạt được một số kết quả tích cực song công tác lãnh đạo của Chi bộ trong gìn giữ an ninh xóm làng vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Do cách làm ban đầu còn bị động nên việc phát hiện kẻ phá hoại có phần chậm trễ<sup>1</sup>. Bên cạnh đó, công tác lãnh đạo của Chi ủy xã Yên Thịnh sau cải cách ruộng đất bộc lộ một số thiếu sót. Cụ thể, Chi ủy chưa chú trọng lãnh đạo, giúp đỡ Xã đội, dẫn đến có đồng chí xin nghỉ công tác<sup>2</sup>. Một số cán bộ muốn cùng gia đình về xuôi<sup>3</sup> càng gây thêm khó khăn cho Chi bộ. Sang năm 1956, một số phần tử xấu ở xã Yên Thịnh đã ngang nhiên chống lại cách mạng, trong đó chúng ra tay phá hoại sản xuất của nhân dân<sup>4</sup>.

Mặc dù Chi bộ và chính quyền xã Yên Thịnh đã chú trọng huy động nhân dân lấy nước vào đồng ruộng song đầu năm 1955, tình hình thiếu nước diễn ra nghiêm trọng. Đến tháng 4/1955, toàn xã chỉ có hơn 10 mẫu ruộng đủ nước, trên 70 mẫu bị nứt nẻ do khô hạn<sup>5</sup>. Cũng trong thời gian

---

1. Báo cáo số 48/BC, ngày 28/3/1956 của Huyện ủy Phú Bình về “Kiểm điểm chấp hành chỉ thị, thông tri của Trung ương và của Tỉnh ủy”.

2. Báo cáo số 32/BC, ngày 17/11/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Từ 16/10/1955 đến 15/11/1955”.

3. Báo cáo số 06/BC, ngày 17/3/1956 của Huyện ủy Phú Bình về công tác “từ 19/12/1955 đến 15/3/1956”.

4. Báo cáo số 31/BC, ngày 28/6/1956 của Huyện ủy Phú Bình “Về công tác 6 tháng đầu năm 1956”.

5. Báo cáo số 38 BC/PB, ngày 17/4/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác đã làm từ 16/3 đến 15/4/1955”.

này, toàn xã còn 32 mẫu ruộng chưa có người nhận cấy<sup>1</sup>. Trước tình hình đó, Chi ủy chỉ đạo Ủy ban Hành chính vận động nhân dân nhận ruộng đất canh tác với tinh thần “*Tất đất tất vàng!*”. Kết quả, xã Yên Thịnh và các xã Tân Đức, Bảo Lý điều hòa được hơn 100 mẫu ruộng<sup>2</sup>.

Tháng 8/1955, thiếu đói xảy ra nghiêm trọng ở các xã phía nam tỉnh (nhiều nhất là ở huyện Phú Bình), trong đó có xã Yên Thịnh. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên triệu tập cán bộ lãnh đạo các huyện, xã để bàn kế hoạch, phương án chống đói. Cùng với cán bộ Liên khu, cán bộ Tỉnh ủy xuống chỉ đạo trực tiếp công tác cứu đói ở 3 xã là Yên Thịnh, Hồng Phong và Thắng Lợi<sup>3</sup> và lãnh đạo cuộc vận động tương trợ trong nhân dân (nhà có thóc, gạo cho gia đình thiếu ăn vay...). Dưới sự giúp đỡ của cán bộ Liên khu, Tỉnh ủy, nỗ lực của Chi bộ, chính quyền và nhân dân địa phương, xã Yên Thịnh dần khắc phục được tình hình thiếu đói, cuộc sống của người dân đi vào ổn định. Tuy nhiên, sau đó do hạn hán liên tiếp xảy ra nên sản xuất của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Tình hình thiếu đói vào mùa thu năm 1955 bị đẩy lùi nhưng chưa vững chắc. Tính

---

1. Báo cáo số 43-BC/PB, ngày 22/4/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Ruộng đất còn lại chưa có người nhận cấy”.

2. Báo cáo 60/BC, ngày 16/5/1955 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác đã làm từ 16/4 đến 15/5/1955”.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.112.

đến tháng 4/1956, tại xã Yên Thịnh và 8 địa phương khác<sup>1</sup> thuộc huyện Phú Bình đã có đến 322 gia đình với 1.251 khẩu rơi vào thiếu ăn<sup>2</sup>.

Trong 2 năm (1956 - 1957), cùng với các xã Tân Kim, Tân Khánh, cánh đồng lúa Tám, Mố ở xã Yên Thịnh thiệt hại nặng nề do bị thiếu nước<sup>3</sup>. Do tình trạng khô hạn kéo dài nên trên địa bàn xã đã xảy ra hiện tượng người dân tranh nhau lấy nước. Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện đã phải thành lập Ban Phân phối nước để giải quyết hiện tượng trên<sup>4</sup>. Đồng thời, được sự giúp đỡ của Tỉnh ủy và Ủy ban Hành chính tỉnh, vào tháng 8/1957, quãng đê sông Đào qua địa bàn xã Yên Thịnh (Km11) được gia cố<sup>5</sup>.

Cải cách ruộng đất mang lại ý nghĩa to lớn về chính trị, kinh tế, xã hội, chế độ chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến bị xóa bỏ hoàn toàn; người nông dân được làm chủ ruộng đất; nhân dân phấn khởi, hăng hái tham gia sản xuất, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên,

---

1. Đó là các xã Hồng Phong, Lương Sơn, Hà Châu, Tân Kim, Bảo Lý, Đông Liên, Tân Khánh và Dương Thành.

2. Báo cáo ngày 14/4/1956 của Huyện ủy Phú Bình "Về tình hình đói".

3. Báo cáo số 53/BC PB, ngày 29/10/1957 của Huyện ủy Phú Bình về "Công tác tháng 10/1957".

4. Báo cáo số 31/BC, ngày 28/6/1965 của Huyện ủy Phú Bình về "Công tác 6 tháng đầu năm 1956".

5. Báo cáo số 47 BC/TN, ngày 5/8/1957 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tình hình đê kè cống của 2 đê Phố Yên và sông Máng Phú Bình" và Báo cáo số 56 BC/TN, ngày 6/9/1957 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tháng 8 năm 1957".

cũng như nhiều địa phương khác ở miền Bắc, cải cách ruộng đất ở xã Yên Thịnh đã phạm phải một số sai lầm, có mặt nghiêm trọng. Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10 (tháng 9/1956) nêu rõ *“Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, phát huy kết quả thắng lợi đã thu được”*.

Thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Phú Bình, xã Yên Thịnh bước vào công tác sửa sai. Đội Sửa sai về làm việc phối hợp với Chi ủy, Ủy ban Hành chính phổ biến chủ trương, nội dung chính sách sửa sai của Đảng đến nhân dân. Trong thời gian chuẩn bị sửa sai, huyện Phú Bình được cắt chuyển về tỉnh Bắc Giang. Xã Yên Thịnh thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, đến ngày 6/7/1957, xã Yên Thịnh lại trở thành đơn vị hành chính thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 22/1/1958, xã Yên Thịnh tổ chức họp Chi ủy, họp Chi bộ và tổ chức học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (khóa II); có 2/11 xóm được phổ biến, giải thích về đường lối của Đảng<sup>1</sup>. Đến cuối tháng 3/1958, xã Yên Thịnh hoàn thành công tác giao nhà và giao ruộng, tuy nhiên, công tác đền bù trâu, bò bị tịch thu của xã vẫn chưa hoàn thành<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo số 4-BC của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Công tác sửa sai của 26 xã đợt 3 tỉnh Thái Nguyên”.

2. Báo cáo số 11-BC/TN, ngày 28/3/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tình hình công tác sửa sai của 20 xã thuộc huyện Phú Bình, Phố Yên”.

Trước tình hình đó, Huyện ủy đã có sự chỉ đạo đối với Chi bộ xã Yên Thịnh về đẩy nhanh tiến độ sửa sai. Đến giữa tháng 6/1958, Chi bộ xã Yên Thịnh đề nghị phục hồi Đảng tịch thêm một số đồng chí đủ tiêu chuẩn<sup>1</sup>. Bên cạnh đó, nhiều gia đình được hạ thành phần xuống trung nông, được trả lại tài sản bị tịch thu.

Thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 21/10/1957 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc ra sức củng cố, khôi phục và phát triển tổ đổi công”, Chi bộ xã Yên Thịnh đã lãnh đạo nhân dân tham gia xây dựng các tổ đổi công. Sau 1 năm, toàn xã đã xây dựng được tổ đổi công ở tất cả các xóm. Sự ra đời của tổ đổi công đã giúp người nông dân giải quyết những khó khăn về lao động, sức kéo, nông cụ, đồng thời dần tạo nên ý thức và kinh nghiệm sản xuất tập thể.

Công tác củng cố tổ chức Đảng trở thành nhiệm vụ quan trọng ở xã Yên Thịnh. Chi ủy xã Yên Thịnh được kiện toàn gồm 7 đồng chí - là một trong 4 chi bộ (gồm có Quyết Tiến, Xuân Phương, Tân Hòa, Yên Thịnh) có cấp ủy đồng nhất của Đảng bộ huyện<sup>2</sup>. Từ năm 1955 đến năm 1957, đồng chí Ngô Doãn Thoại làm Bí thư Chi bộ. Đa số đảng viên trong Chi bộ xã Yên Thịnh luôn nêu cao phẩm chất của người

---

1. Báo cáo số 28-BC/TN, ngày 16/6/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tình hình giải quyết vấn đề tồn tại của sửa sai và thi hành Chỉ thị số 21, Thông tư số 70”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.127.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ \_\_\_\_\_

chiến sĩ cộng sản. Tuy nhiên vẫn còn một số đồng chí suy thoái, phai nhạt về lý tưởng, buông thả trong sinh hoạt<sup>1</sup>.

Bên cạnh quan tâm xây dựng tổ chức Đảng, công tác chính quyền cũng được củng cố, kiện toàn. Từ năm 1954 đến năm 1956, đồng chí Dương Văn Tắc và từ năm 1956 đến năm 1958, đồng chí Nguyễn Văn Xứng làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn song chính quyền xã Yên Thịnh đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, nhất là trong tăng gia sản xuất, yêu cầu Công an xã điều tra làm rõ nhiều vụ việc vi phạm pháp luật.

Sau khi hoàn thành cải cách ruộng đất, phát triển kinh tế - xã hội những năm 1954 - 1957, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Yên Thịnh có cơ sở vững chắc bước vào thời kỳ thực hiện kế hoạch cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển các ngành kinh tế, ổn định chính trị, chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Trong 2 ngày 5 và 6/10/1957, Chi bộ xã Yên Thịnh tổ chức cuộc họp nhằm đánh giá công tác lãnh đạo, đồng thời phân công công tác cho các đồng chí trong Chi ủy. Chi bộ bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí. Đồng chí Dương Xuân Sử được tín nhiệm giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Trịnh Trọng Trấn giữ chức Phó Bí thư Chi bộ<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo số 05-BC/PB, ngày 15/1/1954 của Huyện ủy Phú Bình về "Một tháng (từ 15/12/1954 đến 15/1/1955".

2. Nghị quyết số 522-NQ/TN, ngày 18/10/1957 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên "Về công nhận sự phân công của Ban Chi ủy xã Yên Thịnh, huyện Phú Bình".



Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, trong 2 ngày 16 và 17/1/1958, Chi bộ xã Yên Thịnh tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1958 - 1960<sup>1</sup>. Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trong phát triển kinh tế - xã hội những năm trước, trong đó nhấn mạnh: Được chia ruộng trong cải cách ruộng đất, nhân dân phấn khởi đẩy mạnh tăng gia sản xuất; tình hình an ninh của xã cơ bản được giữ vững; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế khởi sắc. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tới: củng cố vững chắc tổ chức cơ sở đảng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ đổi công, đẩy lùi tình trạng thiếu đói trong nhân dân. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí. Đồng chí Trần Sản được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Kỳ giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Xứng giữ chức Thường vụ Chi ủy<sup>2</sup>.

Thực hiện nghị quyết Đại hội, Chi bộ và chính quyền xã Yên Thịnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chăm lo cho công tác thủy lợi. Các công trình kè Đá Gân, kè Lũ Yên được gia cố; một số đoạn mương dẫn nước cũng bắt đầu được xây dựng. Sau năm 1954, xã Yên Thịnh được trang

---

1. Từ sau khi được thành lập năm 1953 đến khi thành lập Đảng bộ năm 1964, Chi bộ xã Yên Thịnh tổ chức nhiều kỳ đại hội. Tuy nhiên do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm chưa xác minh đầy đủ các kỳ đại hội Chi bộ xã Yên Thịnh. Do đó trong lần xuất bản này, Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm chưa nêu cụ thể số lần và nhiệm kỳ tổ chức Đại hội Chi bộ.

2. *Nghị quyết số 316-NQ/TU, ngày 29/11/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên "Về công nhận Chi ủy"*.

bị 1 máy bơm nước do Trung Quốc viện trợ để phục vụ sản xuất nông nghiệp. Ngày 2/3/1958, khi về thăm, làm việc tại tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến kè Lũ Yên, xã Yên Thịnh. Người cùng với Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Kiến trúc Trần Đăng Khoa và đồng chí Nguyễn Mạnh Hồng - Phó Trưởng ban Liên lạc nông dân toàn quốc trực tiếp kiểm tra hệ thống kênh, mương cũng như cách thức vận hành máy bơm chạy bằng sức nước do Trung Quốc viện trợ. Hồ Chủ tịch trực tiếp hỏi thăm về sản xuất, cuộc sống của nhân dân và căn dặn cán bộ cần quan tâm hơn nữa đến phát triển và hoàn thiện hệ thống thủy lợi tại địa phương<sup>1</sup>. Thấm nhuần lợi dặn của Người, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh nỗ lực phấn đấu thúc đẩy sản xuất phát triển.

Tháng 11/1958, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (khóa II) đã nhấn mạnh mục tiêu chủ yếu là: Tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa với nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, công thương nghiệp tư bản tư doanh, đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, từng bước nâng cao đời sống vật chất và văn hóa nhân dân, tăng cường củng cố quốc phòng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Yên Thịnh, cán bộ, đảng viên đẩy mạnh tuyên truyền mục đích xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đến nhân dân là: Xóa bỏ tận gốc chế độ người

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2014, tr.289.



*Ngày 2/3/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm công trình thủy lợi kè Lũ Yên, xã Yên Thịnh (Đào Xá ngày nay)*



*Kè Lũ Yên - Di tích lịch sử cấp tỉnh (2006)*

bóc lột người, xóa bỏ tư hữu; tập trung tư liệu sản xuất, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể từng bước từ thấp đến cao và đưa nền nông nghiệp của nước ta tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, chấm dứt tình trạng tự cấp, tự túc. Trong thời gian đầu, nhiều gia đình bán khoán, lo lắng có thể mất ruộng đất đã được chia trong cải cách ruộng đất. Tuy nhiên, với sự kiên trì vận động, thuyết phục cũng như tinh thần gương mẫu, tiên phong của cán bộ, đảng viên nên đa số các gia đình trong xã đồng thuận với chủ trương của Đảng, tự nguyện vào làm ăn trong hợp tác xã nông nghiệp. Kết quả, cuối năm 1959, xã Yên Thịnh xây dựng được 7 hợp tác xã nông nghiệp, đó là các hợp tác xã: Dãy (ông Nguyễn Văn Lợi làm Chủ nhiệm, gồm 50 hộ xã viên), Chám (ông Nguyễn Văn Xứng làm Chủ nhiệm, gồm 20 hộ xã viên), Tân Sơn (ông Hoàng Văn Chư làm Chủ nhiệm, gồm 35 hộ xã viên), La Lý (ông Trần Đức Thịnh làm Chủ nhiệm, gồm 16 hộ xã viên), Đào Xá (ông Nguyễn Văn Như làm Chủ nhiệm, gồm 30 hộ xã viên), Phú Minh (ông Dương Đình Tùng làm Chủ nhiệm, gồm 20 hộ xã viên) và Đoàn Kết (ông Nguyễn Văn Kỳ làm Chủ nhiệm, gồm 25 hộ xã viên). Việc thành lập các hợp tác xã nông nghiệp đánh dấu bước tiến mới trong xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, tạo tiền đề để đưa nền nông nghiệp của xã Yên Thịnh lên quy mô lớn.

Trong suốt thời gian dài, do tác động của nhiều yếu tố, trong đó có sự đầu cơ của một số tiểu thương nên giá cả

hiều mặt hàng lên cao, cuộc sống của nhân dân Yên Thịnh gặp nhiều khó khăn. Từ khi Hợp tác xã mua bán ra đời (ông Trần Đức Thịnh làm Chủ nhiệm) và có chi nhánh thương nghiệp của huyện được đặt tại xã vào năm 1960, giá cả một số mặt hàng thiết yếu (thực phẩm, nông cụ, đồ gia dụng...) được ổn định hơn.

Tháng 8/1959, Yên Thịnh là một trong 9 xã<sup>1</sup> bị thiệt hại nặng nề nhất do mưa lũ gây ra. Theo thống kê, toàn huyện có 5.000 ngôi nhà bị nước ngập, có ngôi bị ngập nóc nhà<sup>2</sup>. Nhờ sự lãnh đạo tốt của Chi bộ nên nhân dân xã Yên Thịnh chủ động sơ tán, thiệt hại do lũ gây ra được giảm thiểu<sup>3</sup>.

Từ cuối năm 1959 đến vụ mùa năm 1960, hạn hán kéo dài xảy ra trên địa bàn huyện Phú Bình. Hưởng ứng chiến dịch “*Phát cao cờ hồng tháng Tám, kết nghĩa Khánh Hòa*” cũng như trong chiến dịch đông xuân 1960 - 1961, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh tập trung lãnh đạo nhân dân chăm lo hệ thống thủy lợi. Nhân dân xã Yên Thịnh đào, sửa chữa mương, đập, ao chứa nước.

Ngoài chăm lo thủy lợi, Chi bộ lãnh đạo nhân dân tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Các biện pháp kỹ thuật như làm phân xanh, dùng

---

1. 9 xã đó là: Yên Thịnh, Hà Châu, Hồng Phong, Quyết Tiến, Thượng Đình, Đông Liên, Bảo Lý, Xuân Phương và Cấp Tiến.

2. Báo cáo số 10-BC/HU, ngày 6/8/1959 của Huyện ủy Phú Bình về “*Sơ bộ tình hình lụt tại huyện Phú Bình*”.

3. Nghị quyết số 201/NQ/TN, ngày 18/8/1959 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “*Hợp ngày 10/8/1959*”.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ \_\_\_\_\_

vôi để khử chua, phèn trong các ruộng, cấy thẳng hàng<sup>1</sup>... được áp dụng rộng rãi trong nhân dân. Sản xuất dần có bước phát triển cũng tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Đến tháng 6/1960, Yên Thịnh là một trong các xã thuộc huyện Phú Bình hoàn thành nộp thuế (bằng thóc và bằng tiền) cho Nhà nước<sup>2</sup>.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân xã Yên Thịnh ngày càng chú trọng hơn đến chăn nuôi. Ngoài đảm bảo sức kéo, con giống, đàn trâu, bò của xã cung cấp nguồn phân hữu cơ lớn cho sản xuất nông nghiệp. Nhân dân trong xã còn tiến hành đào ao để nuôi thủy sản, gia cầm (ngan, vịt).

Cùng với phát triển sản xuất kinh tế, công tác khám, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân luôn được cấp ủy và chính quyền xã chú trọng. Năm 1960, một số cán bộ y tế được cử tham gia bồi dưỡng kiến thức về y học tại huyện. Cũng trong năm 1960, Ban Y tế xã Yên Thịnh được thành lập do ông Tô Văn Thành làm Trưởng ban. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, cán bộ y tế xã vận động nhân dân thực hiện ăn chín uống sôi, ngủ màn... Tuy nhiên, nhận thức của nhân dân về phòng bệnh chưa có sự chuyển biến rõ nét, trong đó, tháng 10/1959, phong trào vệ sinh phòng bệnh

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.117.

2. Báo cáo số 24-BC/HU, ngày 28/6/1960 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 6 tháng đầu năm 1960”.

của xã Yên Thịnh còn điểm hạn chế, chưa phát huy nhiều tác dụng<sup>1</sup>.

Chi bộ và chính quyền xã Yên Thịnh luôn chú trọng đến công tác giáo dục. Tuy nhiên đến đầu năm 1960, phong trào xóa mù chữ và bình dân học vụ của xã Yên Thịnh gần như không có chuyển biến<sup>2</sup>. Về giáo dục phổ thông, Trường Phổ thông cấp I Yên Thịnh được thành lập cuối năm 1960, gồm 4 khối lớp (từ lớp 1 đến lớp 4), có 2 giáo viên là các thầy Vũ Định và Nguyễn Đại Bằng. Những năm đầu sau khi được thành lập, cơ sở vật chất của Trường Phổ thông cấp I còn khó khăn; học sinh chưa có đầy đủ bàn ghế để học, dụng cụ phục vụ cho giáo viên giảng dạy cũng thiếu thốn.

Trong giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1960, công tác văn hóa văn nghệ được cấp ủy và chính quyền xã quan tâm. Đội văn nghệ của xã chú trọng tập luyện với nhiều tiết mục đặc sắc ca ngợi công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thanh niên, phụ nữ là những lực lượng hăng hái nhất hưởng ứng phong trào xây dựng đời sống mới, luyện tập thể dục thể thao.

Sau sửa sai trong cải cách ruộng đất, hoạt động của Chi bộ xã Yên Thịnh từng bước đi vào nền nếp. Một số đảng viên bị khai trừ trong cải cách ruộng đất được phục hồi Đảng tịch, tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu

---

1. Báo cáo số 18-BC/HU của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 10/1959”.

2. Báo cáo số 7-BC/HU, ngày 27/2/1960 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 1,2/1960”.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

của người cộng sản. Đa số cán bộ, đảng viên đều nỗ lực trong công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Chi ủy còn chú trọng đến giáo dục cho đảng viên về thi đua thực hiện chiến dịch “Cờ hồng” đợt 3, kết quả có hơn 90% đảng viên tham gia<sup>1</sup>.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, công tác chính quyền có nhiều cố gắng. Tuy nhiên, tình trạng khiếu kiện chưa được giải quyết dứt điểm. Trong tháng 4/1958, cán bộ tỉnh trực tiếp về kiểm tra công tác giải quyết khiếu kiện tại xã Yên Thịnh<sup>2</sup>. Dưới sự chỉ đạo của cán bộ tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh tự chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc. Cán bộ chủ chốt của chính quyền xã trực tiếp đối thoại để giải đáp thắc mắc, yêu cầu của nhân dân, nhất là trong các vụ việc phức tạp, kéo dài. Nhờ vậy việc khiếu kiện tại xã Yên Thịnh dần giảm bớt.

Đầu năm 1959, Chi bộ lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp, trong đó 96% cử tri Yên Thịnh tham gia bầu cử. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân bầu đồng chí Lưu Văn Nẩy giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh.

Ngày 22 và 23/1/1960, Đại hội Chi bộ xã Yên Thịnh được tổ chức. Đại hội khẳng định thành tựu trong công tác lãnh

---

1. Thông báo số 77 ngày 3/9/1960 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình thi đua thực hiện chiến dịch “Cờ hồng” đợt 3 (đến ngày 2/9/1960)”.

2. Biên bản số 47-BB/HU ngày 30/4/1958 của Huyện ủy Phú Bình về “Họp Huyện ủy: có mặt 4 đồng chí Khánh, Trình, Thắng, Nhã”.



đạo của Chi bộ những năm 1958 - 1960: Toàn xã dấy lên phong trào thi đua chống hạn, thực hiện thắng lợi lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, diện tích canh tác được mở rộng, nhờ đó năng suất, sản lượng thóc tăng lên; đời sống của nhân dân cơ bản no đủ; tình hình an ninh xóm làng được giữ vững. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho năm 1960. Đại hội bầu Chi ủy gồm 9 đồng chí. Ban Chi ủy bầu đồng chí Nguyễn Văn Kỳ được giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lưu Văn Nảy giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Hội giữ chức Thường vụ Chi ủy<sup>1</sup>.

Sau 3 năm thực hiện phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ: Các hợp tác xã nông nghiệp dần đi vào hoạt động nền nếp, xã viên phấn khởi hăng say lao động sản xuất, đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, tình hình an ninh cơ bản được giữ vững, tổ chức Đảng được củng cố một bước. Đây là tiền đề quan trọng để Chi bộ, chính quyền và nhân dân bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Từ ngày 5/9 đến ngày 10/9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được diễn ra tại Hà Nội. Đại hội đã thông qua đường lối chung của cách mạng cả nước và đường lối cho cách mạng 2 miền Nam - Bắc. Đại hội nêu rõ: Đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa

---

1. Nghị quyết số 123 NQ/TU, ngày 5/2/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Công nhận bầu cử Chi ủy".

miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Đại hội nhấn mạnh: Đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội; công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta. Tại Đại hội, Đảng đã thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Chi bộ và nhân dân xã Yên Thịnh phấn đấu quyết tâm thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất.

Trong 2 ngày 13 và 14/12/1960, Chi bộ Yên Thịnh tổ chức Đại hội nhằm đánh giá kết quả hoạt động của năm 1960, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo. Đại hội bầu Chi ủy gồm 9 đồng chí. Chi ủy bầu đồng chí Nguyễn Văn Kỳ giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Ngô Doãn Thoại giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Lưu Văn Nảy giữ chức Thường trực Chi ủy<sup>1</sup>.

Với mục tiêu đưa sản xuất nông nghiệp ngày càng mở rộng về diện tích, nâng cao năng suất và sản lượng, cấp ủy và chính quyền xã Yên Thịnh ngày càng quan tâm chăm lo đến công tác thủy lợi. Mỗi năm, xã viên đóng góp hàng nghìn ngày công để đào ao, đắp đập, gia cố mương. Tính

---

1. *Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/1/1961 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên "Về việc công nhận Ban Chi ủy".*

riêng trong 2 tháng đầu năm 1961, xã Yên Thịnh huy động được 2.112 công, đào được 722m<sup>3</sup> đất<sup>1</sup>.

Tháng 7/1961, Ban Chấp hành Trung ương tổ chức Hội nghị lần thứ 5, bàn chuyên đề về phát triển nông nghiệp trong Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất; yêu cầu tích cực xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho nông nghiệp; kết hợp chặt chẽ việc hợp tác hóa với thủy lợi, dần cải tiến nông cụ, tiến tới cơ giới hóa, mở rộng diện tích; ra sức thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất; đẩy mạnh chăn nuôi, mở mang thêm nghề trồng rừng, nuôi cá.

Tại xã Yên Thịnh, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp chưa thật sự vững chắc. Có hợp tác xã nội bộ không đoàn kết, xã viên không có tinh thần làm việc. Đầu năm 1962, Chi ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo bầu lại các Ban Quản trị, trong đó những cá nhân có uy tín, nhiệt huyết với công việc được xã viên bầu với tỷ lệ cao. Từ đó, nhân dân vui vẻ, hăng hái làm việc, Ban Quản trị cũng nâng cao tinh thần trách nhiệm<sup>2</sup>. Tuy nhiên, bước vào đầu năm 1962, xã Yên Thịnh không đạt chỉ tiêu về diện tích lúa cấy. Đến tháng 4/1962, xã Yên Thịnh có 90 mẫu ruộng bỏ hoang không cấy<sup>3</sup>, từ đó ảnh hưởng đến mục tiêu sản lượng lúa trong vụ

---

1. Báo cáo ngày 2/3/1961 của Huyện ủy về “Công tác tháng 1 và tháng 2/1961”.

2. Báo cáo số 09-BC/HU, ngày 15/4/1962 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 3 tháng quý I năm 1962”.

3. Báo cáo số 09-BC/HU, ngày 15/4/1962 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 3 tháng quý I năm 1962”.

chiêm của địa phương. Trước tình hình đó, Chi ủy và Ủy ban Hành chính lãnh đạo nhân dân cấy hết diện tích canh tác, thực hiện các biện pháp phòng, chống sâu bệnh, làm cỏ, tạo sự thông thoáng, tiêu diệt mầm gây bệnh. Nhờ các biện pháp chỉ đạo tích cực trên, sản xuất phát triển nên xã Yên Thịnh có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ được giao. Tính riêng trong 6 tháng đầu năm 1962, xã Yên Thịnh hoàn thành 100% nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước<sup>1</sup>.

Không chỉ sát sao trong lãnh đạo sản xuất, Chi bộ xã Yên Thịnh còn chú trọng chỉ đạo nhân dân bán lương thực cho Nhà nước. Điển hình sau vụ hè - thu năm 1962, xã đã thu mua đạt 115,7% chỉ tiêu huyện giao, trở thành một trong 10 xã thuộc huyện Phú Bình hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu được giao<sup>2</sup>.

Chi ủy xã Yên Thịnh luôn chú trọng đến xây dựng Đảng, coi đó là nhiệm vụ then chốt, quyết định đến thành bại trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Trong giai đoạn này, công tác xây dựng Đảng gắn liền với thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 25/2/1961 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Chỉnh huấn mùa xuân 1961*”, Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 26/3/1962 của Bộ Chính trị về cải tiến công tác giáo

---

1. Báo cáo số 14-BC/HU, ngày 9/7/1962 của Huyện ủy Phú Bình về “*Công tác 6 tháng đầu năm 1962*”.

2. Báo cáo ngày 10/8/1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình về “*Tổng kết công tác lương thực hạ vụ năm 1962*”.

dục lý luận và chính trị của Đảng và cuộc vận động xây dựng “Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt”<sup>1</sup> do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động vào tháng 6/1962.

Thực hiện cuộc vận động “*Chỉnh huấn mùa xuân*”, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Phú Bình, Chi ủy xã Yên Thịnh nghiêm túc triển khai cho toàn thể cán bộ, đảng viên học tập 4 quan điểm cơ bản: Ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa; tất cả để phục vụ sản xuất; ý thức cần, kiệm trong xây dựng nước nhà; quan điểm miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh đó, đảng viên còn được quán triệt chống 4 biểu hiện: Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ; quan liêu mệnh lệnh; tham ô, lãng phí và bảo thủ, rụt rè.

Quán triệt các nghị quyết, cuộc vận động của Đảng, Chi ủy xã Yên Thịnh đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình; thực hiện kiểm tra Đảng thường kỳ và đột xuất; cử cán bộ đi tham gia các khóa đào tạo, lớp bồi dưỡng do huyện, tỉnh tổ chức. Với mục đích không ngừng tăng cường nguồn sinh lực mới cho Đảng, cấp ủy luôn chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng của tổ chức cơ sở đảng xã Yên Thịnh vẫn còn một số khuyết điểm. Trong đầu năm 1961, do chưa làm tốt công tác

---

1. “*Bốn tốt*” gồm: Lãnh đạo sản xuất tốt, lãnh đạo tốt việc chấp hành chính sách, pháp luật; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo tốt công tác củng cố, phát triển Đảng.

tuyên huấn nên phong trào ở xã không những chững lại mà còn có dấu hiệu đi xuống<sup>1</sup>.

Từ năm 1963, Chi bộ xã Yên Thịnh lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 19/2/1963 của Bộ Chính trị về “*Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*”. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã viên tăng cường làm cỏ bón phân; đắp bờ vùng bờ thửa, dùng vôi cải tạo đất...

Được sự nhất trí của Huyện ủy Phú Bình, năm 1964, Chi bộ xã Yên Thịnh tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1964 - 1965. Đại hội nhấn mạnh những thành tựu đạt được của xã Yên Thịnh: Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Yên Thịnh bước vào xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp, củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng trưởng thành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chất lượng giáo dục, khám, chữa bệnh của xã được cải thiện đáng kể. Đại hội nhấn mạnh phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới là tiếp tục lãnh đạo đưa phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đi lên, cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí. Ban Chi ủy bầu đồng chí Nguyễn Văn Trử giữ chức Bí thư Chi bộ.

---

1. Báo cáo số 05-BC/HU, ngày 25/3/1961 của Huyện ủy Phú Bình về “*Công tác tuyên huấn 3 tháng đầu năm 1961*”.

Trong vụ đông xuân năm 1964, theo sự phân vùng của huyện, Yên Thịnh tập trung phát triển cây công nghệ (cây công nghiệp)<sup>1</sup>. Trong quý III của năm 1964, Yên Thịnh và các xã khác của huyện Phú Bình bị khô hạn kéo dài. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã huy động xã viên gánh nước để gieo mạ.

Bên cạnh phát triển chăn nuôi ở các gia đình xã viên là chính, Chi bộ, chính quyền xã Yên Thịnh chú trọng ở khu vực tập thể; chú trọng đến công tác chăm sóc và bảo vệ vật nuôi vừa đảm bảo sức kéo, vừa hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước. Tuy nhiên ở xã Yên Thịnh xuất hiện cá nhân tự ý thịt trâu, bò trái phép nhiều lần để bán ngoài thị trường tự do<sup>2</sup>.

Những năm đầu thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, Chi bộ xã Yên Thịnh có thời điểm buông lỏng sự lãnh đạo đối với các hợp tác xã nông nghiệp. Nhiều thành viên Ban Quản trị bê trễ trong công việc, ít bám sát đồng ruộng nhưng vẫn được số công điểm cao hơn so với xã viên. Thậm chí có cán bộ trong Ban Quản trị đã lợi dụng chức vụ để tham ô, lãng phí gây bức xúc và làm giảm niềm tin của xã viên vào con đường làm ăn tập thể. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phú Bình và Chi ủy xã Yên Thịnh, các hợp tác xã

---

1. Nghị quyết số 173 NQ/HU, ngày 25/9/1964 của Huyện ủy Phú Bình về “Đẩy mạnh sản xuất đông xuân 1964 - 1965 toàn diện vững chắc so với 4 năm qua”.

2. Báo cáo số 20 BC, ngày 29/6/1964 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết thi hành Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 19 của Tỉnh ủy”.

được củng cố vững chắc hơn, tỷ lệ hộ cá thể vào làm ăn tập thể lên trên 80% vào giữa năm 1964<sup>1</sup>. Hợp tác xã Đoàn Kết đã trở thành hợp tác xã khá của huyện Phú Bình<sup>2</sup>.

Cũng trong năm 1964, Chi ủy xã Yên Thịnh tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập Nghị quyết Hội nghị Chính trị đặc biệt do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì. Trên cơ sở đó, Chi bộ xử lý kỷ luật với những đảng viên thoái hóa, biến chất, vi phạm đường lối của Đảng. Nội bộ đoàn kết; tư tưởng của cán bộ, đảng viên chuyển biến tích cực. Theo đánh giá của Huyện ủy, đến quý III năm 1964, tổ chức Đảng ở Yên Thịnh có chuyển biến tốt, từ yếu kém nhiều mặt đã vươn lên thành loại khá<sup>3</sup>.

Một sự kiện đánh dấu sự trưởng thành của tổ chức cơ sở đảng xã Yên Thịnh là thành lập Đảng bộ năm 1964<sup>4</sup>. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời được chỉ định gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Trữ giữ chức Bí thư

---

1. Báo cáo số 20 BC, ngày 29/6/1964 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết thi hành Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 19 của Tỉnh ủy”.

2. Báo cáo số 25 BC/HU, ngày 1/10/1964 của Huyện ủy Phú Bình về “Báo cáo công tác quý III”, tr.3.

3. Báo cáo số 25 BC/HU, ngày 1/10/1964 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác quý III”.

4. Về sự kiện thành lập Đảng bộ xã căn cứ vào các tài liệu sau:

- Các văn bản như: Báo cáo số 25-BC/HU, ngày 1/10/1964 của Huyện ủy về công tác quý III năm 1964, Nghị quyết số 155-NQ/HU, ngày 11/6/1964 của Huyện ủy Phú Bình... đều nhắc Chi bộ Yên Thịnh.

- Bên cạnh đó, căn cứ vào “Lý lịch đảng viên của đồng chí Tô Văn Thành” do Đảng ủy cung cấp thì năm 1964 đã có dấu của Đảng ủy xã. Như vậy, Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xác định thời gian thành lập Đảng bộ xã Yên Thịnh là năm 1964.



Đảng ủy. Đảng bộ xã Yên Thịnh gồm 4 chi bộ, đó là Chi bộ Yên Sơn (đồng chí Ngô Văn Tân làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Đào Xá (đồng chí Vũ Văn Viễn làm Bí thư Chi bộ), Chi bộ Cường Tiến (đồng chí Nguyễn Văn Như làm Bí thư Chi bộ) và Chi bộ Phú Minh (đồng chí Dương Đình Quỳnh làm Bí thư Chi bộ).

Giữa năm 1965, Đảng bộ xã Yên Thịnh tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1965 - 1966). Đại hội kiểm điểm, đánh giá chặng đường xây dựng, phát triển của Chi bộ - Đảng bộ từ năm 1953 đến năm 1965. Đại hội nhất trí đề ra phương hướng lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Trữ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Năm 1965, quy mô các hợp tác xã ở Yên Thịnh có sự thay đổi. Các hợp tác xã Dãy, Tân Sơn, Chám hợp nhất thành Hợp tác xã Yên Sơn, Chủ nhiệm là ông Nguyễn Văn Cường; các hợp tác xã Phú Minh, Đoàn Kết hợp nhất thành Hợp tác xã Phú Cường, Chủ nhiệm là ông Nguyễn Văn Như.

Năm 1965, trên địa bàn xã thành lập trại chăn nuôi lợn tập thể với hơn 50 con lợn, trở thành nơi cung cấp lợn giống chăn nuôi cho nhiều hộ dân trong xã và tạo ra lượng phân bón lớn hàng năm cho trồng trọt. Ngoài ra, tại đồng Kênh (xóm Đoàn Kết) có ao cá rộng hơn 3 sào với nhiều loại cá như: mè, trôi, trắm... Trong giai đoạn này, xã Yên Thịnh

được trang bị 1 máy xay xát, ông Trần Văn Hồi được giao phụ trách tổ xay xát.

Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã Yên Sơn đã huy động xã viên trồng tre ở bên bờ sông Cầu dài hơn 1km, trồng vải, trồng rau xanh... tại cánh đồng Soi. Tuyến mương dài gần 2km từ máy bơm Đá Lang đến chùa Lũ Yên cũng được các xã viên và Trường Công nhân Kỹ thuật 3 (về sơ tán tại xã Yên Thịnh) xây dựng, từ đó chủ động nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Những thành tựu đạt được về kinh tế giúp cấp ủy và chính quyền xã Yên Thịnh có điều kiện chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Tháng 9/1965, Trường Phổ thông cấp II Yên Thịnh được thành lập, đặt tại đồng Na Mèo, làng Lũ Yên (nay thuộc xóm Tân Sơn). Cơ sở vật chất của Trường Phổ thông cấp II lúc đó còn thiếu thốn với 1 dãy nhà học gồm 6 phòng vách đất, mái lợp rạ. Tại thời điểm thành lập, trường có 3 khối lớp là 5, 6 và 7 với 360 học sinh, thầy Nguyễn Chí Dũng (người xã Tân Khánh) làm Hiệu trưởng. Không chỉ có con em địa phương, Trường Phổ thông cấp II Yên Thịnh còn là nơi học tập của nhiều học sinh các xã Bàn Đạt, Đồng Liên, Tân Khánh, Thượng Đình, Lương Sơn. Các nhà trường đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”. Tại các nhà trường, giáo viên không chỉ truyền thụ kiến thức mà còn chú trọng bồi dưỡng lòng yêu nước cho học sinh. Hằng năm, 2 nhà trường đều cử giáo viên đi bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ và nghiệp vụ. Ngoài giảng dạy và học tập

văn hóa, giáo viên và học sinh tham gia giúp nhân dân lao động sản xuất. Tuy đạt được nhiều thành tích, phong trào xóa mù chữ và bổ túc văn hóa của xã Yên Thịnh chưa được duy trì vững chắc.

Trạm xá xã được thành lập vào năm 1962, địa điểm đặt tại đình La Kham, đánh dấu bước phát triển mới trong công tác y tế ở địa phương. Ông Tô Văn Thành được chỉ định làm Trạm trưởng đầu tiên của Trạm xá xã Yên Thịnh. Năm 1963, ông Đào Văn Thọ làm Trạm trưởng thay ông Tô Văn Thành. Lúc đó, Trạm xá có 1 dãy nhà cấp 4 mái lá, vách đất, thuốc men thiếu thốn. Trong những năm đầu sau khi Trạm xá thành lập, việc khám, chữa bệnh bằng thuốc tây hạn chế. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền xã, cán bộ y tế chủ yếu hướng dẫn, vận động nhân dân nâng cao ý thức phòng bệnh như ăn chín uống sôi, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, diệt bọ gậy, ngủ mắc màn, chuyển chuồng trâu, bò xa nhà ở... Những kết quả trên tuy chưa cao song cũng thể hiện sự nỗ lực của cán bộ, nhân viên Trạm xá và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã Yên Thịnh trong lĩnh vực y tế.

Trong 5 năm (1961 - 1965), Đảng ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo tổ chức 3 cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp vào ngày 18/6/1961, ngày 21/4/1963 và năm 1965 theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. Không chỉ có tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu cao mà nhiều quần chúng đã mạnh dạn ứng cử đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp xã. Tiêu biểu, 20 cá nhân ở xã Yên Thịnh tự ứng cử trong cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân

4 cấp năm 1965<sup>1</sup>. Kết quả, Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1961 - 1963 và nhiệm kỳ 1963 - 1965 bầu đồng chí Nguyễn Sơn Lâm làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính. Tháng 6/1964, đồng chí Nguyễn Sơn Lâm được huyện điều động chuyển lên công tác tại Cửa hàng Lương thực, thực phẩm huyện Phú Bình, đồng chí Vũ Văn Lãi được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính. Trong nhiệm kỳ 1965 - 1967, đồng chí Vũ Văn Lãi tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính<sup>2</sup>.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ đoàn kết toàn dân, củng cố chặt chẽ mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Mặt trận Tổ quốc tuyên truyền và vận động đông đảo nhân dân tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp, đẩy mạnh sản xuất, xây dựng cuộc sống mới, đẩy lùi các tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan...

Đoàn Thanh niên là cánh tay đắc lực của Đảng, luôn đi đầu trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, làm thủy lợi, tham gia văn nghệ, thể thao, xây dựng lực lượng dân quân... Đảng bộ luôn quan tâm giáo dục, bồi dưỡng cho đoàn viên, thanh niên về lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và ý thức trách nhiệm đối với quê hương, đất nước. Hưởng ứng phong trào “*Ba sẵn sàng*”, nhiều thanh niên xã Yên Thịnh xung phong nhập ngũ, trực

---

1. Báo cáo số 09 BCDT/HU, ngày 5/2/1966 của Huyện ủy Phú Bình về “*Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1965*”.

2. Từ năm 1966, đồng chí Nguyễn Văn Bình giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên chiến trường. Lực lượng thanh niên ở hậu phương luôn phát huy vai trò xung kích trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền.

Thông qua các phong trào thi đua “*Phụ nữ năm tốt*”, “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, Hội Phụ nữ xã tích cực lao động sản xuất, xây dựng hợp tác xã. Chị em phụ nữ khuyến khích, động viên chồng con lên đường ra mặt trận, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Hội Phụ nữ vận động chị em thực hiện nếp sống mới, từ đó góp phần xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn. Bên cạnh đó, một số phụ nữ đã được tín nhiệm bầu vào cấp ủy, chính quyền và Ban Quản trị các hợp tác xã nông nghiệp.

Các cụ phụ lão xã Yên Thịnh phát huy tinh thần “*Tuổi cao chí càng cao*”, tích cực hưởng ứng phong trào “*Phụ lão ba tốt*”. Không chỉ động viên con cháu tham gia hợp tác xã, các cụ còn hăng hái lao động sản xuất phù hợp với sức khỏe, trồng cây, gìn giữ an ninh xóm làng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các cháu thiếu niên, nhi đồng được học tập truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước. Được sự hướng dẫn, giúp đỡ của các đoàn thể, các em giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ; tích cực tham gia phong trào thi đua “*Nhật thóc rơi vãi*” bán cho Nhà nước...

Qua 5 năm xây dựng và phát triển (1961 - 1965), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ, nhân dân xã Yên Thịnh khắc phục khó khăn, giành được nhiều kết quả đáng kể:

quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Những thành tích đạt được là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thịnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

### **III. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ và chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975)**

Đêm ngày 2 và ngày 4/8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên cái gọi là “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” cho tàu khu trục Ma đốc xâm phạm vùng biển miền Bắc nước ta ở giữa 2 đảo Hòn Mê và Lạch Trường (Thanh Hóa). Hải quân ta cho 3 tàu phóng lôi ra đuổi, giặc Mỹ vu cho các tàu phóng lôi của hải quân ta tấn công tàu Ma đốc của chúng ở vùng biển quốc tế để lấy cớ ngày 5/8/1964 mở cuộc tiến công Mũi tên xuyên cho máy bay, tàu chiến ném bom, bắn phá nhiều nơi thuộc các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc nước ta. Ngày 7/2/1965, chúng chính thức phát động mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra toàn miền Bắc. Từ đây nhân dân miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, chi viện cho tiền tuyến miền Nam, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của giặc Mỹ xâm lược.

Trong bối cảnh cả nước có chiến tranh, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 họp từ ngày 25 đến ngày 27/3/1965 ra Nghị quyết nêu rõ: “*Cả nước có chiến tranh, miền Bắc là hậu phương lớn, miền Nam là tiền tuyến lớn*”. Hội nghị quyết định: “*Động viên quân và dân cả nước phát huy thế chủ động tiến công địch. Nhanh chóng mở rộng bộ đội thường trực, tăng cường sức mạnh quốc phòng...*”.

Sáng ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động 29 lần máy bay, ném 116 quả bom phá xuống khu vực cầu Gia Bảy và bắn nhiều loạt đạn xuống trận địa pháo cao xạ của Trung đoàn 210 (xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng), mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại trên địa bàn Thái Nguyên<sup>1</sup>.

Quán triệt Nghị quyết số 58/NQ-HU, ngày 27/12/1965 của Huyện ủy Phú Bình “*Về việc gấp rút làm công tác phòng không*”, Đảng bộ Yên Thịnh lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã từng bước chuyển hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban Hành chính xã tăng cường chỉ đạo dân quân và nhân dân chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, xây dựng trận địa bắn máy bay nhằm đối phó với các hành động “leo thang” về quân sự của không quân Mỹ. Ban Y tế phòng không xã Yên Thịnh được thành lập<sup>2</sup>, sẵn sàng làm nhiệm vụ cứu thương, tải thương khi

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.15-16.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.148.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

địch ném bom đánh phá. Đảng bộ lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc tăng cường tuyên truyền và vận động nhân dân nắm bắt được tình hình chiến sự diễn ra, nâng cao tinh thần cảnh giác với mọi hành động của kẻ thù. Nhằm hạn chế thiệt hại về người và của do địch bắn phá, Đảng bộ, chính quyền xã xây dựng kế hoạch sơ tán cơ quan, Trạm xá, trường học và dân cư đến nơi an toàn. Người dân ra ngoài mặc áo tối màu, buổi tối hạn chế thắp đèn dầu, học sinh đi học đội mũ rơm. Tại trục đường giao thông chính, những nơi tập trung đông người, nhân dân khẩn trương đào hầm cá nhân, hào giao thông.

Năm 1966, 2 hợp tác xã Đào Xá và La Lý sáp nhập thành Hợp tác xã Xuân Đào, ông Nguyễn Văn Kỳ làm Chủ nhiệm. Từ thời điểm này, Đảng bộ xã Yên Thịnh có 3 chi bộ, đó là Chi bộ Yên Sơn, Chi bộ Phú Cường và Chi bộ Xuân Đào.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, năm 1966, Đảng bộ xã Yên Thịnh tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1966 - 1968). Đại hội đánh giá công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, trong đó nêu thành tích và chỉ ra hạn chế: Quán triệt nghiêm túc đường lối của Đảng và sự chỉ đạo của Huyện ủy, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh đã chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến; Đảng bộ có sự chuyển biến tích cực trong công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ đặt ra; trong bối cảnh miền Bắc có chiến tranh song sản xuất



ở Yên Thịnh vẫn không bị gián đoạn. Mặc dù vậy, do yêu cầu chi viện cho chiến trường tăng cao nên lực lượng lao động có thời điểm bị thiếu hụt; phong trào hợp tác hóa nông nghiệp chưa được củng cố vững chắc; một số cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần gương mẫu, thiếu nhiệt tình trong công tác, thậm chí biểu hiện thu vén cho cá nhân.

Đại hội đề ra nhiệm vụ cấp bách trong những năm 1966 - 1968 là: Nâng cao tinh thần cảnh giác, chuẩn bị về mọi mặt để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; củng cố các hợp tác xã nông nghiệp, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân; đẩy mạnh xây dựng Đảng, chính quyền, nhất là nhìn nhận khuyết điểm để khắc phục, sửa chữa, xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Trử được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Từ năm 1967, đồng chí Tạ Thị Điển giữ chức Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Nguyễn Văn Trử đi thoát ly công tác.

Tình hình sản xuất nông nghiệp năm 1966 gặp nhiều khó khăn, 25 mẫu ruộng bị thiếu mạ cấy<sup>1</sup>, năng suất lúa thấp, nhân dân bị thiếu lương thực lúc giáp hạt<sup>2</sup>. Bên cạnh đó, hoạt

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.161.

2. Báo cáo số 27 BC/HU ngày 29/9/1966 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong quý III năm 1966”.

động của các hợp tác xã Yên Sơn, Phú Cường còn nhiều lúng túng<sup>1</sup>. Nhiều hộ xã viên đã làm đơn xin ra khỏi hợp tác xã nông nghiệp để làm ăn riêng lẻ. Xảy ra hiện tượng này là do một mặt hiệu quả sản xuất suy giảm, mức chia lương thực cho xã viên giảm; mặt khác việc phân chia thiếu công bằng, minh bạch; lãnh đạo các hợp tác xã có hiện tượng “tư túc”...

Trước tình hình phong trào hợp tác hóa có dấu hiệu đi xuống, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh tăng cường sự lãnh đạo đối với các hợp tác xã nông nghiệp. Trong một số cuộc họp hội nghị Ban Chấp hành mở rộng, Đảng ủy đã thẳng thắn phê bình một số đồng chí trong Ban Quản trị các hợp tác xã chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, thậm chí có dấu hiệu trục lợi cá nhân. Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã phân công xã viên bám sát đồng ruộng, từ đó thực hiện bón phân, làm cỏ, đưa nước vào ruộng... kịp thời, đúng kỹ thuật. Đảng ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo các hợp tác xã đẩy mạnh gieo cấy các giống lúa Nam ninh, Ba giăng, Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22, tích cực làm bèo hoa dâu. Nhờ đó năng suất lúa thu của xã được cải thiện đáng kể. Riêng giống Khê Nam lùn của xã Yên Thịnh đạt năng suất 4,811 tấn/ha<sup>2</sup>, trở thành một trong

---

1. Báo cáo ngày 6/5/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết phong trào hợp tác hóa nông nghiệp năm 1966”.

2. Báo cáo số 35 BC/HU, ngày 30/11/1966 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình trong tháng 11/1966”.

những địa phương có năng suất lúa cao nhất của huyện Phú Bình. Ngoài lúa, Đảng ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh trồng rau màu, trồng rừng và cây ăn quả. Đặc biệt đến giai đoạn này, cả 3 hợp tác xã đều đưa cây vải vào trồng với diện tích lớn. Các hợp tác xã Phú Cường, Yên Sơn (xã Yên Thịnh) và một số hợp tác xã khác trong huyện đã trồng được hàng vạn cây vải<sup>1</sup>.

Không chỉ chú trọng củng cố hợp tác xã nông nghiệp, Đảng ủy xã Yên Thịnh còn quan tâm lãnh đạo Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán. Nhờ sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hợp tác xã tín dụng và Hợp tác xã mua bán cơ bản làm tốt nhiệm vụ, trong đó, Hợp tác xã mua bán đã cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho bà con xã viên; Hợp tác xã tín dụng huy động nguồn vốn từ nhân dân, góp phần vào việc phát triển kinh tế của hợp tác xã và gia đình xã viên. Mặc dù vậy, đến đầu năm 1967, do Đảng ủy buông lỏng lãnh đạo nên cửa hàng mua bán xảy ra hiện tượng tham ô, lãng phí nghiêm trọng, gây bức xúc cho nhân dân<sup>2</sup>.

Bước sang vụ mùa năm 1967, sâu vàng, sâu tím phát triển, đe dọa đến năng suất lúa của Yên Thịnh và nhiều địa phương khác của huyện Phú Bình<sup>3</sup>. Trước tình hình

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.163.

2. Báo cáo ngày 7/3/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình trình bày trước Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII.

3. Báo cáo số 36 BC/HU, ngày 28/8/1967 của Huyện ủy về “Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong tháng 8/1967”.

đó, Phòng Nông nghiệp huyện đã cử cán bộ xuống xã Yên Thịnh để kiểm tra và giúp đỡ các hợp tác xã phòng trừ sâu bệnh. Các hợp tác xã đã tiến hành kiểm tra đồng ruộng, tận dụng tro, vôi để làm sạch cỏ, đồng thời, sử dụng thuốc trừ sâu đối với diện tích bị sâu phá hoại. Nhờ đó, đã phát hiện và trừ sâu kịp thời. Cùng với công tác phòng trừ sâu bệnh, công tác thủy lợi cũng được Đảng bộ quan tâm. Năm 1967, hồ Nho Quan được xây dựng với diện tích hơn 8 mẫu, cung cấp nước tưới cho các cánh đồng ở xóm Chám, Tân Sơn và Dãy. Tuy nhiên, sang đầu năm 1968, xã Yên Thịnh có 210 hộ rơi vào thiếu ăn trong thời điểm giáp hạt<sup>1</sup>. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, việc canh tác giống lúa mới ở các hợp tác xã trong vụ mùa năm 1968 chỉ đạt trên 30% diện tích<sup>2</sup>. Đây là những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo đòi hỏi Đảng bộ xã Yên Thịnh cần nhanh chóng khắc phục.

Song song với sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi cũng được chú ý phát triển. Không chỉ đảm bảo nguồn thức ăn, nhân dân còn chú ý đến việc phòng bệnh và giữ ấm cho gia súc vào mùa đông. Chuồng trại của đàn gia súc, gia cầm được người dân làm cố định và dọn dẹp sạch sẽ, nhờ đó đàn vật nuôi ít bị dịch bệnh. Tháng 2/1967, Yên

---

1. Báo cáo 08 ngày 29/4/1968 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 4 năm 1968”.

2. Báo cáo số 10 BC/HU, ngày 30/5/1968 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 5/1968”.

Thịnh bán cho Nhà nước được 1,8 tấn lợn<sup>1</sup> với 189 con lợn<sup>2</sup>.

Trong thực hiện nghĩa vụ thuế, năm 1966, ở địa phương xảy ra hiện tượng người dân mổ 30 con lợn đem bán với giá cao nhưng không đóng thuế; việc thu thuế công thương nghiệp còn chậm, thậm chí có nhiều người dưng dưa không chịu nộp và trốn thuế<sup>3</sup>. Bên cạnh đó, hiện tượng tham ô, lãng phí ở cửa hàng mua bán xảy ra nghiêm trọng<sup>4</sup>. Năm 1968, xã Yên Thịnh cũng không nộp 57 tấn thóc thuế cho Nhà nước<sup>5</sup>. Trước tình hình đó, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban Hành chính xã xử phạt cá nhân cố tình trốn thuế, vận động các gia đình khác thực hiện nghiêm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Đồng thời, Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã mua bán bị kiểm điểm, trong đó có một cá nhân vi phạm nghiêm trọng bị cho thôi việc.

Lãnh đạo công tác chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ và chính quyền xã Yên Thịnh. Trong giai đoạn này, mặc dù cơ sở vật chất của Trạm xá tuy được nâng cấp song còn thiếu thốn với 1

---

1. Báo cáo số 09 BC/HU, ngày 3/3/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình tháng 2/1967”.

2. Báo cáo số 17 BC/HU, ngày 15/4/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết đợt phát động phong trào bảo vệ trị an thời chiến mở diện đợt II”.

3. Báo cáo số 16 BC/HU, ngày 13/6/1966 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm”.

4. Báo cáo số 16 BC/HU, ngày 13/6/1966 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm”.

5. Báo cáo số 11 BC/HU, ngày 23/6/1969 Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết công tác 5 tháng đầu năm 1969”.

dãy nhà cấp bốn, thuốc chữa bệnh không đáp ứng yêu cầu đặt ra nhưng dưới sự điều hành của Ủy ban Hành chính, cán bộ, nhân viên Trạm xá xã Yên Thịnh có nhiều nỗ lực trong hoạt động. Trong thời gian đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, cán bộ y tế sẵn sàng làm nhiệm vụ cứu chữa dân quân, du kích và nhân dân bị thương. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được đẩy mạnh, nhân dân thực hiện tốt việc xây dựng 3 công trình vệ sinh (hố xí 2 ngăn, nhà tắm và giếng nước). Đầu năm 1967, Đảng ủy xã Yên Thịnh được Huyện ủy đánh giá tốt trong công tác lãnh đạo phòng và chữa bệnh cho nhân dân<sup>1</sup>.

Đảng ủy xã Yên Thịnh không ngừng chăm lo đến công tác tuyên truyền, từ đó khơi dậy lòng yêu nước, ý chí quyết tâm đánh bại giặc Mỹ xâm lược của nhân dân. Đoàn chiếu bóng lưu động của tỉnh nhiều lần chiếu những bộ phim có nội dung cổ vũ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, giáo dục lòng yêu nước, ý chí căm thù kẻ xâm lược đến nhân dân<sup>2</sup>. Khẩu hiệu, tranh cổ động được căng dán ở nhà kho hợp tác xã và trung tâm mỗi xóm. Hưởng ứng phong trào “*Cát cao tiếng hát át tiếng bom*”, nhiều tiết mục văn nghệ “*cây nhà lá vườn*” vẫn được vang lên nhằm ca ngợi chủ nghĩa yêu nước và anh hùng cách mạng, từ đó khích lệ tinh thần của nhân dân.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.169.

2. Những bộ phim được trình chiếu do Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa sản xuất (chủ yếu là Liên Xô và Trung Quốc).

Thực hiện Quyết định số 11-CP, ngày 31/1/1967 của Hội đồng Chính phủ và Thông tư số 05-NV, ngày 6/2/1967 của Bộ Nội vụ, đầu năm 1967, Đảng ủy lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp. Kết quả, trên 98% cử tri xã tham gia bỏ phiếu, bầu ra người đủ đức, đủ tài vào cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân xã bầu ra Ủy ban Hành chính cùng cấp, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Bình được tín nhiệm bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo chuẩn bị bầu cử, Đảng ủy xã Yên Thịnh vẫn còn một số khuyết điểm, trong đó chưa lãnh đạo thẩm tra kỹ lý lịch của các ứng viên tự do dẫn đến nhân dân khiếu kiện<sup>1</sup>.

Từ năm 1965 đến năm 1967, bên cạnh một bộ phận Trường Công nhân Kỹ thuật 3 về sơ tán, một bộ phận Tiểu đoàn 142 thuộc Sư đoàn 304B về đứng chân tại làng Lũ Yên (xóm Chám, Dãy, Tân Sơn) để huấn luyện tân binh chuẩn bị đưa vào Nam chiến đấu. Năm 1966, một bộ phận quân tình nguyện Trung Quốc về đóng quân tại núi Miếu làng Lũ Yên. Mỗi hợp tác xã xây dựng và kiện toàn được 1 đại đội dân quân. Lực lượng dân quân của xã được hướng dẫn trực tiếp của các đơn vị bộ đội đứng chân tại địa phương vừa chú trọng nâng cao kỹ thuật chiến đấu vừa tiến hành xây dựng đường, lấp hố bom, phục vụ chiến đấu. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, từ năm 1965 đến năm 1967, toàn xã có 95% lực

---

1. Báo cáo số 18 BC/HU, ngày 30/4/1967 của Huyện ủy Phú Bình về "Tình hình công tác tháng 4/1967".

lượng dân quân được bồi dưỡng chính trị và 70% được huấn luyện quân sự, kết quả huấn luyện có 90% lực lượng dân quân tham gia đạt yêu cầu trở lên.

Quán triệt đường lối của Đảng cũng như truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc Việt Nam, công tác hậu phương quân đội được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Với quyết tâm “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, Đảng ủy xã Yên Thịnh đã lãnh đạo hoàn thành tốt công tác tuyển quân được giao. Ban Chỉ huy Xã đội nắm chắc số lượng các công dân trong độ tuổi nhập ngũ, từ đó tham mưu cho Đảng ủy và Ủy ban Hành chính kế hoạch tuyển quân hàng năm. Đầu năm 1967, xã Yên Thịnh là địa phương làm tốt công tác giáo dục, khám tuyển nghĩa vụ quân sự<sup>1</sup>. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tăng cường động viên để nhân dân nhận thức rõ việc chi viện chiến trường là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người đối với vận mệnh của dân tộc. Tính chung trong năm 1967, xã Yên Thịnh tiếp tục duy trì thành tích tốt trong công tác tuyển quân được Huyện ủy đánh giá cao<sup>2</sup>. Tuy nhiên, bước sang đầu năm 1968, một số thanh niên xã Yên Thịnh cố tình trốn tránh nghĩa vụ đi bộ đội<sup>3</sup>, ảnh hưởng xấu đến thành tích chung của địa phương.

---

1. Báo cáo số 32 BC/HU, ngày 30/7/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trong tháng 7/1967”.

2. Báo cáo số 45/BC-HU, ngày 10/1/1968 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết năm 1967”.

3. Báo cáo số 07/BC-HU, ngày 19/4/1968 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình thực hiện đợt động viên chính trị”.



Trong công tác bảo vệ trật tự trị an thời chiến, với vị trí xung yếu, là nơi có các kho tàng của Nhà nước đóng trên địa bàn xã (kho thóc, cửa hàng bách hóa Lũ Yên), sau khi rút kinh nghiệm từ đợt thí điểm (tại xã Tân Khánh) và mở diện đợt I (đối với 2 xã Quyết Tiến và Trần Phú), từ năm 1966, xã Yên Thịnh là một trong 5 xã (cùng với Lương Sơn, Đồng Liên, Thắng Lợi, Thượng Đình) được Huyện ủy phát động phong trào *“Toàn dân thi đua bảo vệ trật tự, trị an”* đợt II. Nhằm lãnh đạo phong trào được chặt chẽ và đạt hiệu quả, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lập Ban lãnh đạo phong trào, trong đó, đồng chí Ngô Quang Thanh - Thường vụ Huyện ủy trực tiếp phụ trách xã Yên Thịnh. Đảng bộ xã đã tổ chức cho các cán bộ, đảng viên tham gia học tập về nội dung phong trào. Kết quả, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 99%, tỷ lệ quần chúng nhân dân đạt 75%<sup>1</sup>. Việc tổ chức học tập trong nội bộ và ngoài quần chúng nhân dân đã góp phần nâng cao ý thức giác ngộ chính trị và cảnh giác cách mạng lên một bước. Trong học tập đã tự liên hệ kiểm điểm, đồng thời phát hiện những vụ việc, hiện tượng nghi vấn về chính trị và hình sự. Thực hiện phong trào, nhân dân tích cực tố giác kẻ phạm tội, trong đó phát hiện một cá nhân tung tin đồn nhảm, luận điệu gây chiến tranh tâm lý, gây hoang mang cho nhân dân<sup>2</sup>. Đồng thời, được

---

1. Báo cáo số 17 BC/HU, ngày 15/4/1967 của Huyện ủy Phú Bình về *“Tổng kết đợt phát động phong trào bảo vệ trị an thời chiến mở diện đợt II”*.

2. Báo cáo số 17 BC/HU, ngày 15/4/1967 của Huyện ủy Phú Bình về *“Tổng kết đợt phát động phong trào bảo vệ trị an thời chiến mở diện đợt II”*.

nhân dân giúp đỡ, sự phối hợp với Công an huyện, Công an xã Yên Thịnh đã phát hiện, xử lý nhiều vụ trộm cắp, đánh bạc, thậm chí là đốt nhà<sup>1</sup> diễn ra trên địa bàn. Hết quý I năm 1967, xã Yên Thịnh đã tổng kết xong phong trào bảo vệ trị an thời chiến<sup>2</sup>.

Đêm 30, rạng sáng ngày 31/1/1968, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta đồng loạt nổ ra ở khắp chiến trường miền Nam, trọng tâm là ở các đô thị lớn. Yêu cầu chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam tăng vọt. Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, xã Yên Thịnh đã hoàn thành xuất sắc công tác gọi công dân lên đường nhập ngũ. Qua 4 đợt tuyển quân năm 1968, 35 thanh niên của xã Yên Thịnh đã lên đường đi bộ đội<sup>3</sup>, kịp

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.175.

2. Báo cáo số 13 BC/HU, ngày 30/3/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình công tác quý I năm 1967”.

3. Thanh niên xã Yên Thịnh đi bộ đội năm 1968 gồm:

- Xóm Chám: Nguyễn Văn Tước, Nguyễn Văn Liễu, Nguyễn Hải Đường, Nguyễn Văn Công, Nguyễn Văn Quang.

- Xóm Dẫy: Nguyễn Văn Nụ, Nguyễn Văn Lưu, Đào Văn Thuộc, Đào Văn Tấn, Nguyễn Văn Chử, La Văn In, Lê Mạnh Khởi, Nguyễn Văn Hồng.

- Xóm Đoàn Kết: Dương Đình Kim, Phạm Bá Đồng.

- Xóm Tân Sơn: Trần Minh Tạo, Hoàng Đức Nhuận, Nguyễn Hữu Thêu, Trần Văn Kỳ, Đào Anh Chung, Hoàng Anh Hám, Dương Văn Tý, Nguyễn Văn Mùi, Phạm Công Dương.

- Xóm La Lý: Đoàn Văn Úc.

- Xóm Xuân Đào: Trần Văn Tung, Ngô Văn Đại, Vũ Hồng Tiến.

- Xóm Phú Minh: Dương Đình Tác, Dương Đình Cách, Dương Đình Nhạc, Dương Đình Đăng, Nguyễn Tuấn Mẫn, Nguyễn Văn Ánh, Dương Thị Lâm.

thời bỏ sung cho cuộc chiến đấu chống giặc Mỹ xâm lược.

Để góp phần đưa kháng chiến chống Mỹ đi đến thắng lợi cũng như đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ủy xã Yên Thịnh xác định cần xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị - tư tưởng, tổ chức và lề lối, tác phong lãnh đạo. Chỉ tính riêng trong năm 1967, 8 đồng chí trong cấp ủy, Ban Quản trị hợp tác xã tham gia lớp bồi dưỡng chính trị do Ban Tuyên huấn Huyện ủy tổ chức.

Khi đế quốc Mỹ ném bom phá hoại miền Bắc, xã Yên Thịnh đã phải hứng chịu nhiều thiệt hại do quân thù gây ra. Năm 1968, máy bay Mỹ đã 2 lần ném bom xuống địa bàn xã, trong đó lần đầu chúng gây ra cái chết của 3 người và khiến 1 người bị thương<sup>1</sup>. Đảng bộ và nhân dân đã đồng lòng khắc phục thiệt hại ngay sau đó, từng bước ổn định đời sống.

Liên tiếp thất bại ở miền Nam, nhất là sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (năm 1968) cùng những thiệt hại nặng nề trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, sự phản đối của dư luận quốc tế và phong trào phản đối chiến tranh của nhân dân Hoa Kỳ ngày càng dâng cao, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố hạn chế ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và đến ngày 1/11/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn tuyên bố ngừng ném bom hoàn toàn đối với miền Bắc Việt Nam.

---

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được thời điểm cụ thể đế quốc Mỹ ném bom xuống địa bàn xã Yên Thịnh.

Trong năm 1968, Huyện ủy Phú Bình ra Nghị quyết về “*Phương hướng, nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa 3 năm 1968 - 1970*”. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Huyện ủy chia địa bàn huyện thành 7 cụm, trong đó xã Yên Thịnh được phụ trách bởi đồng chí Nguyễn Đăng Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy<sup>1</sup>. Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Đăng Hòa, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ phòng, chống lũ lụt và hạn hán. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban Hành chính huy động hàng trăm lượt xã viên, đoàn viên, phụ nữ... tham gia củng cố hệ thống thủy lợi, sẵn sàng ứng phó với tác động xấu từ thời tiết.

Năm 1969, Đảng bộ tiến hành Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1969 - 1971). Đại hội tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm qua, trong đó nhấn mạnh: Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, thực hiện tốt chủ trương chuyển hướng xây dựng và phát triển kinh tế trong thời chiến; tiếp tục đẩy mạnh sản xuất lương thực, phát triển chăn nuôi. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế được củng cố; công tác quân sự địa phương, phòng không nhân dân được thực hiện nghiêm túc; tổ chức Đảng có chuyển biến về năng lực lãnh đạo. Tuy nhiên, các hợp tác xã nông nghiệp có biểu hiện sa sút, một bộ phận nhân dân mất

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.183.

niềm tin vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa; an ninh xóm làng chưa được giữ vững, ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; công tác xây dựng Đảng có thời điểm bị buông lỏng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ có phần đi xuống.

Đại hội vạch ra một số nhiệm vụ trong những năm tiếp theo để cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn đấu hoàn thành. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Mực được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Bước sang năm 1969, sản xuất nông nghiệp tại xã Yên Thịnh bị ảnh hưởng bởi thời tiết có những diễn biến thất thường. Rét đậm rồi hạn hán đã làm chết một phần diện tích cây trồng, diện tích còn lại cũng đứng trước nguy cơ bị mất trắng. Cùng với đó, vào cuối năm 1969, xã Yên Thịnh là một trong những địa phương chịu thiệt hại nặng nề nhất do sâu cuốn lá phá hoại<sup>1</sup>. Trước tình hình trên, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban Hành chính và Ban Quản trị các hợp tác xã xây dựng biện pháp khắc phục tác động xấu từ thời tiết đến sản xuất. Đảng ủy, Ủy ban Hành chính chỉ đạo các hợp tác xã thực hiện nhiều biện pháp, trong đó tập trung vào khơi thông dòng chảy, lấy nước tưới cho cây trồng. Bên cạnh đó, nhân dân xã Yên Thịnh mạnh dạn đưa các giống

---

1. Báo cáo số 23 BC/HU, ngày 30/9/1969 của Huyện ủy Phú Bình về "Sơ kết quý III năm 1969".

lúa mới có năng suất cao như Trân châu lùn, Nông nghiệp 5, Nông nghiệp 8 vào gieo trồng thay cho một số giống lúa thoái hóa. Những gia đình thiếu đói được điều hòa lương thực từ quỹ của hợp tác xã.

Chăn nuôi của xã Yên Thịnh trong năm 1969 gặp khó khăn do hiện tượng gia súc bị chết. Từ tháng 4 đến tháng 9/1969, tại Yên Thịnh và một số xã khác trong huyện, 33 con trâu, 218 con bò và 156 con lợn đã bị chết<sup>1</sup>. Không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, việc gia súc bị chết ảnh hưởng đến cung cấp sức kéo cho sản xuất nông nghiệp và hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Trong những tháng đầu năm 1969, hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp xã Yên Thịnh có chiều hướng đi xuống. Công tác bố trí cán bộ trong Ban Quản trị chưa tốt, một số đảng viên thiếu gương mẫu, lười công tác, có biểu hiện tham ô tài sản của tập thể, trong đó nghiêm trọng nhất tại Hợp tác xã Phú Cường. Do tâm lý chán nản nên nhiều xã viên, trong đó có đảng viên xin ra khỏi hợp tác xã để tự canh tác trên ruộng đất của mình<sup>2</sup>. Trước tình hình đó, được sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân, các hợp tác xã được củng cố

---

1. Báo cáo số 23 BC/HU, ngày 30/9/1969 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết quý III năm 1969”.

2. Báo cáo số 11 BC/HU, ngày 23/6/1969 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết công tác 5 tháng đầu năm 1969”.

và ổn định sản xuất<sup>1</sup>. Tuy phong trào hợp tác hóa có nhiều cố gắng nhưng hiện tượng xã viên xin vào ít hơn xin ra vẫn còn tồn tại, nhất là trong Hợp tác xã Phú Cường.

Giữa lúc Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thịnh đang ra sức củng cố hợp tác xã nông nghiệp, chi viện cho tiền tuyến miền Nam thì Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần ngày 2/9/1969. Sự ra đi của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự mất mát vô hạn đối với dân tộc Việt Nam, để lại nỗi tiếc thương cho bạn bè quốc tế. Quán triệt tinh thần Chỉ thị số 173-CT/TW, ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch*”, Đảng ủy xã Yên Thịnh tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong nhân dân từ cuối tháng 9/1969 đến đầu năm 1970. Ở các hợp tác xã nông nghiệp nổi lên phong trào thi đua biển đầu thương thành hành động cách mạng. Thực hiện đợt hành động cách mạng về đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm do Huyện ủy phát động, Đảng bộ Yên Thịnh đã lãnh đạo nhân dân tát nước chống hạn liên tục cả ngày lẫn đêm<sup>2</sup>.

Từ năm 1970, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Thịnh tích cực hưởng ứng thực hiện ba cuộc vận động lớn là: Lao động sản xuất; Phát huy dân chủ và tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng

---

1. Báo cáo số 32/BC-HU, ngày 25/11/1969 của Huyện ủy Phú Bình về “*Tổng kết công tác năm 1969*”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.186.

xã viên ở nông thôn; Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lợp Hồ Chí Minh. Thông qua các cuộc vận động, xã viên được phê bình cán bộ, đảng viên những khuyết điểm về cách thức quản lý, điều hành hợp tác xã; được đóng góp về kế hoạch sản xuất. Nhờ đó, cấp ủy, chính quyền, Ban Quản trị hợp tác xã nhìn nhận được thiếu sót của mình để khắc phục; nhân dân phấn khởi vì tâm tư, nguyện vọng được cán bộ coi trọng. Tuy nhiên, do trình độ của Ban Quản trị các hợp tác xã thấp, công tác quản lý yếu kém, tài sản của tập thể bị thất thoát nên niềm tin của xã viên suy giảm nhanh chóng. Thậm chí, Hợp tác xã Phú Cường gần như tan vỡ<sup>1</sup>.

Đảng ủy xã Yên Thịnh luôn nhận thức tầm quan trọng của thủy lợi đối với phát triển nông nghiệp. Công tác thủy lợi được Đảng bộ và chính quyền chú trọng, đảm bảo tưới tiêu cho các cánh đồng của xã. Hằng năm, dựa trên nghị quyết của Đảng ủy, Ban Quản trị các hợp tác xã huy động xã viên củng cố hệ thống thủy lợi đã có. Xã viên các hợp tác xã đóng góp ngày công tu sửa, đồng thời làm mới kênh mương. Tính riêng trong 2 ngày 24 và 25/11/1970, trên 600 lao động của xã Yên Thịnh được huy động vét bùn sông<sup>2</sup>, đảm bảo tưới tiêu thuận lợi cho sản xuất. Các tiến bộ khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh hơn so với những năm trước.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.190.

2. Báo cáo số 20 BC/HU, ngày 25/11/1970 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 11/1970”.



Song song với công tác thủy lợi, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã Yên Thịnh còn chú trọng lãnh đạo nhân dân thực hiện phong trào làm phân bón. Ngoài phân chuồng, phong trào làm phân bón từ bùn sông được nhân dân tích cực hưởng ứng, trong đó chỉ riêng từ ngày 15/12/1970 đến ngày 15/1/1971, Hợp tác xã Yên Sơn đã lấy được hàng trăm tấn bùn<sup>1</sup>.

Năm 1971, Đảng bộ xã Yên Thịnh tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1971 - 1973). Với tinh thần nghiêm túc, dân chủ, Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III, trong đó khẳng định: Mặc dù đạt được nhiều thành tích song công tác lãnh đạo của Đảng bộ có nhiều hạn chế. Hợp tác xã nông nghiệp sa sút nghiêm trọng, thậm chí bị tan vỡ; thiên tai, dịch bệnh gây thiệt hại lớn cho sản xuất của nhân dân; niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng giảm sút.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn đấu trong những năm 1971 - 1973 là: Củng cố vững chắc hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất lúa, hoa màu; chăm lo đúng mức đến giáo dục, y tế; đảm bảo quốc phòng - an ninh, không để bị động trong mọi tình huống; đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng “Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt”, từ đó nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Đại hội bầu Ban

---

1. Báo cáo số 01 BC/HU, ngày 1/1/1971 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 15 ngày cuối tháng 12/1970 và 15 ngày đầu tháng 1/1971”.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Mục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>, đồng chí Ngô Văn Tân giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ tiến hành trở lại cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc. Tính chất của cuộc chiến tranh phá hoại lần này của chúng có quy mô và tính chất ác liệt hơn so với chiến tranh phá hoại lần thứ nhất. Đảng ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo Ban Chỉ huy Xã đội tích cực củng cố lực lượng dân quân, sẵn sàng chiến đấu khi phát hiện máy bay địch, hoàn thành chỉ tiêu giao quân, hăng hái đóng góp lương thực và thực phẩm với tinh thần: *“Tất cả để chiến thắng, tất cả vì miền Nam ruột thịt”*. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã, các hầm, hào được gia cố, sửa chữa, đảm bảo để nhân dân trú ẩn khi giặc Mỹ đến gây tội ác.

Hòa trong không khí thi đua *“Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”*, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Yên Thịnh đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất. Đảng ủy tăng cường lãnh đạo giáo dục tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho nhân dân. Mặc dù vậy, đến giữa năm 1971, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở xã

---

1. Theo Báo cáo số 20 BC/HU, ngày 25/11/1970 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 11/1970”, Ban Thường vụ Huyện ủy đã điều động đồng chí Dương Văn Tắc - Huyện ủy viên, đang chỉ đạo ở xã Hà Châu về trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy xã Yên Thịnh. Tuy nhiên, qua xác minh từ các nhân chứng và căn cứ lý lịch đảng viên của đồng chí Dương Văn Tắc thì đồng chí Tắc chỉ về tăng cường cho xã, không đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Yên Thịnh chưa vững chắc, tiếp tục diễn ra tình trạng xã viên xin ra làm ăn riêng lẻ<sup>1</sup>. Trước tình hình đó, được cán bộ huyện tăng cường chỉ đạo, Đảng ủy chấn chỉnh nghiêm túc phong làm việc của Ban Quản trị các hợp tác xã; xử lý kỷ luật nghiêm cán bộ, đảng viên buông lỏng nhiệm vụ được giao; vận động nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng. Nhờ sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân, các hợp tác xã từng bước được phục hồi và hoạt động có tiến bộ.

Tuy nhiên, sau giai đoạn ngắn được củng cố, hoạt động của các hợp tác xã lại rơi vào trì trệ. Phân phối không công bằng nên tình trạng so bì, tị nạnh xảy ra phổ biến; tài sản của hợp tác xã bị hư hỏng, số hộ xã viên xin ra làm ăn cá thể ngày càng tăng dẫn đến tháng 9/1972, cả 3 hợp tác xã bị tan vỡ, Yên Thịnh trở thành “xã trắng” hợp tác xã<sup>2</sup>. Tình hình đó khiến sản xuất trì trệ, năng suất và sản lượng lương thực bấp bênh, đời sống nhân dân rơi vào khó khăn. Đến tháng 10/1973, xã Yên Thịnh đã chia ruộng cho xã viên tự canh tác, chỉ giữ lại 6 mẫu canh tác chung để lấy thóc đóng thuế cho Nhà nước<sup>3</sup>. Một số đảng viên không giữ được lập trường, không làm gương cho hợp tác xã mà còn

---

1. Báo cáo số 06 BC/HU, ngày 30/6/1971 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 6 tháng đầu năm 1971”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.207.

3. Báo cáo số 12/BC-HU, ngày 21/12/1973 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết công tác bảo vệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp từ khi xây dựng đến nay (1958 - 10/1973)”.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

đòi lại ruộng khi hợp tác xã bị vỡ, trong đó có cả lãnh đạo Đảng ủy và chủ nhiệm hợp tác xã.

Cuối năm 1973, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1973 - 1976). Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Yên Thịnh hăng hái và đạt thành tích cao trong làm phân xanh, ủ bèo hoa dâu, làm thủy lợi; cán bộ Trạm xá nỗ lực khắc phục thiếu thốn về trang, thiết bị để khám, điều trị ban đầu cho nhân dân; đa số cán bộ, đảng viên đều tâm huyết với nhiệm vụ được giao, xứng đáng là chiến sĩ cộng sản. Bên cạnh nêu thành tựu, Đại hội thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm, yếu kém trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, nhất là tình trạng các hợp tác xã nông nghiệp tan vỡ, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bị lung lay.

Sau khi đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV, Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng thực hiện trong những năm 1973 - 1976: Tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm, khôi phục hợp tác xã làm nòng cốt, tiếp tục tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang, chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Hoàng Đình Phương được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>.

---

1. Do tài liệu thành văn không sưu tầm được, Ban Biên soạn không bổ sung được đồng chí Bí thư Đảng ủy xã giai đoạn 1973 - 1975. Từ năm 1975, đồng chí Đào Tiến Cam giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trước tình trạng tan vỡ của các hợp tác xã, thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/BT, ngày 18/9/1973 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái “Về việc củng cố, khôi phục và phát triển phong trào hợp tác hóa, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện từ nay đến hết năm 1975”, huyện cử cán bộ về tăng cường, giúp đỡ xây dựng và củng cố hợp tác xã, đến cuối năm 1973, xã Yên Thịnh đã xóa “xã trắng” về hợp tác xã<sup>1</sup>. Đầu năm 1974, có 80 hộ xã viên đã quay lại làm ăn tập thể<sup>2</sup>. Tuy vậy, cũng trong thời gian này, Hợp tác xã Yên Sơn gần như không có chuyển biến tích cực, Hợp tác xã Phú Cường vẫn chưa được khôi phục<sup>3</sup>. Xã Yên Thịnh không có hợp tác xã nào đạt loại khá và tiên tiến của huyện Phú Bình trong những năm này<sup>4</sup>.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do thời tiết có diễn biến thất thường và sâu bệnh phá hoại mùa màng, nhưng nhân dân xã Yên Thịnh vẫn đảm bảo sản xuất kịp thời vụ. Ngoài lúa là cây lương thực chính, diện tích trồng cây hoa màu, ngô, sắn, khoai lang được mở rộng. Hằng năm, nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước đều được xã Yên Thịnh cố gắng hoàn thành đầy đủ, đạt chỉ tiêu được giao.

---

1. Báo cáo số 08/BC-HU, ngày 25/7/1974 của Huyện ủy Phú Bình cuối năm 1974”.

2. Báo cáo số 08/BC-HU, ngày 25/7/1974 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 1974”.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.215.

4. Các hợp tác xã đạt loại khá và tiên tiến của huyện Phú Bình trong 3 năm (1972 - 1974) gồm: Nam Hà, Xuân La, Phương Độ, Định Sơn, Hoa Sơn, Lương Phú, Quyết Thắng và Cầu Thịnh.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy, Đảng ủy xã Yên Thịnh lãnh đạo Ủy ban Hành chính huy động nhân dân hưởng ứng làm đường giao thông. Những trục đường chính ở các xóm, đường nội đồng được sửa chữa bằng phẳng, một số tuyến đường được mở rộng. Đặc biệt trong giai đoạn này, tuyến đường Cầu Mây - Yên Thịnh được rải đá cấp phối<sup>1</sup>, tạo thuận lợi cho sản xuất và đi lại của nhân dân.

Trong công tác giáo dục, Đảng ủy lãnh đạo nhân dân trong xã góp ngày công, tham gia tu sửa cơ sở vật chất của các trường học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về học tập của con em trong xã. Trong thời điểm đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, Trường Phổ thông cấp I và Trường Phổ thông cấp II được sơ tán đến vị trí an toàn và trở về địa điểm cũ khi không còn máy bay Mỹ phá hoại. Khắc phục khó khăn, thiếu thốn về nhiều mặt, giáo viên và học sinh xã Yên Thịnh tiếp tục đạt được nhiều thành tích trong dạy và học, trong đó bình quân có 90% học sinh lên lớp mỗi năm học. Dù cuộc sống còn nhiều khó khăn song cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh vẫn tích cực tham gia các lớp học bổ túc văn hóa. Ở các hợp tác xã đều có nhà trẻ, từ đó phụ huynh an tâm hơn để lao động sản xuất.

Công tác y tế, chăm lo sức khỏe nhân dân được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Từ năm 1965 đến năm 1975, ông Dương Đình Tiết được cử làm Trạm trưởng Trạm xá xã Yên

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.216.

Thịnh. Trong giai đoạn này, cơ sở vật chất, thiết bị, thuốc chữa bệnh của Trạm xá còn thiếu thốn. Hằng năm, cán bộ y tế tiến hành khám và điều trị ban đầu cho gần 2.000 lượt người. Thực hiện nghị quyết của Đảng ủy xã, cán bộ y tế tích cực hướng dẫn nhân dân thực hiện ăn chín uống sôi để phòng dịch bệnh như: kiết lỵ, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ..., đồng thời khuyến khích nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam để chữa một số bệnh thông thường. Đa số sản phụ đều được sinh đẻ tại Trạm xá nên tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm. Những thành tích đạt được về công tác y tế là một trong những điểm sáng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã Yên Thịnh.

Từ năm 1965 đến năm 1975, Đảng ủy xã Yên Thịnh luôn chú trọng củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc. Hằng năm lực lượng dân quân được học tập về chính trị, huấn luyện về quân sự, từ đó đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Bên cạnh đó, Đảng ủy xã Yên Thịnh tăng cường lãnh đạo hoàn thành công tác tuyển quân. Sáu tháng đầu năm 1972, Yên Thịnh trở thành một trong 8 xã nổi bật của tỉnh Bắc Thái trong công tác tuyển quân vùng yếu<sup>1</sup>.

Đảng ủy thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch.

---

1. Báo cáo số 08-BC/BT, ngày 24/7/1972 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái về "Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1972".

Trong 2 năm (1973, 1974), các đồng chí Trưởng Công an, Phó trưởng Công an và một số công an viên xã Yên Thịnh được Công an huyện tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ<sup>1</sup>. Bên cạnh đó, phong trào phòng gian bảo mật được thực hiện có hiệu quả. Dựa vào sự giúp đỡ của nhân dân, Công an xã Yên Thịnh đã điều tra thành công một số vụ trộm cắp, thu hồi tài sản do kẻ gian lấy và trả lại cho người bị mất, trong đó có vụ trộm cắp tại cửa hàng mua bán xã<sup>2</sup>.

Trong công tác hậu phương quân đội, phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Yên Thịnh có hành động thiết thực thể hiện tấm lòng tri ân đối với người có công với nước. Ngoài việc đảm bảo đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương còn chú ý quan tâm, động viên để các gia đình chính sách vượt qua khó khăn trong cuộc sống. Mặt trận và các đoàn thể vận động hội viên, đoàn viên chăm sóc, nhận đỡ đầu các con, cháu của liệt sĩ, thương binh có hoàn cảnh khó khăn.

Trong những năm 1965 - 1975, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng ủy xã coi là nhiệm vụ then chốt và được thực hiện thường xuyên, liên tục. Đảng ủy nghiêm túc kiểm điểm các đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.220.

2. Báo cáo số 12/BC-HU, ngày 21/12/1973 của Huyện ủy Phú Bình về “*Tổng kết công tác bảo vệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp từ khi xây dựng đến nay (1958 - 10/1973)*”.



chức kỷ luật kém. Chỉ riêng đầu năm 1967, Đảng ủy đã tiến hành xử lý kỷ luật 3 đồng chí, trong đó khai trừ 1 đồng chí<sup>1</sup>.

Đảng ủy xã Yên Thịnh thường xuyên quán triệt nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW, ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”, Đảng bộ đã bồi dưỡng, kết nạp được 3 quần chúng ưu tú vào Đảng Lớp Hồ Chí Minh. Công tác tự phê bình và phê bình được Đảng ủy xã lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, đã kịp thời chấn chỉnh nhận thức, tác phong chưa tốt của một số cán bộ, đảng viên. Các đảng viên, cá nhân vi phạm đường lối của Đảng, trong đó Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm hợp tác xã mua bán tham ô bị xử lý nghiêm<sup>2</sup>.

Bộ máy chính quyền được Đảng bộ lãnh đạo kiện toàn có tác dụng tích cực đến công tác phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ trật tự trị an trên địa bàn xã. Từ năm 1969 đến năm 1975, Đảng bộ xã Yên Thịnh đã lãnh đạo nhân dân trong xã tiến hành 3 cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp (vào tháng 4/1969, 1971, 1973). Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã lần lượt là các đồng chí Ngô Văn Tân, Hoàng Đình Phượng, Nguyễn Kim Ngân. Qua các cuộc bầu cử, chính quyền xã

---

1. Báo cáo số 17 BC/HU, ngày 15/4/1967 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết đợt phát động phong trào bảo vệ trị an thời chiến mở diện đợt III”.

2. Báo cáo số 12/BC-HU, ngày 21/12/1973 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết công tác bảo vệ hợp tác xã sản xuất nông nghiệp từ khi xây dựng đến nay (1958 - 10/1973)”.

được củng cố, nâng cao vai trò quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân ta ở 2 miền Nam - Bắc liên tiếp giáng cho địch những đòn nặng nề, đặc biệt là sau chiến dịch xuân - hè của quân và dân ta ở miền Nam; chiến thắng “*Điện Biên Phủ trên không*” của quân dân miền Bắc cuối tháng 12/1972; cùng với sức ép của phong trào phản chiến trong lòng nước Mỹ và sự phản đối của dư luận quốc tế đã buộc đế quốc Mỹ phải “xuống thang”, ngày 15/1/1973 phải tuyên bố cam kết “chấm dứt mọi hoạt động quân sự tiến công bao gồm ném bom, bắn phá trọng pháo và thả mìn” trên lãnh thổ miền Bắc; quay trở lại bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Pa-ri ngày 27/1/1973 “*Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam*”, tạo ra bước ngoặt lớn trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

Tuy nhiên, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục viện trợ tiền của, vũ khí, phương tiện chiến tranh vào miền Nam. Dựa trên sự viện trợ và giúp sức của đế quốc Mỹ, chính quyền và quân đội Việt Nam Cộng hòa ra sức thực hiện các chiến dịch “*tràn ngập lãnh thổ*” nhằm lấn chiếm vùng giải phóng của ta. Trong những tháng đầu năm 1973, do chậm phát hiện âm mưu và hành động về quân sự của địch, một bộ phận cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ta còn đặt hy vọng vào khả năng thi hành Hiệp định Pa-ri, do đó không phát huy được khí thế chiến thắng của cách mạng sau khi Mỹ rút quân.

Tháng 7/1973, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 ra Nghị quyết “*Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam giai đoạn mới*”, nêu rõ: Trong điều kiện mới, miền Bắc ra sức khôi phục và phát triển kinh tế quốc dân, làm chỗ dựa cho cách mạng miền Nam. Trong khi đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội và củng cố quốc phòng miền Bắc phải tiếp tục làm hậu phương lớn đối với miền Nam trên các mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao.

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy tốt vai trò đoàn kết nhân dân địa phương tin tưởng đường lối của Đảng nhằm góp phần củng cố hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên phát động đoàn viên hưởng ứng phong trào “*Ba sẵn sàng*”. Nhờ được giáo dục lý tưởng cách mạng, hàng chục thanh niên xã Yên Thịnh tình nguyện lên đường đi bộ đội, quyết tâm đánh đuổi quân thù, thu non sông về một mối. Trong phong trào làm thủy lợi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đoàn viên, thanh niên là lực lượng hăng hái và sôi nổi. Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ban Chấp hành Huyện đoàn, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã Yên Thịnh cử nhiều đoàn viên đi sửa chữa các công trình thủy lợi ở Hà Châu, An Châu, Cầu Mây. Bên cạnh đó, đoàn viên, thanh niên xã Yên Thịnh còn tham gia làm bèo hoa dâu, ủ phân chuồng, lấy phù sa sông Cầu làm phân bón.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ \_\_\_\_\_

Tiêu biểu, chỉ trong 3 ngày vụ xuân năm 1970, đoàn viên xã Yên Thịnh đã gánh được 1.196 tấn phù sa<sup>1</sup>. Đoàn viên, thanh niên cũng là lực lượng sôi nổi tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ tại địa phương; là nguồn đáng tin cậy phục vụ công tác phát triển Đảng.

Thông qua phong trào “*Ba đảm đàng*”, phụ nữ xã Yên Thịnh không chỉ chăm lo gia đình mà còn tích cực tăng gia sản xuất. Thực hiện nghị quyết hàng năm của Đảng ủy, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã Yên Thịnh chung tay góp sức giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và người có hoàn cảnh khó khăn tại xã. Nhiều chị em có chồng, con đi bộ đội đã đảm nhiệm công việc của nam giới, trở thành điểm tựa tinh thần vững chắc cho những người thân đang chiến đấu ngoài chiến trường.

Ngày 2/5/1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử thắng lợi (ngày 30/4/1975), đánh dấu sự toàn thắng cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam.

Nhìn lại chặng đường lịch sử từ năm 1954 đến năm 1975, dưới lá cờ cách mạng của Đảng quang vinh, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh một lòng đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.191.

Mặc dù đời sống còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhân dân xã Yên Thịnh luôn sẵn sàng hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Với tinh thần “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, trong hơn 20 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc và ý thức dân tộc sâu sắc, 269 người con xã Yên Thịnh không quản ngại gian khổ xung phong lên đường nhập ngũ, trong đó 43 người hy sinh được công nhận là liệt sĩ, hàng chục người bị thương, trong đó 19 người được công nhận là thương binh. Mẹ Trương Thị Hồi đã nén đau thương tiễn người con duy nhất lên đường tòng quân vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Yên Thịnh có 44 gia đình có ít nhất 2 người thân đi bộ đội, 113 lượt người tham gia dân công hỏa tuyến. Tinh thần bất khuất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ là niềm cổ vũ lớn lao để lớp lớp thế hệ con cháu noi theo.

Với những thành tích cùng những đóng góp trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Yên Thịnh được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý cho cá nhân và tập thể. Những thành tích đó là động lực mạnh mẽ để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Yên Thịnh bước vào thực hiện đường lối xây dựng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.



## Chương II

# ĐẢNG BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ

## 1975 - 1986

### **I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980)**

Nghị quyết số 247-NQ/TW, ngày 29/9/1975 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam “*Về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới*” đã chỉ rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội<sup>1</sup>.

Thực hiện Quyết định số 136-NV, ngày 7/4/1967 của Bộ Nội vụ về việc phê chuẩn sửa đổi tên các xã thuộc tỉnh Bắc Thái, từ ngày 1/1/1975, xã Yên Thịnh chính thức đổi tên thành xã Đào Xá.

Trong bối cảnh đất nước độc lập, thống nhất, đầu năm 1976, Đảng bộ xã Đào Xá tiến hành Đại hội lần thứ VI

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.369.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

(nhiệm kỳ 1976 - 1978). Đại hội nhấn mạnh những thành tích mà cán bộ, đảng viên và nhân dân đã đạt được là: Dưới ánh sáng cách mạng của Đảng, nhân dân địa phương tích cực đóng góp sức người, sức của, góp phần đưa đến thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước; sản xuất nông nghiệp cơ bản được giữ vững; các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể được củng cố. Bên cạnh đó, Đại hội cũng thẳng thắn nhìn nhận một số khuyết điểm trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V là: Các hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả, đời sống của xã viên gặp nhiều khó khăn; việc chăm lo cho văn hóa, giáo dục, y tế chưa được đầy đủ; một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện lười công tác... Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm 1976 - 1978: Củng cố vững chắc các hợp tác xã nông nghiệp; hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm và tuyển quân được giao; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và cải thiện đời sống của nhân dân. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Kim Ngân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Từ ngày 14 đến ngày 20/12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc; rút ra một số bài học kinh nghiệm từ quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; đề ra kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1976 - 1980) nhằm 2 mục tiêu vừa cơ bản, vừa



cấp bách là bảo đảm nhu cầu của đời sống nhân dân và tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Đại hội lần thứ IV của Đảng là Đại hội toàn thắng của sự nghiệp giải phóng dân tộc; là Đại hội tổng kết những bài học lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; là Đại hội thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Đảng bộ xã Đào Xá xác định tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố các hợp tác xã nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm. Tuy nhiên ngay trong vụ đông xuân 1975 - 1976, thời tiết rét đậm kéo dài làm cho 20% diện tích lúa mới cấy bị chết, đặc biệt ở các xóm Chám, La Lý. Trước tình hình trên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân trong xã (chủ yếu là thanh niên, phụ nữ) đã thực hiện các biện pháp cứu lúa như chủ động gieo thóc giống để lấy mạ cấy phần diện tích đã bị chết; nạo vét mương máng dẫn nước vào ruộng giữ ấm cho lúa. Ngay sau khi có mạ và thời tiết ấm lên, bà con nông dân nhanh chóng cấy lại các ruộng lúa bị chết, không còn khả năng phục hồi, từ đó đảm bảo thời vụ. Mặc dù năng suất vụ lúa xuân năm 1975 - 1976 có phần giảm sút song cơ bản vẫn đảm bảo được nguồn lương thực phục vụ cho nhu cầu của người dân.

Sau năm 1975, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở Đào Xá tiếp tục sa sút. Hai hợp tác xã Phú Cường, Yên Sơn bị tan vỡ, Hợp tác xã Xuân Đào rơi vào trì trệ. Trước tình hình trên, Huyện ủy đã cử đồng chí Phó Bí thư Thường

trực<sup>1</sup> làm Trưởng đoàn và chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện cử đồng chí Dương Văn Tắc - Trưởng phòng Nông nghiệp huyện, đồng chí Đặng Đức Kế - cán bộ Phòng Tài chính huyện và một số đồng chí khác về xã Đào Xá để tiến hành củng cố các hợp tác xã nông nghiệp. Sau một thời gian làm việc và nắm bắt tình hình tại xã Đào Xá, đồng chí Nguyễn Đăng Hòa - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy đã chỉ đạo Đảng ủy giao Ủy ban nhân dân xã kiểm kê lại tài sản, ruộng đất của hợp tác xã, đồng thời chuẩn bị tổ chức Đại hội toàn thể xã viên để bầu ra Ban Chủ nhiệm mới. Hàng chục cuộc họp, đối thoại giữa cán bộ huyện, cán bộ xã với nhân dân Đào Xá được tổ chức. Tại đây, nhân dân được giải đáp tâm tư, nguyện vọng và bày tỏ chính kiến, thậm chí phê bình những đồng chí tha hóa, không giữ vững phẩm chất của người cộng sản, không còn là tấm gương sáng cho người dân.

Kết quả, đến cuối năm 1975, đầu năm 1976, các hợp tác xã của xã Đào Xá được khôi phục<sup>2</sup>, tỷ lệ hộ nông dân trở lại làm ăn tập thể không ngừng tăng lên, từ 50% (năm 1975) lên 80% (năm 1979)<sup>3</sup>. Cụ thể, Hợp tác xã Yên Sơn do ông Nguyễn Hữu Thêu làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Phú Cường do ông Lê Tiến Liêm làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã Xuân

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình trình trước Đại hội lần thứ XVI ngày 15/10/1977.

2. Báo cáo số 04/BC-HU, ngày 7/7/1976 của Huyện ủy Phú Bình về Tổng kết cuộc vận động thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.260.

Đào do ông Nguyễn Kim Ngân làm Chủ nhiệm. Công tác củng cố hợp tác xã đạt kết quả tích cực ở xã Đào Xá có tác động lớn trong huyện Phú Bình. Huyện ủy đã tổ chức họp lãnh đạo các xã để phổ biến, học tập kinh nghiệm của xã Đào Xá, trên cơ sở đó triển khai ở các địa phương khác<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn này, nhân dân Đào Xá đã tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác. Các giống lúa mới như Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 5, Bao thai... được canh tác phổ biến, chiếm 60% diện tích lúa của xã. Ngoài phân chuồng, bà con nhân dân tăng cường sử dụng phân hóa học giúp thúc đẩy nhanh quá trình sinh trưởng, phát triển và năng suất của cây trồng. Nhờ nguồn vốn của Nhà nước, cơ sở vật chất - kỹ thuật của các hợp tác xã được tăng cường. Năm 1976, Hợp tác xã Yên Sơn có 3 máy làm đất và xây dựng nhà máy bơm nước tự động, góp phần giải phóng sức lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất. Hợp tác xã Phú Cường được đầu tư xây dựng 2 trạm bơm, trong đó có 1 máy bơm Trần Hưng Đạo; mương của mỗi trạm bơm dài 1km, giúp xã Đào Xá chủ động hơn được nguồn nước tưới cho các cánh đồng.

Khi phong trào hợp tác hóa được củng cố, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Đào Xá đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo nhân dân hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trong 6 tháng đầu năm 1976, thuế sát sinh của xã Đào Xá chỉ thu được

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình trình trước Đại hội lần thứ XVI ngày 15/10/1977.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

11 con lợn<sup>1</sup>. Quý I năm 1977, Đào Xá và các xã Kha Sơn, Dương Thành nộp Nhà nước hơn 238 tấn lương thực và thực phẩm<sup>2</sup>. Trong tháng 11 và 12/1977, Hợp tác xã Yên Sơn là một trong số những hợp tác xã của huyện hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước<sup>3</sup>. Mặc dù trong tháng 10/1978, Đào Xá là một trong hai xã yếu nhất của huyện Phú Bình trong bán lương thực cho Nhà nước<sup>4</sup> song tính chung trong năm 1978, Đào Xá tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước<sup>5</sup>.

Năm 1978, thực hiện chủ trương của huyện, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Đào Xá điều chỉnh ruộng 5% lên chân ruộng cao trồng màu; thu hồi nhiều diện tích đất ruộng bị lấn chiếm. Đảng ủy đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động 99 hộ quay trở lại hợp tác xã, phong trào hợp tác hóa dần được củng cố<sup>6</sup>, đưa tỷ lệ xã viên lên 93% so với tổng số dân<sup>7</sup>.

---

1. Báo cáo số 147/BC, ngày 30/7/1976 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình “Về sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1976”.

2. Báo cáo số 05/BC-HU, ngày 10/4/1977 Huyện ủy Phú Bình về “Công tác quý I năm 1977”.

3. Báo cáo số 01-BC/HU, ngày 30/12/1977 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết 4 nhiệm vụ trung tâm trong 2 tháng 11 và 12 năm 1977”.

4. Báo cáo ngày 5/11/1980 của Huyện ủy Phú Bình về “Tình hình công tác tháng 10 và nhiệm vụ công tác tháng 11/1980”.

5. Báo cáo số 02-BC/HU, ngày 1/1/1979 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác năm 1978”.

6. Báo cáo số 15-BC/BT, ngày 29/10/1978 của Tỉnh ủy Bắc Thái về “Công tác 9 tháng năm 1978”.

7. Báo cáo số 21/BC/HU, ngày 13/11/1978 của Huyện ủy Phú Bình về “Kết quả một tháng thực hiện Chỉ thị 04 của Ban Thường vụ Huyện ủy (từ 11/10 đến 11/11/1978).”

Từ sau khi được củng cố, các hợp tác xã nông nghiệp của Đào Xá tận dụng tối đa diện tích canh tác. Năm 1977, Hợp tác xã Đoàn Kết được xây dựng lại với 110 hộ xã viên tham gia<sup>1</sup> và 107ha ruộng đất<sup>2</sup>. Ngoài lúa là cây lương thực chính, Đảng ủy xã còn chỉ đạo mở rộng diện tích trồng ngô, sắn, khoai lang và một số cây hoa màu. Đặc biệt, cấp ủy và chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thí điểm trồng một số loại cây ăn quả như vải, cam, quýt, táo ở khu Đồng Giáp với diện tích khoảng 2ha. Để thực hiện chủ trương này, cấp ủy chỉ đạo chính quyền cử cán bộ mua cây giống ở tỉnh Hải Dương, đồng thời học hỏi kinh nghiệm ở một số địa phương trong tỉnh và nhờ cán bộ khuyến nông huyện về hướng dẫn kỹ thuật. Trong thời gian đầu, do chưa có kinh nghiệm cũng như chưa nắm bắt được kỹ thuật nên cây trồng chậm lớn, thậm chí bị sâu bệnh. Trước tình hình đó, cấp ủy tiếp tục chủ động mời cán bộ huyện xuống tư vấn, hướng dẫn cách thức chăm sóc cây trồng, nhờ đó giúp cho các loại cây này sinh trưởng bình thường. Đến năm 1980, người dân bước đầu thu hoạch với năng suất và hiệu quả khá.

Bên cạnh trồng trọt, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã còn chú trọng lãnh đạo phát triển chăn nuôi. Cả chăn nuôi

---

1. Báo cáo số 08/BC-HU, ngày 15/4/1978 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết công tác năm 1977”.

2. Báo cáo số 02/UB, ngày 21/1/1978 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình “Về tổng kết công tác sản xuất nông nghiệp và chiến dịch vụ mùa tháng lớn toàn diện năm 1977”.

tập thể và chăn nuôi cá thể đều có sự tiến bộ. Công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm được chú ý nên hiện tượng vật nuôi bị bệnh, bị chết giảm so với giai đoạn trước. Trại chăn nuôi bò của Hợp tác xã Phú Cường giai đoạn này do ông Nguyễn Văn Bình phụ trách tiếp tục được gia cố về cơ sở vật chất, chủ động được nguồn thức ăn nên vật nuôi khỏe mạnh, cơ bản đáp ứng được sức kéo cho sản xuất. Ngoài ra, cấp ủy và chính quyền xã còn chỉ đạo các hợp tác xã chăn nuôi cá với số lượng lớn ở hồ Nho Quan và khu Đá Lang, đầm ao ở các xóm. Với sản lượng cá thu được bình quân đạt 15 tấn hàng năm, xã Đào Xá có thêm nguồn thực phẩm để phân phối cho xã viên và giúp đỡ các gia đình chính sách trên địa bàn.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Đào Xá luôn bám sát lãnh đạo sự nghiệp giáo dục và xác định đây là nhiệm vụ lâu dài để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn này, Trường Phổ thông cấp II xã Đào Xá do thầy Khuể làm Hiệu trưởng, có 3 khối 5, 6, 7; mỗi khối có 2 lớp, địa điểm của trường được chuyển về xóm Xuân Đào. Cuối năm 1976, với sự đóng góp của nhân dân, nhà trường đã xây được 2 phòng học kiên cố, mái lợp ngói. Trường Phổ thông cấp I lúc này do thầy Nguyễn Văn Bấm làm Hiệu trưởng; điều kiện cơ sở vật chất chưa có nhiều cải thiện so với những năm trước. Năm 1978, Trường Phổ thông cấp I và Trường Phổ thông cấp II sáp nhập thành Trường

Phổ thông cấp I-II<sup>1</sup> Đào Xá do thầy Chu Văn Cầm (người xã Bảo Lý) làm Hiệu trưởng, Hiệu phó là các thầy Nguyễn Văn Sứ (phụ trách cấp I) và thầy Dương Văn Đậu (phụ trách cấp II). Thầy và trò nhà trường tích cực hưởng ứng phương châm giáo dục “*Học đi đôi với hành, nhà trường gắn liền với gia đình và xã hội*”. Để đảm bảo cho việc dạy và học của thầy và trò, hằng năm nhân dân đóng góp ngày công, vật liệu để gia cố, tu sửa lớp học, bàn ghế. Không chỉ được trau dồi về kiến thức, học sinh xã Đào Xá còn được phát triển về kỹ năng, trong đó có môn bơi. Hưởng ứng phong trào tập bơi, tổ chức hội thi bơi trong học sinh do Trung ương Đoàn và Tổng cục Thể dục - Thể thao phát động, xã Đào Xá vinh dự được nhận cờ thưởng của Hội đồng Thể dục - Thể thao tỉnh Bắc Thái<sup>2</sup>. Xét về tổng thể, chất lượng giáo dục của xã Đào Xá đạt khá, bình quân 92% học sinh lên lớp và 90% học sinh cuối cấp tốt nghiệp.

Sau năm 1975, hoạt động của Trạm Y tế xã Đào Xá gặp nhiều khó khăn. Cán bộ, nhân viên y tế chỉ còn 2 người, đó là ông Ngô Văn Khoa làm Trạm trưởng và bà Nguyễn Thị My làm y tá. Do đó, để đáp ứng yêu cầu về khám, chữa bệnh cho người dân địa phương, ông Khoa và bà My đã có nhiều nỗ lực trong công việc. Không chỉ chủ động trong nâng cao chuyên môn, cán bộ y tế xã còn nhiệt tình trong

---

1. Đến năm 1980, Trường Phổ thông cấp I-II đổi tên thành Trường Phổ thông cơ sở.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.252.

công tác, không ngại vất vả, làm tốt công tác khám và điều trị ban đầu cho nhân dân. Với phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, cán bộ y tế tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện ăn chín uống sôi, giữ vệ sinh sạch sẽ. Tháng 10/1975, với nguồn vốn của Nhà nước, Trạm Y tế xã đã được xây mới 1 dãy nhà 5 gian, bổ sung 2 giường phục vụ cho người dân đến điều trị. Đến năm 1980, Đào Xá cơ bản hoàn thành cuộc vận động xây dựng 3 công trình vệ sinh (nhà tắm, giếng nước và hố xí 2 ngăn).

Đảng bộ Đào Xá cũng quan tâm lãnh đạo công tác thông tin tuyên truyền. Thông qua hệ thống loa truyền thanh, nhân dân được phổ biến thông tin về làm thủy lợi, đắp đê phòng lũ, kế hoạch tiêm chủng cho trẻ em... Tổ thông tin lưu động của xã Đào Xá đã hoạt động năng nổ, có trách nhiệm khi xuống đến các chợ để tuyên truyền cho nhân dân<sup>1</sup>. Hằng năm, đội văn nghệ của xã thường xuyên biểu diễn các tiết mục nhằm cổ vũ tinh thần lao động, tình yêu quê hương, đất nước của nhân dân. nếp sống mới được nhân dân thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, một số biểu hiện mê tín dị đoan có chiều hướng gia tăng.

Từ những tháng cuối năm 1977, đầu năm 1978, tình hình chiến sự ở biên giới Tây Nam có nhiều diễn biến phức tạp. Tập đoàn Pol Pot - Ieng Sa-ry có nhiều hành động quân sự

---

1. Báo cáo số 02/UB, ngày 21/1/1978 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình “Về tổng kết công tác sản xuất nông nghiệp và chiến dịch vụ mùa thắng lớn toàn diện năm 1977”.



xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam và giết hại người dân vô tội; vừa tiến hành chính sách diệt chủng với hàng triệu người dân Cam-pu-chia.

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/BT, ngày 5/8/1978 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về những chủ trương lớn trong công tác quân sự địa phương 3 năm 1978 - 1980”, đến hết tháng 9/1978, Ban Chỉ huy quân sự thống nhất huyện Phú Bình và Ban Chỉ huy quân sự thống nhất các xã được thành lập. Đồng chí Bí thư cấp ủy Đảng trực tiếp làm Chính trị viên phụ trách công tác Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chỉ huy quân sự thống nhất huyện Phú Bình và Đảng ủy xã, lực lượng dân quân Đào Xá thường xuyên tập luyện, đảm bảo không bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Hưởng ứng “Chiến dịch toàn dân tham gia xây dựng tuyến phòng thủ huyện Phú Bình” do Ban Thường vụ Huyện ủy phát động, dân công Đào Xá và dân công các xã Đồng Liên, Tân Đức, Bàn Đạt, Tân Hòa, Dương Thành, Thanh Ninh, Kha Sơn xây dựng được 4 trận địa<sup>1</sup>.

Ở biên giới phía Bắc, ngày 17/2/1979, gần 60 vạn quân Trung Quốc tràn qua biên giới Việt - Trung, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Ngày 5/3/1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ban bố Lệnh Tổng động viên trên cả nước nhằm chống quân Trung Quốc xâm lược.

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.239.

Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, để bảo vệ non sông gấm vóc, trong 2 năm 1978 và 1979, xã Đào Xá có 72 người đã lên đường nhập ngũ<sup>1</sup>, trong đó có 4 người tái ngũ (đó là đồng chí Ngô Đức Huy - đảng viên, đồng chí Vũ Hồng Tiến - đảng viên, Đào Minh Hoạt và Nguyễn Văn Khay), 5 người là nữ (Nguyễn Thị Hợi, Đào Thị Nhung, Nguyễn Thị Tình, Nguyễn Thị Nghiêm, Nguyễn Thị Đang). Trong cuộc chiến đấu với quân thù, nhiều người đã hy sinh hoặc bị thương, trong đó có 4 người được công nhận là liệt sĩ. Như vậy, trong bất cứ tình huống và hoàn cảnh nào, nhân dân xã Đào Xá luôn đi theo lá cờ cách mạng của Đảng, sẵn sàng hy sinh vì độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ

- 
1. Những người con xã Đào Xá nhập ngũ trong 2 năm 1978 - 1979 gồm:
- Xóm Chám: Hoàng Văn Hà, Nguyễn Văn Khoa, Nguyễn Văn Nghi, Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Văn Kiên, Nguyễn Thị Hợi, Đào Thị Nhung, Nguyễn Thị Nghiêm, Nguyễn Văn Bình.
  - Xóm Xuân Đào: Nguyễn Văn Long, Nguyễn Sơn Long, Nguyễn Văn Thủy, Ngô Văn Bình, Nguyễn Văn Đại, Vũ Hồng Tiến, Nguyễn Văn Sơn, Vũ Văn Bấy, Nguyễn Văn Bách.
  - Xóm Tân Sơn: Nguyễn Đức Tình, Trịnh Trọng Huy, Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Trọng Bình, Dương Văn Hạ, Ngô Đức Huy, Nguyễn Văn Cầu, Dương Văn Hà, Nguyễn Thị Đang, Dương Quang Khải, Trần Văn Toàn.
  - Xóm Dãy: Nguyễn Văn Nghiệp, Đào Minh Hoạt, Lê Ngọc Thành, Phù Văn Quán, Đào Ngọc Trai, Nguyễn Văn Kim, Vũ Xuân Thủy, Nguyễn Văn Trường, Phù Văn San, Nguyễn Văn Cảnh, Đào Văn Tống, Đào Văn Khoa, Nguyễn Văn Mọc, Nguyễn Thị Tình.
  - Xóm Phú Minh (Dương Đức Soạn, Dương Đình Hồ, Dương Đình Thăng, Dương Đình Lập, Dương Đình Nhang, Dương Ngọc Thế, Dương Văn Hiền, Dương Văn Thọ, Dương Văn Vạn, Dương Mạnh Thường, Cao Duy Nguyễn), xóm Đoàn Kết (Nguyễn Văn Nghê, Nguyễn Văn Nhang, Nguyễn Văn Mạc, Nguyễn Văn Tiếp, Nguyễn Văn Chuyên, Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Văn Chính, Nguyễn Văn Khay, Phạm Bá Xuất, Hoàng Minh Thực, Dương Quang Đồi, Nguyễn Văn Khả, Dương Quang Đê), xóm La Lý (Trần Đức Thọ, Nguyễn Xuân Hải, Phạm Phú Đồng).

của Tổ quốc, viết tiếp truyền thống cách mạng vẻ vang từ thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Thực hiện cuộc vận động “*Ứng hộ đồng bào Cao Bằng*” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động, mặc dù đời sống còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhân dân Đào Xá đã “chia ngọt sẻ bùi” với nhân dân Cao Bằng, trong đó riêng Ni trưởng Đàm Hình (chùa Lũ Yên) đã ứng hộ đồng bào Cao Bằng 1 con bò, 1 con lợn và 100 đồng tiền mặt (tương đương với 100kg gạo)<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ xã Đào Xá tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1978 - 1980) vào năm 1978. Về kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, Đại hội nêu rõ: Trong những năm đầu thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá mặc dù gặp nhiều khó khăn song luôn hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước; nhờ chăm lo sự nghiệp giáo dục nên trình độ của đội ngũ cán bộ và sự hiểu biết của người dân được nâng lên; các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng đoàn kết, thống nhất, quyết tâm đưa quê hương thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Mặc dù gặt hái được một số thành tựu, song hoạt động của các hợp tác xã đang

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.241.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

có dấu hiệu chứng lại về hiệu quả, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chưa vững chắc; đời sống của đa số xã viên thiếu thốn; một bộ phận cán bộ, đảng viên yếu kém, lười công tác... Sau khi đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo, Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Nguyễn Kim Ngân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh được Đảng bộ xã Đào Xá xác định là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa mang tính lâu dài. Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”, đến đầu năm 1976, Đảng bộ xã Đào Xá được củng cố<sup>1</sup>. Từ năm 1975 đến năm 1980, Đảng ủy xã Đào Xá tổ chức quán triệt đầy đủ nghị quyết của Trung ương Đảng đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua học tập nghị quyết của Đảng, mỗi đảng viên luôn có ý thức tự rèn luyện, gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào, nhận được sự tín nhiệm cao từ nhân dân.

Tuy nhiên bước vào giai đoạn mới, nhìn chung năng lực lãnh đạo của Đảng bộ chưa đáp ứng được yêu cầu của

---

1. Báo cáo số 04/BC-HU, ngày 7/7/1976 của Huyện ủy Phú Bình về “Tổng kết cuộc vận động thực hiện Chỉ thị 192-CT/TW của Đảng bộ huyện Phú Bình”.

nhệm vụ cách mạng. Trình độ đảng viên hạn chế, một số lười công tác; phong trào hợp tác hóa có chiều hướng đi xuống, hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp chưa được phục hồi. Đảng bộ xã Đào Xá trở thành một trong những tổ chức Đảng yếu của huyện Phú Bình. Trước thực trạng đó, Huyện ủy đã cử đồng chí Dương Văn Miễn - Huyện ủy viên về tăng cường chỉ đạo công tác xây dựng Đảng ở xã Đào Xá. Nhiều cuộc họp bàn về phương hướng, kế hoạch để khôi phục các hợp tác xã được tổ chức, trong đó huy động trí tuệ của đông đảo đảng viên và một số quần chúng ưu tú. Trong các cuộc sinh hoạt, đảng viên nghiêm khắc tự phê bình và phê bình, từ đó tự đề ra phương hướng khắc phục khuyết điểm. Một số cán bộ chủ chốt của cấp ủy, chính quyền được cử đi tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn do huyện tổ chức để nâng cao kiến thức chuyên môn, đáp ứng kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Nhờ đó, đến cuối năm 1977, Đảng bộ xã Đào Xá vươn lên trở thành tổ chức Đảng xếp loại khá của huyện. Từ năm 1978, Đảng bộ xã Đào Xá có 4 chi bộ là Chi bộ Xuân Đào, Chi bộ Yên Sơn, Chi bộ Phú Cường và Chi bộ Nhà trường (Chi bộ Trường Phổ thông cấp I-II).

Thực hiện Thông tri số 22-TT/TW, ngày 5/9/1977 của Ban Bí thư về việc *“Tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên”*, công tác kiểm tra Đảng được coi trọng và tiến hành nghiêm túc, thường xuyên. Đảng ủy thống nhất trong chỉ đạo, phân

công cho từng Đảng ủy viên nên việc thực hiện Thông tri 22 đạt kết quả tốt; Đảng bộ xã được Huyện ủy khen ngợi vào đầu năm 1979<sup>1</sup>.

Đảng ủy biểu dương, khen thưởng những Chi bộ và đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác và hoạt động; bên cạnh đó kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, không còn xứng đáng với phẩm chất của người cộng sản. Trong thời gian từ năm 1975 đến năm 1980, Đảng ủy xử lý kỷ luật 4 đảng viên với các hình thức khác nhau, trong đó khiển trách 2 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí và khai trừ 1 đồng chí.

Thông qua công tác kiểm tra, Huyện ủy Phú Bình đánh giá Đảng bộ xã Đào Xá có bước chuyển biến tích cực, đã gắn công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị<sup>2</sup>. Trong năm 1979, tỷ lệ đảng viên của Đảng bộ xã Đào Xá học tập nghị quyết đạt 92,5% (tỷ lệ đảng viên trong huyện chỉ đạt 86,92%). Nhân dân xã Đào Xá không chỉ hăng say, cần cù trong lao động sản xuất mà còn tích cực tham gia xây dựng Đảng. Những đóng góp của nhân dân góp phần giúp cấp ủy, đảng viên thấy được hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, hoạt động, từ đó nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

---

1. Báo cáo số 01/BC-HU, ngày 8/1/1979 của Huyện ủy Phú Bình về "Sơ kết việc thực hiện Thông tri 22 của Trung ương Đảng".

2. Báo cáo số 02-BC/HU, ngày 1/1/1979 của Huyện ủy Phú Bình về "Công tác năm 1978".

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác xây dựng Đảng còn một số hạn chế, khuyết điểm. Chất lượng tự phê bình và phê bình chưa cao, còn hiện tượng nể nang, né tránh. Một số cán bộ, đảng viên xuất hiện tư tưởng ngại khó, ngại khổ; thu vén cho gia đình và bản thân; chưa gương mẫu trong lao động sản xuất, chưa trở thành tấm gương sáng cho người dân noi theo. Ngoài ra, do buông lỏng trong lãnh đạo nên ở Đào Xá xảy ra hiện tượng rừng bạch đàn bị chặt phá nghiêm trọng<sup>1</sup>. Tình hình an ninh của xã cũng còn phức tạp, thậm chí có các vụ việc nghiêm trọng<sup>2</sup>. Theo đánh giá, phân loại của Huyện ủy Phú Bình, Đảng bộ xã Đào Xá xếp loại yếu kém trong năm 1980<sup>3</sup>.

Trong 2 năm 1977 và 1979, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. 98% cử tri Đào Xá đi bỏ phiếu. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1977 - 1979 được bầu gồm 8 đại biểu<sup>4</sup>. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu các chức danh chủ chốt của Ủy ban nhân dân, trong đó đồng chí Đào Tiến Cam được bầu

---

1. Báo cáo số 01-BC/HU, ngày 5/4/1980 Huyện ủy Phú Bình về “Công tác quý I, nhiệm vụ công tác quý II năm 1980”.

2. Báo cáo số 09 BC/HU, ngày 15/9/1981 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác thi hành kỷ luật trong Đảng và sự hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Bình năm 1980 và 6 tháng năm 1981”.

3. Báo cáo số 09 BC/HU, ngày 15/9/1981 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác thi hành kỷ luật trong Đảng và sự hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Bình năm 1980 và 6 tháng năm 1981”.

4. Báo cáo ngày 18/9/1977 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết công tác xây dựng Đảng từ đầu năm đến nay”.

làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã<sup>1</sup>. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1979 - 1981 đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Lai làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Năm 1980, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1980 - 1982). Đại hội đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, trong đó khẳng định: Nhờ sự giúp đỡ của Huyện ủy, tinh thần đoàn kết của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nên hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp khởi sắc, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố một bước; văn hóa mới xã hội chủ nghĩa lan tỏa sâu rộng trong nhân dân; trong bối cảnh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc có chiến tranh song tình hình an ninh của xã Đào Xá được giữ vững.

Đại hội nhấn mạnh phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 1980 - 1982, khẳng định nhiệm vụ trọng tâm là củng cố tổ chức Đảng vững chắc, đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Kim Ngân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Mặt trận Tổ quốc vận động nhân dân trong xã hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được Đảng ủy đề ra. Phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo*

---

1. Cuối năm 1977, đồng chí Đào Tiến Thêm làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay đồng chí Đào Tiến Cam.



vệ Tổ quốc” được đông đảo hội viên Hội Phụ nữ hưởng ứng. Phụ nữ xã Đào Xá thi đua canh tác đúng kỹ thuật, tăng gia sản xuất, chăm lo gia đình hạnh phúc. Thông qua phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể”, Đoàn Thanh niên tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc.

Ngay sau ngày đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá bắt tay vào phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980). Dù cuộc sống gặp nhiều khó khăn song nhân dân xã Đào Xá sẵn sàng “*thắt lưng buộc bụng*”, hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Khi cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra, cấp ủy và chính quyền xã một mặt lãnh đạo củng cố quốc phòng - an ninh, không để bị động, bất ngờ; mặt khác động viên con em địa phương lên đường đánh giặc giữ nước. Bên cạnh thành tựu, ưu điểm, công tác lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền xã vẫn có nhiều khuyết điểm. Sau năm 1975, phong trào hợp tác hóa tuy được phục hồi song chưa vững chắc; đời sống của người dân thiếu thốn, đa số các gia đình phải ăn cơm độn sắn, độn khoai, thậm chí thiếu đói cục bộ vẫn còn. Sự cải thiện trong chất lượng giáo dục, y tế chưa nhiều so với những năm trước đó, chưa đáp ứng sự kỳ vọng của nhân dân. Những hạn chế, khuyết điểm trên đòi hỏi cấp ủy, chính quyền và nhân dân Đào Xá phải tiếp tục khắc

phục khó khăn, phấn đấu giành được kết quả cao hơn trong giai đoạn tiếp theo.

## **II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1986**

Ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về “*Cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp*”<sup>1</sup>. Chỉ thị nêu rõ mục đích của việc tiến hành khoán sản phẩm là nhằm kích thích tăng năng suất lao động, tăng tích lũy của hợp tác xã, củng cố quan hệ sản xuất ở nông thôn, nâng cao thu nhập và đời sống của xã viên. Chỉ thị 100 đã đánh dấu sự chuyển đổi bước đầu cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh, chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán đội sang tới khoán nhóm và người lao động. Nội dung của Chỉ thị tập trung vào việc cải tiến và mở rộng công tác khoán sản phẩm; hướng dẫn việc sản xuất và giao cho xã viên đảm nhiệm 3 khâu (cấy, chăm sóc, thu hoạch), hợp tác xã đảm nhiệm 5 khâu (làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh). Hợp tác xã phải nắm được sản phẩm để đảm bảo việc phân phối kết hợp được hài hòa 3 lợi ích, nhất là vấn đề phân phối theo lao động. Chỉ thị số 100-CT/TW là dấu mốc quan trọng về sự chuyển hướng chỉ đạo sản xuất nông nghiệp ở nước ta.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1981)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.25.

Ngày 24/3/1981, Huyện ủy Phú Bình ra Nghị quyết số 31-NQ/HU về “*Thực hiện khoán sản phẩm cho nhóm lao động, người lao động đối với cây lúa và các cây hoa màu khác*”. Tiếp đó, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Hướng dẫn số 03/HD-UBND chỉ đạo các xã “*Thực hiện khoán sản phẩm cây lúa đến nhóm lao động và người lao động*”. Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy xã đã cử cán bộ đi dự lớp tập huấn do huyện tổ chức nhằm hướng dẫn cách lập kế hoạch giao khoán đất đai, cây trồng, vạt nuôi.

Bước sang giai đoạn này, các hợp tác xã nông nghiệp ở Đào Xá tiếp tục sa sút nghiêm trọng hơn. Vai trò của Ban Quản trị mờ nhạt, các hợp tác xã chỉ còn tồn tại trên hình thức. Xã Đào Xá là một trong các địa phương có số hộ làm ăn cá thể lớn nhất của huyện Phú Bình<sup>1</sup>; hiện tượng “*ruộng nhà ai nhà ấy cấy*” xuất hiện<sup>2</sup>.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phú Bình, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đào Xá tiến hành nhiều biện pháp để vực dậy phong trào hợp tác hóa ở địa phương như: Thuyết phục các hộ làm ăn riêng lẻ hay viết đơn xin ra làm ăn cá thể quay trở lại hợp tác xã; giáo dục các gia đình còn lại an tâm, tin tưởng vào con đường làm ăn tập thể; kiểm điểm,

---

1. Báo cáo số 09 BC/HU, ngày 15/9/1981 của Huyện ủy Phú Bình về “*Công tác thi hành kỷ luật trong Đảng và sự hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Bình năm 1980 và 6 tháng năm 1981*”.

2. Báo cáo số 02-BC/BT, ngày 18/1/1982 của Tỉnh ủy Bắc Thái về “*Công tác năm 1981*”...

phê bình cán bộ trong Ban Quản trị yếu kém về năng lực, lười công tác; chỉ đạo các hợp tác xã bầu lại Ban Quản trị... Kết quả đến năm 1982, xã Đào Xá có 4 hợp tác xã quy mô xóm<sup>1</sup>, đó là Hợp tác xã Đoàn Kết (ông Nguyễn Văn Sửu làm Chủ nhiệm), Hợp tác xã Tân Sơn (ông Phạm Công Sinh làm Chủ nhiệm), Hợp tác xã Dãy (ông Vũ Xuân Thủy làm Chủ nhiệm), Hợp tác xã Chám (ông Nguyễn Văn Liệu làm Chủ nhiệm). Đến đầu năm 1982, các hợp tác xã nông nghiệp ở Đào Xá bắt đầu được ổn định<sup>2</sup>. Mặc dù vậy, do sự yếu kém trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy, vai trò điều hành hạn chế của Ủy ban nhân dân, nội bộ mất đoàn kết, ý thức kỷ luật trong Đảng không được đề cao, cùng với tư tưởng tự ti, bảo thủ trì trệ còn nặng nề nên đến cuối năm 1982, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp của xã Đào Xá bị sa sút nghiêm trọng<sup>3</sup>.

Năm 1982, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ IX (nhiệm kỳ 1982 - 1984)<sup>4</sup>. Đại hội khẳng định những thành tựu đạt được trong công tác lãnh đạo của cấp ủy trong thời

---

1. Báo cáo số 2 ngày 15/6/1983 của Ban Nông nghiệp tỉnh Bắc Thái

2. Báo cáo số 01-BC/HU, ngày 31/5/1982 của Huyện ủy Phú Bình về “Sơ kết hai tháng thực hiện Chỉ thị 01 của Ban Thường vụ Huyện ủy về củng cố và tăng cường công tác xây dựng Đảng kết hợp với thực hiện khoán sản phẩm, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong hợp tác xã nông nghiệp”.

3. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình trình Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII.

4. Theo Báo cáo số 30-BC/BT, ngày 21/10/1982 của Tỉnh ủy Bắc Thái về “Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 9 tháng và những nhiệm vụ công tác quý 4/1982”.

gian qua, đó là: Phong trào hợp tác hóa được củng cố, sản xuất nông nghiệp của địa phương có được sự khởi sắc; khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, Trạm Y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho người dân; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã cơ bản ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân an tâm sản xuất. Tuy nhiên, Đại hội cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót cần phải được khắc phục: Cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu; trình độ của cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; năng lực lãnh đạo của Đảng bộ có mặt chưa tốt. Đại hội nêu phương hướng chủ yếu về kinh tế - xã hội của xã Đào Xá trong những năm 1982 - 1984. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành khóa IX; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Đình Tác được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Xuân Nhân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đầu năm 1983, với sự giúp đỡ của cán bộ huyện tăng cường, quyết tâm chính trị lớn từ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, xã Đào Xá củng cố được Hợp tác xã Xuân Đào với 65 hộ xã viên, do Ông Vũ Văn Muôn làm Chủ nhiệm và thành lập mới Hợp tác xã La Lý<sup>1</sup> do Ông Trần Anh Tuấn làm Chủ nhiệm.

Đảng ủy quyết định giải thể trại chăn nuôi tập thể và hóa giá đàn bò cho nhân dân theo thể trạng của từng con.

---

1. Báo cáo số 03-BC/HU, ngày 30/5/1983 của Huyện ủy Phú Bình về "Tình hình công tác tháng 5 và chương trình công tác tháng 6/1983".

Việc hợp tác xã giao trâu, bò cho xã viên nuôi nhận công điểm cũng không còn. Như vậy từ giai đoạn này, Đào Xá chỉ còn chăn nuôi cá thể theo quy mô gia đình. Qua những kinh nghiệm đã tích lũy được cũng như có điều kiện tốt hơn về nguồn vốn, các hộ trong toàn xã tích cực mua con giống, trong đó chú trọng đến các giống có nguồn gen tốt, xây dựng chuồng trại chăn nuôi. Nếu như năm 1981, toàn xã có 450 con trâu, bò, 820 con lợn và 2,5 vạn con gia cầm thì đến năm 1985, vật nuôi của xã lần lượt đạt 670 con trâu, bò, 1.150 con lợn và 2,7 vạn con gia cầm. Cùng với trồng trọt, chăn nuôi tạo ra giá trị lớn, đóng góp ngày càng quan trọng vào thu nhập cho nhân dân.

Trong giai đoạn này, Hợp tác xã mua bán do ông Nguyễn Đức Minh làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã tín dụng do ông Nguyễn Kim Ngân làm Chủ nhiệm. Nhu cầu của người dân ngày càng cao, song các mặt hàng ở cửa hàng mua bán không chỉ hạn chế về số lượng mà chất lượng kém. Thậm chí còn có hiện tượng thất thoát, đổ vỡ tài sản dẫn đến thâm hụt vào vốn của Hợp tác xã mua bán. Đời sống khó khăn, số tiền nhàn rỗi hầu như không có nên tiền gửi vào Hợp tác xã tín dụng có xu hướng ít dần qua các năm. Mặc dù tạo nhiều thuận lợi về mặt thủ tục song số lượng gia đình vay vốn ở Hợp tác xã tín dụng không còn nhiều so với trước đây.

Từ năm 1981 đến năm 1986, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ và chính quyền xã Đào Xá đẩy mạnh hoàn thiện hệ

thống thủy lợi, giao thông nông thôn. Dựa trên nguồn vốn của Nhà nước, sự đóng góp về vật liệu và ngày công của người dân, xã Đào Xá tham gia tu sửa, nâng cấp nhiều tuyến đường liên xã như các tuyến: Đào Xá - Bàn Đạt, Đào Xá - Tân Khánh. Tuyến đê sông Cầu trên địa bàn xã, tuyến kè từ Cầu Vòng (làng Lũ Yên) đến xóm La Lý được gia cố vững chắc hơn. Bên cạnh đó, Trạm thủy điện Lũ Yên với công suất 34KW đủ cung cấp điện cho 200 gia đình ở Đào Xá<sup>1</sup> và cấp nước tưới cho gần 100ha ruộng canh tác<sup>2</sup>. Trong điều kiện kinh tế khó khăn, đời sống của nhân dân còn thiếu thốn, thành tích trên thể hiện sự nỗ lực vượt bậc của cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Đào Xá.

Thực hiện Nghị quyết số 159-HĐBT, ngày 19/12/1983 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác văn hóa thông tin trong thời gian trước mắt, cấp ủy chỉ đạo chính quyền xã xây dựng quy chế về nếp sống mới, tổ chức cưới hỏi, ma chay, lễ hội theo hướng tiết kiệm, gọn nhẹ, loại bỏ các hủ tục, mê tín dị đoan trong nhân dân.

Tiếp tục quán triệt tinh thần Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 11/1/1979 của Bộ Chính trị “Về cải cách giáo dục” (lần thứ III), công tác giáo dục tại xã Đào Xá có sự đổi mới từng bước về nội dung, phương pháp giảng dạy. Năm 1982, với

---

1. Báo cáo số 09/UB của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình về “Kiểm điểm công tác tháng 5/1985”. Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.280.

nguồn vốn của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, xã Đào Xá xây dựng 1 dãy nhà cấp 4 gồm 6 phòng cho Trường Phổ thông cơ sở. Tuy nhiên, cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục của Đào Xá còn nhiều hạn chế; các lớp học không chỉ xuống cấp mà còn thiếu về số lượng nên học sinh phải học 2 buổi/ngày. Với tâm huyết của đội ngũ giáo viên, tinh thần khắc phục khó khăn của thầy và trò nên chất lượng giáo dục của xã giai đoạn này cơ bản được giữ vững so với các năm trước. Kết thúc mỗi năm học, bình quân 94% học sinh lên lớp và 93% học sinh tốt nghiệp. Năm 1984, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, xã Đào Xá mở được lớp mẫu giáo đầu tiên tại nhà kho đội 5 do cô Lê Thị Huyền phụ trách. Trong những năm đầu tiên, mặc dù có sự nỗ lực vận động của cấp ủy, chính quyền xã song các gia đình cho con đi mẫu giáo còn thấp.

Nâng cao sức khỏe cho nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã Đào Xá. Nhiệm vụ phòng bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân của Trạm Y tế có nhiều tiến bộ. Người dân được khám, cấp thuốc chữa các bệnh thông thường ngay tại tuyến y tế cơ sở. Trong tình hình thuốc tây vẫn còn hạn chế, việc trồng và sử dụng thuốc nam được duy trì và phát huy hiệu quả đáng kể. Bên cạnh đó, Trạm Y tế xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia vệ sinh môi trường, xây dựng các công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn. Trạm Y tế phối hợp với Hội Phụ nữ đẩy



mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện kế hoạch hóa gia đình, giúp tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của xã giảm xuống còn 2,8% vào năm 1985.

Trong giai đoạn này, công tác quốc phòng - an ninh của xã Đào Xá tiếp tục được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã chú trọng củng cố. Từ sau ngày 17/2/1979, cũng như nhiều địa phương khác trong huyện, xã Đào Xá xây dựng và củng cố 2 lực lượng: chiến đấu cơ động và phục vụ chiến đấu, đảm bảo dân quân đạt tỷ lệ 12% so với tổng số dân<sup>1</sup>. Mặc dù chiến tranh đã kết thúc song các cuộc xung đột ở biên giới phía Bắc vẫn nổ ra thường xuyên. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự xã củng cố lực lượng dân quân, không để bị động, bất ngờ. Năm 1985, dân quân xã Đào Xá tham gia vào cuộc diễn tập quân sự Z85, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Hằng năm, dưới sự hướng dẫn của cán bộ quân sự huyện, lực lượng dân quân, tự vệ được học tập, bồi dưỡng về chính trị và quân sự. Từ năm 1981 đến năm 1986, phát huy thành tích từ những năm trước, Đào Xá luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân được giao. Nhận thức về nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá được nâng cao.

---

1. Báo cáo ngày 20/12/1982 của Huyện ủy về "Tổng kết 4 năm thực hiện cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân" 1979 - 1982".

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Công an xã phát động nhân dân hưởng ứng phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, trấn áp kịp thời các loại tội phạm như trộm cắp, đánh bạc... Các đối tượng có tiền án, tiền sự được quản lý chặt chẽ. Trong thời gian hơn 5 năm (1981 - 1986), bình quân mỗi năm Công an xã Đào Xá giải quyết được 15 đến 20 vụ việc, những vụ phức tạp được kịp thời chuyển lên Công an huyện xử lý. Nhờ vậy trong thời gian này, tình hình an ninh của Đào Xá cơ bản ổn định, không có vụ việc phức tạp, kéo dài xảy ra.

Nhận thức sâu sắc vấn đề “*xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*”, Đảng ủy xã thường xuyên thực hiện công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Mặc dù có nhiều cố gắng trong công tác song năng lực lãnh đạo của Đảng bộ Đào Xá thời gian này có phần giảm sút so với những năm trước; trong đó Đảng bộ Đào Xá là một trong những tổ chức cơ sở đảng yếu kém của huyện Phú Bình trong năm 1982. Trước tình hình đó, Huyện ủy cử cán bộ về trực tiếp chỉ đạo củng cố tổ chức, vực dậy sức chiến đấu của Đảng bộ xã Đào Xá. Với tinh thần tự phê bình và phê bình, nhiều cuộc họp được diễn ra, trong đó các đảng viên sôi nổi thảo luận nguyên nhân dẫn đến sự yếu kém trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ; những đảng viên mắc khuyết điểm bị phê bình, xử lý kỷ luật. Với sự chung sức, đồng lòng của đội ngũ đảng viên cùng sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, từ năm 1983, Đảng bộ Đào Xá từ yếu kém đã vươn lên trung

binh và khá. Trong năm 1984, Đảng ủy xã Đào Xá được kiện toàn, uy tín và năng lực lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị có bước chuyển biến tốt<sup>1</sup>.

Năm 1984, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1984 - 1986). Đại hội đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX, trong đó nêu rõ ưu điểm và chỉ ra hạn chế, khuyết điểm. Đại hội đề ra phương hướng cũng như nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực trong những năm 1984 - 1986 để cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn đấu hoàn thành: Lãnh đạo nhân dân tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để tăng năng suất cây trồng, vật nuôi; hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn, trước hết là đường giao thông và thủy lợi; chăm lo hơn nữa đối với sự nghiệp giáo dục, y tế; đấu tranh làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Đình Tác được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Xuân Nhân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Song song với công tác xây dựng Đảng, công tác xây dựng chính quyền cũng được Đảng bộ quan tâm. Trong các năm 1981 và 1984, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri trong xã hăng hái tham gia bầu đủ số lượng đại biểu vào Hội đồng

---

1. Báo cáo số 03-BC/HU ngày 12/3/1985 của Huyện ủy Phú Bình về "Tổng kết xây dựng Đảng năm 1984 và phương hướng, nhiệm vụ năm 1985".

nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu ra Ủy ban nhân dân. Đồng chí Dương Đình Tác được Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1981 - 1984 bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Từ năm 1982, đồng chí Vũ Xuân Nhân được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1984 - 1987 bầu đồng chí Vũ Xuân Nhân làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Mặt trận Tổ quốc củng cố khối đại đoàn kết, vận động nhân dân thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc xã Đào Xá tuyên truyền nhân dân tổ chức nhiều hoạt động thiết thực ủng hộ đất nước Cu-ba anh em. Trong những năm 1981 - 1986, các đồng chí: Nguyễn Văn Mực, Lê Tiến Liêm, Hoàng Văn Chi lần lượt giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã.

Hội Phụ nữ do đồng chí Nguyễn Thị Lúa giữ chức Chủ tịch. Hội tích cực vận động hội viên tham gia phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Thông qua phong trào, hội viên Hội Phụ nữ xã Đào Xá vừa chăm lo gia đình, vừa tham gia công tác xã hội. Hằng năm, Hội Phụ nữ phối hợp với cán bộ Trạm Y tế tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng sinh con theo kế hoạch, vận động nhân dân gìn giữ vệ sinh sạch sẽ, phòng ngừa dịch bệnh. Với sự nhiệt huyết, ham học hỏi, nhiều chị em tiếp thu tri thức mới, từ đó áp dụng vào thực tiễn. Qua quá trình phấn

đấu, rèn luyện, một số hội viên Hội Phụ nữ xã Đào Xá vinh dự được kết nạp vào Đảng, được tín nhiệm bầu giữ một số chức danh trong Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã.

Đoàn Thanh niên xã do đồng chí Trần Xuân Vượng làm quyền Bí thư đã phát động đoàn viên hưởng ứng phong trào “*Ba xung kích làm chủ tập thể*”, “*Ba mũi tiến công tiêu cực*”. Qua các phong trào do tổ chức Đoàn Thanh niên xã vận động hưởng ứng, nhiều đoàn viên, thanh niên xã Đào Xá đi đầu trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và sử dụng các biện pháp thâm canh mới vào sản xuất. Đoàn Thanh niên cũng trở thành lực lượng xung kích trong phòng, chống lụt bão ở địa phương, sẵn sàng lên đường bảo vệ Tổ quốc. Trong bất cứ giai đoạn lịch sử nào, Đoàn Thanh niên xã Đào Xá luôn xứng đáng là đội dự bị tin cậy, là cánh tay đắc lực của Đảng.

Năm 1983, Hội Nông dân xã Đào Xá được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Chi được bầu giữ chức Chủ tịch. Hội Nông dân phổ biến kiến thức mới trong kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi nhằm tăng năng suất và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

Chặng đường 10 năm đầu phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Đảng (1975 - 1986), cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá vượt qua nhiều trở ngại, khó khăn, đạt được nhiều thành tích quan trọng trên các mặt. Phong trào hợp tác hóa từ yếu kém đã dần được phục hồi và có bước tiến

khá. Đời sống của đông đảo nhân dân cũng được cải thiện đáng kể, nhiều gia đình không chỉ đủ ăn mà còn có tích lũy, xây dựng nhà kiên cố. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân an tâm sản xuất. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được củng cố, đoàn kết thống nhất, cùng chung mục tiêu xây dựng quê hương no ấm, từng bước giàu có. Bên cạnh những điểm sáng, tình hình kinh tế, xã hội Đào Xá vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Năng suất các cây trồng, chủ đạo là lúa tuy tăng cao song chưa ổn định. Hệ thống cơ sở vật chất vừa thiếu, vừa xuống cấp, chưa đáp ứng được yêu cầu cho sự phát triển. Một bộ phận cán bộ, đảng viên yếu về năng lực, chưa tận tâm trong công tác, thậm chí có biểu hiện suy giảm về ý chí chiến đấu, vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phát huy những thành tựu, từng bước khắc phục hạn chế, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đào Xá quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI khởi xướng vào tháng 12/1986.

# **Chương III**

## **ĐẢNG BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ**

### **1986 - 1996**

#### **I. Lãnh đạo bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)**

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW, ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần VI của Đảng và sự nhất trí của Huyện ủy Phú Bình, giữa năm 1986, Đảng bộ Đào Xá tiến hành Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Đại hội đánh giá kết quả kinh tế - xã hội trong những năm 1984 - 1986 và tổng kết chặng đường 10 năm đầu thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1976 - 1986), trong đó khẳng định những thành tựu đạt được và chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ để cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương cần nỗ lực phấn đấu hoàn thành trong những năm tiếp theo, trong đó nhấn mạnh cần củng cố vững chắc tổ chức Đảng, đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị đặt ra. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Đình Tác được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Xuân Nhân giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần “*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*”, Đại hội khẳng định quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình đất nước, tự phê bình về những sai lầm, khuyết điểm, Đại hội đề ra đường lối đổi mới, trước hết đổi mới về tư duy kinh tế, chuyển từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI là Đại hội đổi mới toàn diện, là dấu mốc quan trọng trong lịch sử cách mạng và lịch sử dân tộc Việt Nam.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phổ biến, hướng dẫn nhân dân sản xuất nông nghiệp, từ lịch gieo trồng, bón phân, phun thuốc trừ sâu, thu hoạch đến nộp thuế cho Nhà nước. Ngay từ đầu năm 1986, nhân dân trong xã đã tích cực thi đua lao động sản xuất, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật. Các giống lúa có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt như V15, CK39, Ô môn 80... được đưa vào trồng thử nghiệm. Đảng ủy lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh cơ giới hóa trong canh tác nông nghiệp nhằm giải phóng sức lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất. Ngoài lúa, nhân dân xã Đào Xá còn mở rộng diện tích canh tác một số loại cây lương thực khác như ngô, khoai lang, lạc và các loại rau



màu... Các giống ngô được bà con nhân dân trồng trong giai đoạn này gồm có TSB2, MSb49, trong đó diện tích ngô lớn nhất được trồng ở đồng soi Sứ, soi Ổ, đồng Bọ, bãi Giữa, làng Giàng (xóm Dãy, Tân Sơn); đồng soi Thác Kè (xóm Tân Sơn, Xuân Đào); đồng soi Dương, soi Trại (xóm Đoàn Kết, Phú Minh).

Bước sang năm 1987, sản xuất nông nghiệp của xã Đào Xá gặp khó khăn. Năng suất, sản lượng lương thực không đạt kế hoạch do Đảng ủy đề ra. Do đó, công tác thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước đạt kết quả thấp. Nhiều cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần của người cộng sản, chưa gương mẫu trong thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trong năm 1987, Đảng bộ xã Đào Xá có tỷ lệ đảng viên nợ bán lương thực cho Nhà nước cao nhất của huyện Phú Bình<sup>1</sup>.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 10-NQ/TW (gọi tắt là Khoán 10) “Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”. Nghị quyết 10 tạo ra bước đột phá mạnh mẽ, giúp giải phóng sức sản xuất trong nông nghiệp, đem lại sinh khí mới cho nền nông nghiệp cả nước nói chung và của xã Đào Xá nói riêng.

Từ vụ mùa năm 1988, nhân dân xã Đào Xá sản xuất với tâm thế chủ động, vui tươi, không còn lo bị hợp tác xã đòi lại ruộng đất. Được làm chủ toàn bộ quá trình sản xuất, các

---

1. Báo cáo số 17-BC/HU, ngày 15/3/1988 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác xây dựng Đảng năm 1987”.

gia đình phấn khởi, tích cực lao động, mạnh dạn đầu tư khoa học kỹ thuật vào canh tác. Phong trào thi đua lao động sản xuất sôi nổi trên toàn xã, lời cuốn từ cán bộ, đảng viên đến quần chúng nhân dân. Năng suất cây trồng liên tục tăng qua các mùa vụ, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Trông rọt khởi sắc tạo điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi phát triển. Nhiều gia đình mạnh dạn đầu tư mua con giống, sửa chữa, mở rộng chuồng trại. Hằng năm, cấp ủy và chính quyền xã lãnh đạo cán bộ thú y tuyên truyền nhân dân rắc vôi bột, tiêm phòng cho gia súc. Đến hết năm 1990, xã có khoảng 840 con trâu, bò; đàn lợn có 1.400 con và đàn gia cầm có khoảng 3,2 vạn con.

Cuối năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XII (nhiệm kỳ 1988 - 1990) được long trọng tổ chức. Thảo luận Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI, Đại hội khẳng định: Đảng bộ lãnh đạo chính quyền và nhân dân trong xã đưa đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn, sản xuất nông nghiệp cơ bản được giữ vững về năng suất, hiệu quả; chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; tỷ lệ người dân được tiêm chủng, điều trị tại Trạm Y tế tăng qua các năm, thể hiện rõ sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ y tế. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra một số mục tiêu chủ yếu trong giai đoạn tới, trong đó khẳng định đẩy mạnh xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức

cho ngang tầm với yêu cầu trong giai đoạn mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Đình Tác được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Xuân Nhân giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Mạnh Hà được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng<sup>1</sup>.

Đảng bộ xã Đào Xá lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và vận động nhân dân trồng rừng. Từ năm 1989, xã Đào Xá bắt đầu triển khai dự án PAM do đồng chí Phạm Công Sinh làm Trưởng dự án, đồng chí Đặng Đức Côi làm Phó Trưởng dự án. Chỉ trong vòng 2 năm (1989 - 1990), với sự quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, xã Đào Xá trồng thêm được 27ha rừng, chủ yếu ở các xóm Dẫy, Chám, Tân Sơn, La Lý, Đoàn Kết và bảo vệ an toàn diện tích đã có.

Từ khi ra đời trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng phát huy tác dụng và vai trò to lớn trong xây dựng, củng cố ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân; đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương. Tuy nhiên từ sau năm 1986, các mặt hàng trong Hợp tác xã mua bán không chỉ khan hiếm

---

1. Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 12/1/1989 của Huyện ủy Phú Bình về "Công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá". Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XII gồm các đồng chí: Dương Đình Tác, Vũ Xuân Nhân, Nguyễn Mạnh Hà, Phạm Công Sinh, Hoàng Văn Chi, Đào Quan Đình, Dương Đức Soạn, Nguyễn Văn Sửu và Nguyễn Thị Lúa.

về số lượng, kém về mẫu mã, hình thức mà giá bán lại cao. Trong khi đó, hàng hóa ngoài thị trường khá dồi dào về số lượng, mẫu mã liên tục được cải tiến, giá bán hợp lý nên các mặt hàng trong Hợp tác xã mua bán không thể cạnh tranh được. Với Hợp tác xã tín dụng, số tiền người dân gửi tiết kiệm liên tục giảm; số tiền Hợp tác xã tín dụng cho vay cũng không được nhiều. Trước thực trạng hoạt động không hiệu quả, Đảng ủy có chủ trương giải thể Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng vào năm 1990.

Kinh tế khởi sắc, cấp ủy, chính quyền xã Đào Xá có điều kiện hơn để chăm lo phát triển văn hóa văn nghệ, giáo dục, y tế tại địa phương. Đến giai đoạn này, xây dựng nếp sống văn minh, hiện đại có bước phát triển cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển sôi nổi có nội dung ca ngợi quê hương đất nước, tinh thần hăng say lao động, hướng đến giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Công tác thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh, góp phần đưa chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng đến với nhân dân.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986) nêu rõ: Nâng cao chất lượng giáo dục nhằm mục tiêu hình thành và phát triển toàn diện nhân cách xã hội chủ nghĩa của thế hệ trẻ, đào tạo đội ngũ lao động có văn hóa, có kỹ thuật, có kỷ luật và giàu tính sáng tạo. Thấm nhuần Nghị quyết của Đảng, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân nêu cao quyết tâm đưa chất lượng giáo dục của xã Đào Xá có sự bứt phá đi lên. Hiệu trưởng của Trường Phổ thông cơ

sở lúc này là thầy Nguyễn Văn Cương. Hằng năm, Trường Phổ thông cơ sở thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Do nguồn ngân sách hạn chế nên cấp ủy và chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo Ban Giám hiệu Trường Phổ thông cơ sở vận động phụ huynh, nhân dân đóng góp tiền, ngày công, vật liệu (gạch, tre, gỗ) để sửa chữa, nâng cấp lớp học, bàn ghế, tạo điều kiện cho thầy - trò an tâm hơn trong công tác dạy và học. Tuy nhiên đến năm học 1990 - 1991, cơ sở vật chất của Trường Phổ thông cơ sở vẫn còn thiếu thốn, xã Đào Xá vẫn còn 4 lớp phải học 3 ca<sup>1</sup>. Mặc dù có sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và của đội ngũ giáo viên song chất lượng giáo dục phổ thông của Đào Xá giai đoạn này chưa có sự chuyển biến rõ rệt so với những năm trước. Xuất phát từ khó khăn về điều kiện kinh tế, nhận thức của một bộ phận phụ huynh còn thấp nên tình trạng học sinh bỏ học còn cao. Theo đánh giá của Ủy ban nhân dân huyện, xã Đào Xá có chất lượng giáo dục yếu kém của huyện Phú Bình<sup>2</sup>. Nhà trẻ, các lớp mẫu giáo còn phải học nhờ nhà kho ở các xóm; bình quân trong 5 năm (1986 - 1990), tỷ lệ các cháu trong độ tuổi đến nhà trẻ đạt 40% và đi học vỡ lòng đạt 60%.

Trong giai đoạn từ năm 1986 đến năm 1990, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho khám, chữa bệnh của Trạm Y tế xã

---

1. Báo cáo số 07/BC-HU, ngày 24/9/1990 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác tháng 9 và nhiệm vụ công tác quý IV năm 1990”.

2. Báo cáo số 06/BC-HU, ngày 15/9/1990 của Huyện ủy Phú Bình về “Thực hiện một số công tác trọng tâm trong tháng 9 năm 1990”.

Đào Xá còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Dựa vào nguồn ngân sách Nhà nước, hằng năm trạm chỉ tu sửa, gia cố các hạng mục đã xuống cấp nghiêm trọng, ít có điều kiện mua sắm trang, thiết bị mới. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, cán bộ y tế xã khắc phục mọi khó khăn, vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong giai đoạn này, Trạm Y tế đã có 1 y sĩ và 2 y tá, nhờ đó chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao hơn so với các năm trước. Trong vòng 5 năm (1986 - 1990), trên 9.000 lượt người được khám, điều trị ban đầu tại Trạm Y tế xã, sức khỏe của nhân dân được cải thiện hơn so với những năm trước. Cán bộ y tế còn phối hợp với Hội Phụ nữ đẩy mạnh tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch cho các gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ các cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên đã giảm xuống còn 2,6% vào năm 1990.

Công tác quốc phòng, an ninh luôn được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân quan tâm và chú trọng. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức huấn luyện định kỳ vào tháng 3 và tháng 8 cho lực lượng dân quân, tự vệ và dự bị động viên, đồng thời thực hiện tốt công tác gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Từ năm 1988, xã Đào Xá cùng các địa phương khác của huyện Phú Bình triển khai xây dựng *“Quyết tâm phòng thủ cơ bản của huyện trong thế phòng thủ chung của tỉnh giai đoạn 1988 - 1995”* do Ban Chỉ huy quân sự huyện phát động<sup>1</sup>. Trong số 5 cụm chiến đấu liên hoàn của huyện Phú

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.258.

Bình, Đào Xá nằm trong cụm chiến đấu thứ 5 (gồm các xã Đào Xá, Đồng Liên, Bàn Đạp). Tháng 10/1990, lực lượng dân quân xã Đào Xá tham gia cuộc diễn tập ZT90Đ chung trong toàn huyện, góp phần nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng dân quân địa phương. Tuy đạt được một số kết quả tích cực trong công tác quốc phòng song theo đánh giá của huyện, Đào Xá giai đoạn này là một trong những xã không tổ chức được huấn luyện lực lượng dân quân<sup>1</sup>.

Công an xã phối hợp với dân quân và các đoàn thể trong xã thường xuyên tuần tra canh gác, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống tội phạm... Bên cạnh thành tích, tình hình an ninh trật tự tại xã Đào Xá cũng có một số mặt hạn chế. Trong tháng 10/1989, ở xóm Xuân Đào xảy ra vụ nổ lớn, gây hoang mang cho nhân dân. Tại xã Đào Xá, trộm cắp tài sản diễn ra phức tạp, nhất là hiện tượng bắt trộm lợn của người dân<sup>2</sup>.

Xây dựng Đảng vững mạnh luôn là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã. Công tác dân vận từng bước được đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện, nhất là từ khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990 về “*Đổi mới*

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.261.

2. Báo cáo số 33-BC/HU, ngày 25/10/1989 của Huyện ủy Phú Bình về “*Nội dung phản ánh tháng 10/1989*”.

*công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*". Thực hiện Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Đại hội các cấp", công tác tự phê bình và phê bình được đẩy mạnh. Trong các phiên họp, sinh hoạt, nhiều cán bộ, đảng viên tự nhìn nhận khuyết điểm của bản thân, từ đó đề ra phương hướng khắc phục; đồng thời thẳng thắn phê bình những đồng chí vi phạm Điều lệ Đảng.

Trong giai đoạn này, công tác xây dựng Đảng còn được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 240-NQ/HĐBT, ngày 26/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về chống tham nhũng và cuộc vận động "Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội". Công tác kiểm tra Đảng được tiến hành định kỳ và đột xuất, qua đó những đảng viên sai phạm bị xử lý nghiêm minh, nhất là với những cán bộ, đảng viên thoái hóa biến chất, vi phạm với mức độ nghiêm trọng và kéo dài. Công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng đạt được kết quả tích cực với 17 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng (từ năm 1986 đến năm 1990). Đến năm 1990, Đảng bộ xã Đào Xá có 8 chi bộ trực thuộc, trong đó có 7 chi bộ xóm và 1 chi bộ nhà trường<sup>1</sup>.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phú Bình, Đảng bộ xã Đào Xá tiến hành Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1990 - 1992) vào tháng 5/1990. Đại hội tập trung thảo luận,

---

1. Chi bộ nhà trường do đồng chí Nguyễn Văn Chiến làm Bí thư.



đánh giá kết quả đạt được, nêu thành tựu và chỉ ra hạn chế, yếu kém; từ đó Đại hội xác định mục tiêu, nhiệm vụ về mọi mặt trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII được Đại hội bầu gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Đình Tác tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Công Sinh giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong 2 năm 1987 và 1989, cử tri trong xã đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó bầu đủ đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu ra các chức danh của Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1987 - 1989 bầu đồng chí Nguyễn Văn Sửu làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân xã, bầu đồng chí Vũ Xuân Nhân làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1989 - 1994 bầu đồng chí Vũ Xuân Thủy làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân xã, bầu đồng chí Phạm Công Sinh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã tích cực đổi mới trong ban hành nghị quyết, trong đó chỉ tiêu đề ra bám sát với tình hình thực tế của địa phương; phát huy tốt vai trò giám sát đối với Ủy ban nhân dân. Hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân từng bước có sự chuyển biến tích cực, tình trạng chậm giải quyết các thủ tục cho nhân dân giảm hơn so với giai đoạn trước.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn duy trì mọi hoạt động, phát động đoàn viên, hội viên hưởng ứng nhiều phong trào, cuộc vận động. Mặt trận Tổ quốc tổ chức hiệp thương chính trị để lựa chọn các đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân cấp xã. Hội Phụ nữ vận động hội viên tham gia các phong trào *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*, *“Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”*, tích cực tham gia lao động sản xuất, chăm lo gia đình. Các đoàn viên Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần của tuổi trẻ, hăng hái hưởng ứng các phong trào *“Thanh niên sản xuất kinh doanh giỏi”*, *“Thanh niên xung kích trên mặt trận an ninh quốc phòng”*. Hội viên Hội nông dân tích cực trong thực hiện cơ chế khoán mới trong nông nghiệp, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Từ năm 1986 đến năm 1990, đồng chí Hoàng Văn Chi giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã; các đồng chí: Nguyễn Thị Lúa, Phạm Thị Hạnh lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ xã; các đồng chí: Dương Đức Soạn, Nguyễn Văn Oanh lần lượt giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên và các đồng chí: Nguyễn Mạnh Hà, Dương Công Cấp lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân xã.

Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Đào Xá phát huy tính chủ động, sáng tạo và đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội. Sản xuất phát triển, đời sống của bà con nông dân được cải thiện, tỷ lệ các hộ có nhà xây kiên cố, ti-vi, đài cát-sét, xe gắn máy tăng lên. Chất lượng giáo dục của Trường Phổ

thông cơ sở, công tác khám, chữa bệnh của Trạm Y tế có bước tiến rõ rệt, đáp ứng lòng mong mỏi của người dân. Phát huy thành quả đã đạt được, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đào Xá quyết tâm hơn nữa trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong giai đoạn sau.

## **II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1996)**

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng được tổ chức long trọng tại Thủ đô Hà Nội. Nhiều văn kiện quan trọng đã được thông qua tại Đại hội, đặc biệt là *“Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”*. Đại hội khẳng định tiếp tục đưa nước ta tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa; khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đại hội VII là cột mốc mới trong tiến trình cách mạng, đánh dấu bước trưởng thành mới của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong bối cảnh đó, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI (vòng 1 từ ngày 2 đến ngày 3/4/1991 và vòng 2 từ ngày 28 đến ngày 31/10/1991) được tổ chức. Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện trong thời gian tới là: Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phấn đấu hình thành bằng được cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, thực hiện chính sách xã hội, quốc phòng - an ninh, chỉnh đốn và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước của chính

quyền và vai trò của các đoàn thể quần chúng nhân dân các cấp từ huyện đến cơ sở<sup>1</sup>.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, Đảng bộ xã Đào Xá lãnh đạo nhân dân phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, khơi dậy sức mạnh trong nhân dân để phát triển kinh tế - xã hội. Nhằm hạn chế tác động xấu của thời tiết, nâng cao hiệu quả sản xuất, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác. Các giống lúa mới cho năng suất cao như Bao thai, Tám thơm, nếp Hoa vàng... được trồng với diện tích ngày càng lớn. Nhân dân xã Đào Xá chủ động tiến hành bón phân chuồng, phân hóa học, phun thuốc trừ sâu đúng thời điểm, đúng tỷ lệ. Đến giai đoạn này, năng suất lúa của xã không chỉ cao hơn mà còn ổn định hơn so với những năm trước, bình quân đạt 3,6 tấn/ha.

Đầu năm 1991, các hợp tác xã nông nghiệp ở xã Đào Xá tiếp tục rơi vào yếu kém toàn diện. Ban Chủ nhiệm không quản lý được ruộng đất, hợp tác xã hoạt động chỉ còn hình thức. Xã viên hợp tác xã làm chủ ruộng đất theo hình thức “*ruộng nhà ai nhà đó làm*”<sup>2</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.306.

2. Báo cáo số 07/BC-HU, ngày 2/8/1991 của Huyện ủy Phú Bình về “Đánh giá tình hình quan hệ sản xuất nông nghiệp trong 6 tháng đầu năm 1991 và tình hình công tác xây dựng Đảng ở những nơi có biến động về quan hệ sản xuất, phương hướng giải quyết”.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1992 - 1994) vào năm 1992. Đại hội tập trung thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, trong đó nhấn mạnh đến những thành tựu đạt được và thẳng thắn nhìn nhận hạn chế, khuyết điểm: Sau hơn 5 năm tiến hành đổi mới, sản xuất nông nghiệp của xã Đào Xá tiếp tục có bước phát triển; cơ sở vật chất của các trường học, Trạm Y tế khang trang, từng bước được hiện đại; phong trào luyện tập thể dục thể thao sôi nổi, mê tớn dự đoán giảm dần, nếp sống văn minh thấm sâu vào đời sống của nhân dân. Mặc dù vậy, an ninh trật tự của xã có chiều hướng phức tạp, bất ổn; tỷ lệ hộ đói, nghèo, cận nghèo còn cao; trình độ của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Đại hội thống nhất đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, trong đó nhấn mạnh cần phát huy đoàn kết, sức mạnh của cấp ủy, chính quyền và nhân dân để tiếp tục đưa đường lối đổi mới của Đảng “*ăn sâu, bám chặt*” vào cuộc sống; từng bước giảm tỷ lệ hộ đói, nghèo, tiến tới có tích lũy và làm giàu ngay trên mảnh đất quê hương; đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy để giữ vững an ninh trật tự. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Thường vụ được Ban Chấp hành bầu gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Ngô Khắc Huân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Công Sinh giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Nhằm nâng cao hệ số sử dụng đất và sản lượng lương thực, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo nhân dân tăng cường trồng sắn, khoai lang, ngô, các loại hoa màu như su hào, cải bắp, dưa chuột... Không chỉ đáp ứng nhu cầu của người dân và phục vụ cho chăn nuôi, các sản phẩm nông nghiệp lúc này đã trở thành hàng hóa, góp phần nâng cao thu nhập cho nhiều gia đình. Đời sống được cải thiện, nhiều hộ đã mua được tivi, xe gắn máy, điện thoại (cố định) cùng nhiều tài sản có giá trị cao khác.

Ngày 14/7/1993, Quốc hội thông qua Luật Đất đai cho phép tổ chức và cá nhân được sử dụng đất ổn định và lâu dài. Chấp hành sự chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Đào Xá tiến hành rà soát, kiểm kê lại diện tích đất; trên cơ sở đó thực hiện giao đất nông nghiệp ổn định cho các gia đình theo đúng pháp luật. Nhân dân vui mừng, phấn khởi càng hăng hái trong lao động, tích cực đầu tư vốn, kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Bên cạnh trồng trọt, cấp ủy và chính quyền xã ngày càng chú trọng đến phát triển chăn nuôi. Nguồn thức ăn cho vật nuôi cũng phong phú, đa dạng hơn. Ngoài các sản phẩm của trồng trọt hoặc lấy từ tự nhiên, các gia đình bắt đầu sử dụng thức ăn chăn nuôi sản xuất theo dây chuyền công nghiệp, từ đó giúp rút ngắn thời gian xuất chuồng, nâng cao hiệu quả sản xuất. Trọng lượng lợn khi xuất chuồng bình quân đạt từ 60 đến 70 kg/con, cá biệt lên đến 100kg/

con. Mặc dù có nhiều tiến bộ song chăn nuôi của xã vẫn gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh vẫn thường xuyên xảy ra gây thiệt hại không nhỏ cho các gia đình; thị trường tiêu thụ đối với đàn lợn, gia cầm còn gặp khó khăn, thu nhập của người nông dân chưa ổn định.

Xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn luôn là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ và điều hành của chính quyền xã. Với nguồn kinh phí của Nhà nước cùng với đóng góp của nhân dân, xã Đào Xá duy tu, nâng cấp 2,5km tuyến đường Đào Xá - Bàn Đát tu sửa gần 9km đường giao thông ở các xóm và xây dựng cầu qua sông Đào (thay thế cầu treo Lũ Yên đã bị xuống cấp). Bên cạnh đó, Nhà bia và Trung tâm Y tế xã, trụ sở làm việc của Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã cũng được hoàn thành và đi vào sử dụng trong giai đoạn này<sup>1</sup>. Cụ thể, được sự nhất trí của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Đào Xá được tiếp nhận cơ sở vật chất từ cửa hàng mua bán huyện làm trụ sở.

Đặc biệt vào năm 1991, Đảng ủy ban hành nghị quyết về việc xây dựng công trình Nhà bia ghi danh liệt sĩ của xã qua các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Quá trình xây dựng công trình có nhiều thuận lợi, nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân. Sau gần 1 năm thi công, Nhà

---

1. Báo cáo ngày 20/12/1994 của Huyện ủy Phú Bình về “Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 1994”.

bia mộ ghi tên các liệt sĩ của xã Đào Xá hoàn thành với tổng kinh phí 45 triệu đồng, trong đó, Nhà nước hỗ trợ 3,5 triệu đồng và nhân dân đóng góp 42 triệu đồng.

Về thủy lợi, xã Đào Xá tu bổ 6km kênh mương ở các xóm Tân Sơn, La Lý, Đoàn Kết, Dãy, Chám, Xuân Đào và Phú Minh và huyện giúp xây dựng trạm bơm ở xóm Đoàn Kết. Đặc biệt, Trạm thủy điện Lũ Yên có 2 tổ máy, mỗi máy công suất 40 mã lực (do vấn đề nguồn nước nên chỉ có 1 tổ máy được vận hành) đi vào hoạt động, đã tạo ra “*cú hích*” lớn cho sự phát triển của xã. Ngoài ra, mỗi xóm có 1 máy xay xát, hàng chục hộ đã mạnh dạn mua máy bơm nước công suất nhỏ, góp phần giải phóng sức lao động của người nông dân xã Đào Xá.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng đến củng cố và chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức Đoàn Thanh niên xã định kỳ tổ chức các giải thể dục thể thao nhân dịp tết Nguyên Đán và dịp nghỉ hè của học sinh, tạo ra sân chơi bổ ích, lành mạnh cho thanh, thiếu niên. Xây dựng nếp sống mới, văn hóa mới trở thành phong trào quần chúng rộng rãi, thấm sâu vào nhận thức và hành động của mỗi người dân, góp phần xây dựng cuộc sống văn minh cho xã Đào Xá. Đội văn nghệ của xã và các xóm hằng say tập luyện để mang đến nhiều tiết mục đặc sắc cho bà con nhân dân. Năm 1995, xã Đào Xá tổ chức nhiều hoạt động văn hóa



văn nghệ sôi nổi nhằm chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc như: 65 năm ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/1995), 20 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/1995), 105 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/1995), 50 năm ngày thành lập nước (2/9/1945 - 2/9/1995)...

Được sự quan tâm của cấp ủy và chính quyền, sự nghiệp giáo dục của xã tiếp tục đạt kết quả tích cực. Thầy và trò Trường Phổ thông cơ sở tiếp tục duy trì phong trào “*Day tốt, học tốt*”. Hằng năm, đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ do huyện và tỉnh tổ chức. Các lớp học của Trường Phổ thông cơ sở và của Nhà trẻ, Mẫu giáo vẫn là nhà cấp 4, lợp ngói, xã chưa có nhà cao tầng để phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập. Nhờ điều kiện kinh tế khởi sắc, nhận thức của phụ huynh về giáo dục ngày càng được nâng cao nên tình trạng học sinh bỏ học giảm rõ rệt so với những năm trước. Chất lượng giáo dục phổ thông của Đào Xá tiếp tục có sự tiến bộ, bình quân qua mỗi năm học, tỷ lệ học sinh lên lớp là 97%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 98%.

Cấp ủy và chính quyền xã luôn quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ y tế được nâng cao trình độ chuyên môn. Trạm Y tế thực hiện tốt tuyên truyền đến nhân dân vệ sinh phòng dịch, diệt chuột, diệt muỗi. Các chương trình quốc gia về y tế như tiêm chủng, phòng, chống một số bệnh được triển khai ở tất cả các xóm trong xã. Thực hiện chương trình tiêm chủng quốc gia, 85% trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm

phòng đầy đủ các bệnh ho gà, bạch hầu, uốn ván và được bổ sung vitamin A. Chất lượng khám, chữa bệnh của Trạm Y tế ngày càng được cải thiện, tạo được lòng tin lớn hơn từ nhân dân. Năm 1992, Sở Y tế tỉnh Bắc Thái hỗ trợ xã Đào Xá xây dựng Trung tâm kế hoạch hóa gia đình với số tiền 60 triệu đồng. Được sự tuyên truyền, vận động của cán bộ Trạm Y tế, trong 5 năm (1991 - 1995), khoảng 60% phụ nữ mang thai sinh đẻ tại Trạm Y tế. Hằng năm, cán bộ y tế phối hợp với Hội Phụ nữ vận động các gia đình hạn chế sinh con thứ 3 để đảm bảo tốt việc nuôi dạy. Tính đến hết năm 1995, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của Đào Xá giảm xuống còn 2,4%.

Cấp ủy và chính quyền xã luôn xác định quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu. Được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã giao nhiệm vụ, Ban Chỉ huy quân sự xã đẩy mạnh công tác giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với các âm mưu và thủ đoạn trong chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Trong công tác quân sự, Đảng ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy quân sự xã quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, đảm bảo cung cấp đủ quân số theo chỉ tiêu được giao. Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1991, Ban Chỉ huy quân sự huyện chỉ đạo xã Đào Xá, Úc Kỳ kiên quyết xử lý 12 công dân chống lệnh gọi nhập ngũ<sup>1</sup>, trở thành bài học đối với các đối tượng có tư tưởng trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.275.

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-HU, ngày 20/8/1994 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Bình về việc huấn luyện quân sự năm 1994 và sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể đe dọa đến ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, Ban Chỉ huy quân sự xã chỉ huy dân quân luyện tập nghiêm túc theo chương trình, kế hoạch; có khen thưởng với chiến sĩ đạt kết quả xuất sắc và phê bình những người thiếu nghiêm túc. Nhờ đó, từ địa phương nhiều năm có kết quả huấn luyện trung bình, đến năm 1994, kết quả huấn luyện dân quân của Đào Xá được xếp loại tốt, được các ngành, các giới nghiên cứu học tập<sup>1</sup>.

Xuất phát từ hoàn cảnh kinh tế khó khăn, mong muốn làm giàu nhanh chóng, xã Đào Xá rộ lên hiện tượng người dân đi khai thác vàng ở các tỉnh miền núi phía Bắc. Hầu hết các gia đình đều có ít nhất 1 người đi đào vàng, cá biệt có 4 người trong một nhà cùng đi. Tại đây, nhiều người do đua đòi, bị dụ dỗ, cưỡng ép nên tham gia vào các băng nhóm để tranh giành địa bàn, cướp bóc vàng của nhau; sa vào nghiện rượu, nghiện thuốc phiện, sát phạt trên chiếu bạc. Từ khi Nhà nước đẩy mạnh các cuộc truy quét nạn khai thác vàng trái phép, những người này trở về địa phương, trong đó có 2/3 số người nghiện thuốc phiện. Do không có tiền ăn chơi, đánh bạc, mua thuốc phiện nên những người này đã nhiều lần vi phạm pháp luật như trộm cắp, đánh nhau, cướp tài sản... làm

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.288.

cho an ninh trật tự của Đào Xá rất phức tạp. Đầu năm 1991, tại xã Đào Xá xảy ra một số vụ việc đánh nhau, gây mất an ninh trật tự<sup>1</sup>. Trước tình hình đó, Đảng ủy đã ban hành nghị quyết chuyên đề về công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tổ chức học tập và triển khai tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã phát động nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nhờ sự lãnh đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền xã, phối hợp về nghiệp vụ của Công an huyện và giúp đỡ của nhân dân, xã Đào Xá đã lập được nhiều thành tích trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó đã triệt phá và xóa tụ điểm nghiện hút ma túy trên địa bàn vào năm 1993<sup>2</sup>. Đảm bảo an toàn giao thông đường bộ cũng trở thành “điểm sáng” trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy xã Đào Xá<sup>3</sup>.

Tiếp nối truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc cũng như quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng, cấp ủy và chính quyền xã Đào Xá luôn nỗ lực thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hàng năm, nhân dịp lễ, Tết, công tác chi trả chế độ cho các gia đình chính sách được tiến hành đầy đủ, kịp thời; cán bộ địa phương còn đến nhiều gia đình

---

1. Báo cáo số 05/BC-HU, ngày 15/3/1991 của Huyện ủy Phú Bình về “Công tác quý I, nhiệm vụ công tác quý II năm 1991”.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.281.

3. Dự thảo Báo cáo ngày 5/10/1995 của Huyện ủy Phú Bình về “Kiểm điểm công tác quý III, nhiệm vụ quý IV”.

để động viên, giúp họ có thêm động lực vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

Năm 1994, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Đại hội đánh giá quá trình lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước, khẳng định những thành tựu đã đạt được, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những hạn chế trong thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kỳ tới: Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, trong đó từng bước tăng tỷ trọng chăn nuôi; phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, lấy công an và dân quân đóng vai trò nòng cốt, đấu tranh không khoan nhượng với tội phạm đánh bạc, trộm cắp, ma túy; đẩy mạnh xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào chủ nghĩa xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Ngô Khắc Huân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Sửu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Đào Xá đã lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết 8A về *“Tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc*

và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta”, Nghị quyết 8B về “*Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*” và Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) “*Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*” (tháng 6/1992). Trước sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu cũng như sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch thông qua chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, Đảng ủy xã lãnh đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, khẳng định giá trị vững bền của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Từ ngày 20 đến ngày 25/1/1994, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (khóa VII) được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Hội nghị kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng và tổng kết một bước thực tiễn đổi mới từ Đại hội VI nhằm làm sáng tỏ thêm một số vấn đề trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; xác định những chủ trương và giải pháp lớn để thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng. Hội nghị xác định 4 nguy cơ trước mắt đe dọa với cách mạng Việt Nam là: tụt hậu xa hơn về kinh tế; nguy cơ chênh lệch xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; chiến lược “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phú Bình, Đảng ủy xã Đào Xá tổ chức cho cán bộ, đảng viên quán triệt tinh thần Nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ (khóa VII), trong đó nhấn mạnh đến 4 nguy

cơ mà Hội nghị xác định đối với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Qua học tập, quán triệt nghị quyết, đội ngũ đảng viên của Đảng bộ đã nâng cao hơn về bản lĩnh chính trị, từ đó tăng cường cảnh giác để đấu tranh với các nguy cơ làm tổn hại đến vai trò lãnh đạo của Đảng, không ngừng phấn đấu để xứng đáng là người chiến sĩ cộng sản.

Đảng ủy xã Đào Xá chủ động xây dựng chương trình công tác kiểm tra hằng năm theo đúng quy định Điều lệ Đảng. Trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng ủy xây dựng và thực hiện 8 cuộc kiểm tra, từ đó kịp thời phát hiện khuyết điểm, sai phạm của một số cán bộ, đảng viên và đưa ra hình thức kỷ luật phù hợp. Các sai phạm bị phát hiện chủ yếu liên quan đến quản lý đất đai, tài chính của Nhà nước. Cùng với đó, cấp ủy Đảng cũng quan tâm tới công tác phát triển, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để tạo nguồn kết nạp Đảng. Đảng ủy xã Đào Xá xây dựng chỉ tiêu, từ đó phân công từng đồng chí Đảng ủy viên, đảng viên theo dõi, giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào Đảng<sup>1</sup>. Nhiều quần chúng được đi học tập, bồi dưỡng các lớp nhận thức về Đảng, trong đó có 9 người vinh dự được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ đến năm 1995 là 137 đồng chí.

Thực hiện Chỉ thị số 407-CT/TTg, ngày 8/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019, tr.323.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

1994 - 1999 vào ngày 7/11/1994. 100% cử tri xã Đào Xá đi bầu cử với mong muốn lựa chọn những đại biểu ưu tú đại diện cho ý chí và nguyện vọng của mình. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Ngô Khắc Huân làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Nguyễn Văn Sửu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc xã tiếp tục phát huy là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân. Mặt trận phối hợp với các đoàn thể tạo sự thống nhất trong thực hiện các nghị quyết do Đảng ủy đề ra. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức kỷ niệm ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11) nhằm tăng cường và củng cố khối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân trong xã. Trong giai đoạn này, các đồng chí: Hoàng Văn Chi, Trần Đức Minh lần lượt giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã.

Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên hưởng ứng các phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*"; "*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*"; "*Giải việc nước, đảm việc nhà*"... Hội viên Hội Phụ nữ xã không chỉ thi đua làm kinh tế giỏi, tiết kiệm, tương trợ trong sản xuất mà còn hăng hái tuyên truyền đến các gia đình về sinh đẻ có kế hoạch, xóa bỏ tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống văn minh. Các đồng chí: Phạm Thị Hạnh, Nguyễn Thị Dăm lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ xã.

Đoàn Thanh niên vận động đoàn viên, thanh niên hưởng ứng phong trào "*Thanh niên lập nghiệp*", "*Tuổi trẻ giữ*



nước”, là lực lượng nòng cốt trong phong trào lao động sản xuất, phát triển kinh tế, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nhiều đoàn viên có nhiều thành tích trong hoạt động, tu dưỡng đạo đức tốt được cấp ủy giới thiệu đi học các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó có 2 đoàn viên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Giai đoạn này, các đồng chí: Phạm Công Diễm, Nguyễn Văn Tám lần lượt giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên xã.

Hội Nông dân xã do đồng chí Dương Công Cấp giữ chức Chủ tịch đã mở rộng phong trào “*Thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi*”; chủ động liên hệ với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện mở nhiều lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho hội viên. Bên cạnh đó, Hội chủ động tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội cho hội viên vay vốn với tổng số tiền hàng trăm triệu đồng trong giai đoạn 1991 - 1995. Hội Nông dân còn thực hiện cuộc vận động xóa đói giảm nghèo và các phong trào nông dân sản xuất giỏi, nông dân làm kinh tế theo mô hình VACR (vườn, ao, chuồng, rừng)...

Năm 1991, Hội Cựu chiến binh xã Đào Xá được thành lập gồm 30 hội viên; Ban Chấp hành lâm thời gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Phù Huy Cân được chỉ định làm Chủ tịch Hội. Ngay từ khi được thành lập, các hội viên Hội Cựu chiến binh đã phát huy bản chất, truyền thống vẻ vang của “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế gia đình và quê hương; vận động con cháu

sống và làm việc theo đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hội Cựu chiến binh phối hợp chặt chẽ với Công an xã tham gia có hiệu quả vào giữ gìn an ninh trật tự thôn, xóm. Bên cạnh đó, một số hội viên còn tìm tòi về cách thức làm kinh tế mới, vươn lên có cuộc sống khá.

Nhìn lại chặng đường 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1995), tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội xã Đào Xá tiếp tục có sự khởi sắc. Trong nông nghiệp, cả trồng trọt và chăn nuôi đều có sự chuyển dịch sang hướng sản xuất hàng hóa. Các hoạt động trao đổi, mua bán diễn ra sôi nổi, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Trường Phổ thông cơ sở tích cực đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy, đưa chất lượng giáo dục tiến bộ. Cán bộ y tế xã khắc phục thiếu thốn về cơ sở vật chất, nhiệt tình trong công tác, không ngừng trau dồi về chuyên môn, nhận được sự tin tưởng lớn hơn của nhân dân. Bên cạnh thành tích đạt được, Đảng bộ xã nghiêm túc nhìn nhận thiếu sót trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương. Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chưa có sự phát triển tương xứng so với thuận lợi có được; đời sống của đa số nhân dân còn thấp, tỷ lệ hộ đói, nghèo cao; tình hình an ninh trật tự có diễn biến phức tạp, nhất là sự xuất hiện của tội phạm về ma túy. Dựa trên những thành quả đã đạt được cũng như tinh thần khắc phục hạn chế, khuyết điểm, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đào Xá sẵn sàng bước vào thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

# Chương IV

## ĐẢNG BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ

### 1996 - 2018

#### **I. Lãnh đạo thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (1996 - 2000)**

Đầu năm 1996, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Trước đó, công tác lãnh đạo chuẩn bị cho Đại hội như xây dựng Báo cáo chính trị, nhân sự, cơ sở vật chất của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV được thực hiện chu đáo và được Huyện ủy đánh giá cao<sup>1</sup>. Các đảng viên tham dự Đại hội sôi nổi thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV, vừa nêu bật thành tựu, vừa thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm, hạn chế, nhất là tình hình an ninh của xã còn phức tạp, tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí<sup>2</sup>; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó

---

1. Báo cáo số 04-BC/HU, ngày 6/3/1996 của Huyện ủy Phú Bình về “Đánh giá kết quả Đại hội Chi, Đảng bộ cơ sở”.

2. 11 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI gồm: Ngô Khắc Huân, Nguyễn Văn Sửu, Phạm Công Diên, Dương Đình Lập, Đào Anh Tuấn, Vũ Hoàng Hanh, Trần Đức Minh, Nguyễn Văn Điều, Nguyễn Thị Dăm, Trần Văn Thái, Hồ Trọng Tài.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

đồng chí Ngô Khắc Huân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Sửu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Công Diễn giữ chức Thường trực Đảng.

Từ ngày 28/6 đến ngày 1/7/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức long trọng tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội khẳng định tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và nhấn mạnh nước ta đã chuyển sang thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, trực tiếp là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đào Xá quyết tâm chuyển dịch từng bước cơ cấu ngành kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong 5 năm (1996 - 2000), cấp ủy lãnh đạo chính quyền xã chủ động liên hệ với cán bộ khuyến nông huyện mở hàng chục lớp tập huấn, bồi dưỡng về tri thức mới trong sản xuất nông nghiệp cho bà con nhân dân Đào Xá. Qua các lớp tập huấn cùng với tích lũy từ thực tiễn, trình độ thâm canh của nhân dân Đào Xá ngày càng được nâng cao. Các giống lúa chủ đạo được canh tác lúc này gồm có Bao thai, Thất kê... Trong sử dụng phân hóa học, nhân dân kết hợp đạm, lân, kali cân đối về tỷ lệ, bón cho cây trồng đúng thời điểm sinh trưởng. Bên cạnh đó, nhờ sử dụng thuốc bảo vệ thực

vật phù hợp nên đã hạn chế được các dịch bệnh trên lúa như đạo ôn, rầy nâu, sâu đục thân, sâu cuốn lá...

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng đối với trồng trọt, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp công trình thủy lợi trên địa bàn xã. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã Đào Xá cứng hóa được 1.860m kênh mương ở 3 xóm Xuân Đào, Dãy và Tân Sơn; xây dựng trạm bơm số 1 ở xóm Đoàn Kết với tổng số vốn 260 triệu đồng và xấp xỉ 8.300 ngày công; sửa chữa hồ Nho Quan với số tiền 18 triệu đồng<sup>1</sup>. Như vậy đến thời điểm này, hệ thống thủy lợi của xã Đào Xá cơ bản hoàn thiện, có thể cung cấp nước cho 90% diện tích. Diện tích gieo trồng lúa không ngừng được mở rộng, tăng liên tục từ 404,4ha (năm 1996), 423ha (năm 1997), 424ha (năm 1998), 465ha (năm 1999) và 514,52ha (năm 2000). Năng suất lúa có bước tiến vượt bậc, từ 30,58 tạ/ha năm 1996 lên 36,77 tạ/ha năm 2000. Nhờ đó, sản lượng thóc của xã Đào Xá năm 2000 đã đạt 1.892 tấn, hơn 655,3 tấn so với năm 1996<sup>2</sup>.

Ngoài lúa là cây lương thực chính, nhân dân trong xã còn trồng hoa màu, cây lương thực khác và cây ăn quả. Theo thống kê đến năm 2000, xã Đào Xá có diện tích trồng ngô đạt 90ha, khoai lang 98,5ha, trồng sắn 30ha, trồng lạc 80ha

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Niên giám thống kê huyện Phú Bình (1996 - 2000)

và trồng đậu tương 60,5ha<sup>1</sup> (diện tích đậu tương cao nhất huyện Phú Bình)... Cùng với đó, diện tích cây ăn quả tăng nhanh, từ 30ha (năm 1996) lên 61ha (năm 2000). Sau từ 2 đến 3 năm kể từ khi trồng, các vườn cây ăn quả bắt đầu cho thu hoạch với sản lượng ổn định, mang lại giá trị khá, giúp cho hàng chục gia đình nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Tuy nhiên, do người dân chưa có kinh nghiệm chăm sóc nên hiện tượng bệnh dịch chậm được khắc phục, từ đó làm giảm năng suất, chất lượng quả; quy mô của các vườn cây ăn quả còn nhỏ lẻ, manh mún, sản phẩm chưa trở thành hàng hóa giá trị lớn; thị trường tiêu thụ còn bấp bênh, giá cả bán ra thấp, thiếu ổn định.

Trong nông nghiệp, chăn nuôi đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với nguồn thu của các gia đình và sự phát triển của xã Đào Xá. Để phòng ngừa dịch bệnh, nhân dân định kỳ rắc vôi bột khử trùng, tiến hành tiêm phòng cho vật nuôi; thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ. Các hộ cũng chú ý hơn đến xây dựng chuồng trại đảm bảo thông thoáng, mát mẻ về mùa hè, chủ động che chắn để tránh gió mùa, mưa rét về mùa đông. Đàn vật nuôi của xã Đào Xá có xu hướng tăng về số lượng. Năm 1996, toàn xã có 2.148 con lợn, 1.202 con trâu, bò, đến năm 2000, tăng lên 2.416 con lợn, 1.297 con trâu, bò<sup>2</sup>.

---

1. Niên giám thống kê huyện Phú Bình giai đoạn 2000 - 2003.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Niên giám thống kê huyện Phú Bình (1996 - 2000).

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy và chính quyền địa phương cũng như sự nhạy bén của nhân dân nên cơ cấu kinh tế của Đào Xá có sự chuyển dịch theo hướng tích cực. Bên cạnh nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, buôn bán nhỏ ngày càng phát triển. Đến năm 2000, toàn xã có 15 máy xay xát, 5 máy cưa sẻ, 1 ô tô, 6 công nông, hàng chục xe ngựa. Các cơ sở sản xuất gạch ngói được mở rộng về quy mô, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động; hoạt động khai thác cát, sỏi được mở rộng, sửa chữa gò hàn, gia công và dịch vụ sinh hoạt ăn uống, vui chơi khác cũng phát triển với nhịp độ ngày một tăng. Tổng giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ năm 2000 của xã Đào Xá ước đạt 1,185 tỷ đồng. Cũng trong giai đoạn này, chợ Đào Xá được xây dựng mới vào năm 1997 với diện tích 400m<sup>2</sup>, tổng kinh phí là 259 triệu đồng. Kể từ khi đi vào hoạt động, chợ là nơi trao đổi, mua bán hàng hóa sôi động, thu hút tiểu thương và nhân dân trong và ngoài xã đến giao lưu buôn bán; tạo “cú hích” quan trọng thúc đẩy sự phát triển của quê hương Đào Xá.

Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn. Xã Đào Xá đã khánh thành 2 trạm biến áp 250KVA, 180KVA và gần 7km đường hạ thế với tổng kinh phí gần 1 tỷ đồng, đáp ứng cho sản xuất và sinh hoạt của 80% số hộ trong toàn xã. Khi triển khai xây dựng các công trình trên,

Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động sự đóng góp của nhân dân. Theo đó, mỗi gia đình đóng góp ít nhất 650 nghìn đồng. Ngoài ra, hệ thống đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng hàng năm cũng được quan tâm tu sửa, nâng cấp. Năm năm qua (1996 - 2000), nhiều hạng mục đường giao thông được sửa chữa, nâng cấp như tuyến liên xóm Chám, Dãy, Phú Minh, Đoàn Kết; tuyến đường từ làng Lũ Yên qua các xã Bàn Đạt, Bảo Lý, Đồng Liên và cầu Lũ Yên theo dự án của Ngân hàng Thế giới (WB), phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong và ngoài xã. Như vậy đến giai đoạn này, cơ sở hạ tầng của xã Đào Xá đã được hoàn thiện một bước, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Công tác xóa đói giảm nghèo được cấp ủy và chính quyền quan tâm, tổ chức thực hiện có hiệu quả nên số hộ nghèo giảm từ 120 hộ (năm 1996) còn 67 hộ (năm 2000)<sup>1</sup>.

Thấm nhuần quan điểm của Đảng “*văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng*”, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chăm lo đến sự nghiệp văn hóa văn nghệ của nhân dân. Từ năm 1995, cấp ủy và chính quyền chỉ đạo nhân dân hưởng ứng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Tháng 7/1998, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 5 (khóa VIII)

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).



ban hành Nghị quyết “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, trong đó khẳng định: Phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập tự chủ, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại... phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện cuộc vận động của Trung ương Mặt trận Tổ quốc và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), sự nghiệp văn hóa văn nghệ của xã Đào Xá có sự chuyển biến mạnh mẽ. Phong trào xây dựng nếp sống mới ở các thôn, xóm được đẩy mạnh. Nhân dân xã Đào Xá đoàn kết, gắn bó, thực hiện quy ước nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Các lễ hội diễn ra an toàn, tiết kiệm nhưng vẫn giữ được những nét độc đáo trong đời sống tinh thần của nhân dân địa phương. Trong lễ hội, tết Nguyên Đán, hiện tượng đốt pháo giảm rõ rệt. Hệ thống loa truyền thanh được hoàn thiện đến tất cả các xóm, góp phần tuyên truyền kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đến nhân dân. Các hoạt động thể dục thể thao như bóng đá, bóng bàn, cầu lông được tổ chức định kỳ dành cho thanh, thiếu niên, tạo được sự quan tâm của đông đảo nhân dân.

Quán triệt tinh thần của Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), ngày 24/12/1996 “Về định hướng chiến lược phát

*triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*", Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tăng cường đầu tư cho giáo dục địa phương. Năm học 1995 - 1996, Trường Phổ thông cơ sở tách thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đào Xá, trong đó Hiệu trưởng Trường Tiểu học là thầy Nguyễn Tiến Y và Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở là thầy Nguyễn Hữu Minh. Sau khi chia tách, địa điểm của Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở vẫn ở xóm Xuân Đào. Các nhà trường nhanh chóng kiện toàn bộ máy quản lý, bổ sung đội ngũ giáo viên nên hoạt động nhanh chóng đi vào nề nếp. Nhờ sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Bình, xã đầu tư xây mới 3 phòng học cho Trường Tiểu học và 8 phòng học cho Trường Trung học cơ sở, đáp ứng tốt hơn việc dạy và học của giáo viên và học sinh. Hằng năm, các nhà trường đều có kế hoạch cử giáo viên đi tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Chất lượng giáo dục của xã Đào Xá được nâng cao, bình quân mỗi năm học có 60% học sinh đạt kết quả học tập, hạnh kiểm từ khá trở lên; tình trạng học sinh bỏ học giảm dần qua các năm. Năm 1996, Nhà trẻ sáp nhập với Mẫu giáo thành Trường Mầm non Đào Xá do cô Lê Thị Thu Huyền làm Hiệu trưởng. Trong những năm đầu tiên, do chưa có điểm tập trung nên các lớp học vẫn diễn ra tại nhà văn hóa, nhà kho ở các xóm. Các cô giáo của Trường Mầm non Đào Xá luôn tận tình chăm sóc các bé như "người mẹ hiền" thứ hai.

Trong những năm 1996 - 2000, đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế xã Đào Xá không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, duy trì nền nếp trực 24/24 giờ. Trạm Y tế xã thường xuyên phối hợp với cán bộ xã tuyên truyền cho nhân dân về những biện pháp phòng bệnh; vận động các cặp vợ chồng thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nhờ đó tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên năm 2000 giữ ở mức 1,3%<sup>1</sup>.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Đào Xá luôn chăm lo giữ vững quốc phòng - an ninh, coi đây là nhiệm vụ trọng yếu, tạo cơ sở vững chắc cho phát triển kinh tế - xã hội. Ban Chỉ huy quân sự xã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đến nhân dân đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân của Đảng; thường xuyên rà soát lực lượng dự bị động viên và củng cố lực lượng dân quân. Thực hiện nghị quyết hằng năm của Đảng ủy và kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, lực lượng dân quân xã Đào Xá được huấn luyện thường niên, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Phát huy truyền thống từ các giai đoạn trước, xã Đào Xá luôn hoàn thành tốt công tác khám tuyển và gọi công dân nhập ngũ. Trong các đợt tuyển quân từ năm 1996 đến năm 2000, xã Đào Xá luôn đạt 100% chỉ tiêu được giao.

---

1. Báo cáo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2000; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001 của Ủy ban nhân dân xã Đào Xá.

Mặc dù có sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, nhân dân và sự hỗ trợ của Công an huyện song tình hình tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy ở Đào Xá còn diễn biến phức tạp. Chỉ tính riêng năm 1996, toàn xã có gần 100 đối tượng nghiện ma túy, trong đó có trên 50 đối tượng nghiện nặng. Do không có nghề nghiệp ổn định, gia đình nghèo khó nên để có tiền mua ma túy sử dụng, nhiều đối tượng này thường xuyên thực hiện các hành vi trộm cắp, cướp giật, thậm chí buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Điều này càng khiến cho tình hình an ninh của xã Đào Xá bất ổn, nhân dân lo lắng, bất an. Trước thực trạng đó, với sức mạnh của hệ thống chính trị, hỗ trợ của Công an huyện và giúp đỡ của nhân dân, phong trào tấn công tội phạm ma túy trên địa bàn xã Đào Xá đạt được kết quả tích cực. Hàng chục cuộc họp bàn xây dựng kế hoạch triệt phá tội phạm về ma túy được tổ chức; nhiều kẻ buôn bán, tàng trữ, vận chuyển bị bắt, trong đó có 2 đối tượng tại xóm Tân Sơn vào năm 2000, góp phần răn đe các đối tượng phạm pháp khác. Hàng chục đối tượng nghiện được đưa vào trại cải tạo, trại cai nghiện, riêng năm 2000 là 17 người; những cá nhân sau khi cai nghiện về địa phương được cán bộ xã đến động viên, giới thiệu việc làm để họ tái hòa nhập với cuộc sống. Nhờ những biện pháp trên, đến năm 2000, Đào Xá chỉ còn 26 người nghiện còn cư trú tại địa phương<sup>1</sup>; tình hình an ninh

---

1. Báo cáo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2000; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001 của Ủy ban nhân dân xã Đào Xá.

của xã đã ổn định hơn. Tuy nhiên, các loại tội phạm khác như trộm cắp, cờ bạc và nhiều hành vi tiêu cực khác vẫn còn tiếp diễn, gây bức xúc trong nhân dân.

Để hoàn thành sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, Đảng ủy xã Đào Xá ngày càng chú trọng đến công tác xây dựng Đảng, xem đây là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị nhằm làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thấm nhuần, vững tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng. Chi bộ Xuân Đào, Chi bộ Phú Minh trở thành các chi bộ tiêu biểu trong công tác lãnh đạo giai đoạn này, nhiều năm liền đạt trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII), ngày 18/6/1997 về “*Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”, Đảng ủy thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ đúng quy định. Để tạo nguồn cán bộ, trong 5 năm (1996 - 2000), cấp ủy cử 9 lượt đồng chí đi học các lớp bồi dưỡng chính trị, trung cấp chăn nuôi, trung cấp thú y và quản lý kinh tế do tỉnh, huyện tổ chức.

Công tác kiểm tra luôn được Đảng ủy thực hiện nghiêm túc theo Điều lệ Đảng và kế hoạch hằng năm. Qua công tác kiểm tra, nhiều cán bộ, đảng viên sai phạm, vi phạm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước bị xử lý kỷ luật, từ đó góp phần làm trong sạch bộ máy của Đảng. Song song với kiểm tra, Đảng bộ xã Đào Xá còn luôn

chú trọng đến công tác phát triển đảng viên nhằm không ngừng tăng cường nguồn sinh lực mới cho Đảng. Trong khoảng thời gian 5 năm (1996 - 2000), qua rèn luyện, thử thách, 15 quần chúng ưu tú đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng<sup>1</sup>, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ đến năm 2000 là 142 đồng chí.

Công tác chính quyền luôn được củng cố và có những đổi mới, hoạt động ngày càng hiệu quả. Hội đồng nhân dân xã cụ thể hóa các chủ trương của Đảng bộ thành những mục tiêu, kế hoạch và biện pháp quản lý để tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Ủy ban nhân dân xã đã làm tốt công tác quản lý và điều hành, tổ chức thực hiện, hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội do Đảng bộ đề ra.

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-UBTVQH, ngày 27/7/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004”, ngày 14/11/1999, 99% cử tri xã Đào Xá đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, bầu 25 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Trần Đức Minh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Phạm Công Diễn làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, chăm

---

1. Báo cáo số 09-BC/HU, ngày 27/4/2001 của Huyện ủy Phú Bình về “Chuyên đề đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên”.

lo lợi ích chính đáng cho đoàn viên, hội viên và nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc phối hợp cùng với Hội đồng nhân dân xã tổ chức nhiều cuộc tiếp xúc cử tri để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, từ đó củng cố sự đồng thuận, đoàn kết giữa nhân dân với Đảng và chính quyền. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc xã còn vận động nhân dân thực hiện Chỉ thị 27 của Bộ Chính trị về tiết kiệm trong lễ hội, cưới hỏi, tang lễ tại địa phương, hạn chế được các hủ tục, mê tín dị đoan.

Hội Phụ nữ xã Đào Xá do đồng chí Nguyễn Thị Dăm giữ chức Chủ tịch, tiếp tục thực hiện 5 chương trình công tác do Trung ương Hội phát động. Trong phong trào *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*, Hội Phụ nữ chung tay góp sức cùng các đoàn thể ở địa phương thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, tín chấp cho hàng trăm lượt hội viên được vay vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>1</sup> với tổng số tiền hàng trăm triệu đồng. Hội Phụ nữ quan tâm chăm lo sức khỏe, tổ chức tập huấn kỹ thuật, tăng cường các hoạt động từ thiện, giúp đỡ vật chất và tinh thần cho hội viên, nhất là các hội viên có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện gia đình chính sách. Hội Phụ nữ còn tham gia và hưởng ứng tích cực chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình, thực hiện tốt cuộc vận

---

1. Ngày 15/11/1996, được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký Quyết định số 280/QĐ-NHNN đổi tên Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam thành Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

động “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”, xây dựng các câu lạc bộ phụ nữ không sinh con thứ 3.

Đoàn Thanh niên tiếp tục phát huy vai trò là lực lượng dự bị tin cậy, cánh tay đắc lực của Đảng. Đoàn Thanh niên xã hưởng ứng 2 phong trào lớn do Trung ương Đoàn phát động đó là “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*” được đồng đảo đoàn viên, thanh niên hưởng ứng. Phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, các đoàn viên, thanh niên xã Đào Xá hăng hái luyện tập thể dục thể thao, vệ sinh đường làng, ngõ xóm và làm thủy lợi. Giai đoạn 1996 - 2000, đồng chí Nguyễn Văn Tám giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên xã.

Qua 2 phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất giỏi*”, “*Xây dựng quỹ giúp nhau xóa đói giảm nghèo*”, Hội Nông dân phối hợp, liên hệ với cán bộ khuyến nông huyện tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn ngày về kỹ thuật mới trong trồng trọt và chăn nuôi cho hội viên. Bên cạnh đó, Hội còn giúp đỡ các hội viên về vốn để phục vụ mua con giống, xây dựng chuồng trại, sắm vật tư... Nhiều gia đình từ nghèo đói vươn lên trở thành hộ khá giả, có thu nhập thường xuyên trên 50 triệu đồng/năm. Đồng chí Vũ Hoàng Hanh giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân.

Hội Cựu chiến binh xã do các đồng chí Phù Huy Cân, Dương Quang Mục lần lượt giữ chức Chủ tịch, đã đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “*Hội vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình Hội Cựu chiến binh tiến bộ*”, thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.



Các hội viên Hội Cựu chiến binh xã tích cực động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, giáo dục truyền thống quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ, tham gia gìn giữ quốc phòng - an ninh, giữ vững bản chất, truyền thống của Bộ đội Cụ Hồ, phát động xây dựng cơ sở Hội vững mạnh toàn diện.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) vào ngày 19 - 20/9/2000. Đại hội đã tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, trong đó khẳng định: Quán triệt nghiêm túc đường lối của Đảng, nền nông nghiệp của xã Đào Xá đã chuyển mạnh sang hướng hàng hóa; hệ thống đường điện dân sinh, đường giao thông, thủy lợi được chăm lo và hoàn thiện; các ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ phát triển với tốc độ nhanh; hoạt động của các Trường Mầm non, Trường Tiểu học, Trường Trung học cơ sở nhanh chóng đi vào nền nếp; hệ thống chính trị vững mạnh, nhân dân vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đại hội nêu rõ mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ và nhân dân, phát huy nội lực, tranh thủ triệt để sự lãnh đạo, giúp đỡ của tỉnh, huyện, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã. Đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, lấy nông nghiệp làm chủ

yếu, mô hình kinh tế VAC là quan trọng theo hướng sản xuất hàng hóa. Tăng nhanh tỷ trọng kinh tế tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế toàn xã. Ổn định và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra<sup>1</sup>. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí<sup>2</sup>; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Trần Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Công Diễn được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Thái được bầu giữ chức Thường trực Đảng.

Trải qua chặng đường 15 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới và 5 năm đầu tiến hành đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, xã Đào Xá gặt hái được nhiều kết quả đáng khích lệ. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ có xu hướng tăng lên qua mỗi năm. Dựa trên ngân sách Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn (điện - đường - trường - trạm) của xã không ngừng được hoàn thiện, tạo cơ sở quan trọng

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XVI trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

2. 9 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII gồm: Trần Đức Minh, Phạm Công Diễn, Trần Văn Thái, Dương Đình Lập, Hồ Đình Hạnh, Tô Thanh Bình, Vũ Thị Hồng, Nguyễn Văn Tám, Nguyễn Hữu Minh.

cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy truyền thống cách mạng, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân được giao. Hệ thống chính trị trong sạch, không ngừng có sự đổi mới trong nội dung, phương thức hoạt động để phù hợp với tình hình mới. Từ đây, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá ra sức phấn đấu thi đua giành nhiều thắng lợi hơn nữa trong những năm đầu của thế kỷ XXI.

## **II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)**

Bước vào những năm đầu của thế kỷ XXI, cấp ủy và chính quyền xã Đào Xá tiếp tục xác định nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo, tác động sâu sắc đến sự phát triển của địa phương. Trong 5 năm (2001 - 2005), Đào Xá luôn làm tốt việc củng cố, hoàn thiện thủy lợi nên đảm bảo tưới tiêu cho 94% diện tích canh tác. Tại Trạm Thủy luân Lũ Yên, mặc dù máy móc đã xuống cấp, nhiều lúc không thể hoạt động được song nhân dân đã chủ động tìm tòi, sáng tạo để sửa chữa, bảo dưỡng giúp máy tiếp tục hoạt động. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân xã Đào Xá đã nạo vét mương, chỉnh trang lại hệ thống bờ ruộng. Tuy vậy, một số tuyến mương chính của xã không được nạo vét thường xuyên, xuất hiện tình trạng người dân tự ý đào, khoét mương bê tông<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo số 07/BC-UB, ngày 12/7/2005 của Ủy ban nhân dân xã Đào Xá về việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2005, phương hướng thực hiện mục tiêu kế hoạch 6 tháng cuối năm 2005.

Vừa được tham gia tập huấn về kỹ thuật canh tác, vừa tự tích lũy trong quá trình sản xuất nên nhân dân xã Đào Xá ngày càng có nhiều kinh nghiệm trong thâm canh, tăng năng suất. Nhân dân tiếp tục sử dụng phân chuồng để bón cho cây lúa và hoa màu. Bình quân mỗi sào lúa được bón từ 150 đến 170kg phân chuồng. Năm 2001, diện tích gieo cấy lúa vụ chiêm xuân là 295ha, năng suất đạt 38 tạ/ha<sup>1</sup>. Diện tích canh tác lúa có sự biến động khá lớn, năm 2002 là 592ha đã giảm xuống còn 517ha vào năm 2005. Do đó, sản lượng thóc cả năm có xu hướng giảm, từ 2.487 tấn (năm 2002) xuống còn 2.236 tấn (năm 2005). Năm 2002, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.947 tấn, đến năm 2005 đạt 2,541 tấn<sup>2</sup>.

Trong giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005, cơ cấu nông nghiệp của xã có sự chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng của chăn nuôi. Theo đó, các hình thức và mô hình chăn nuôi trang trại phát triển mạnh cho hiệu quả kinh tế cao. Các vật nuôi có nguồn gen tốt như bò lai Sind, lợn hướng nạc, ngan Pháp, vịt súp-ơ chiếm tỷ lệ ngày càng lớn. Năm 2005, toàn xã có 1.939 con trâu, bò (trong đó, đàn bò có 1.436 con, đạt 119,66% kế hoạch); sản lượng lợn hơi xuất chuồng đạt 380 tấn (đạt 118,7% kế hoạch); đàn gia cầm có khoảng 4,85 vạn con. Mặc dù đạt được một số thành tựu

---

1. Báo cáo thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2001 của Ủy ban nhân dân xã Đào Xá.

2. Phòng Thống kê Phú Bình, Niên giám Thống kê huyện Phú Bình giai đoạn 2004 - 2008.

song công tác chăn nuôi của xã vẫn còn một số hạn chế: Đến năm 2003, Đào Xá chỉ phát triển được 10 con bò lai Sind (đạt 50% kế hoạch)<sup>1</sup>; giá bán của thịt lợn hơi, trứng gia cầm tuy cao song chưa ổn định... Nhân dân xã Đào Xá cũng chú trọng đến nuôi trồng thủy sản. Diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2002 là 14,34ha, tăng nhẹ đạt 14,86ha vào năm 2005<sup>2</sup>.

Từ năm 2001 đến năm 2005, giá trị sản xuất của tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ ngày càng tăng. Đến năm 2005, giá trị tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ ước đạt 2,5 tỷ đồng, chiếm 12% trong cơ cấu giá trị sản xuất theo ngành kinh tế của xã Đào Xá.

Tiếp tục đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng cao của nhân dân, Đảng ủy xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hệ thống đường dây tải điện. Thực hiện nghị quyết hằng năm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đầu tư vốn kéo thêm đường dây điện từ trạm Núi Miếu đi xóm Chám, ngã ba đường Na Mèo đến ngòi Vàng; đồng thời xây dựng trạm biến áp mới tại xóm Xuân Đào, trạm biến áp kho Hàng Kênh, nâng cấp hệ thống điện 0,4KV trong phạm vi toàn xã. Như vậy đến giai đoạn này, không những 100% số thôn, xóm đã được sử dụng điện lưới quốc gia mà chất lượng

---

1. Báo cáo số 30/BC-ĐU ngày 5/1/2003 của Đảng ủy Đào Xá về tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2003, phương hướng, nhiệm vụ năm 2004.

2. Phòng Thống kê Phú Bình, Niên giám Thống kê huyện Phú Bình giai đoạn 2004 - 2008.

nguồn điện cũng đã được cải thiện và ổn định hơn, các hiện tượng mất điện kéo dài, sụt nguồn giảm rõ rệt so với các năm trước. Bên cạnh đó, xã Đào Xá đã được xây dựng thêm trạm bơm ở Đá Lang<sup>1</sup>, góp phần tăng diện tích canh tác chủ động được nguồn nước tưới.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia, đặc biệt là bộ phận thanh, thiếu niên. Năm 2005, xã Đào Xá có số dân là 5.687 người<sup>2</sup>. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã tích cực vận động nhân dân thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Các quy ước, hương ước trong làng xóm được xây dựng và điều chỉnh từng bước cho phù hợp, hướng mọi người dân vào xây dựng cuộc sống văn hóa, văn minh. Các di tích, cơ sở thờ tự của xã được trùng tu, tôn tạo theo quy trình chặt chẽ. Hệ thống đài truyền thanh phát huy vai trò là “*kênh*” quan trọng trong biểu dương các tấm gương người tốt việc tốt, những tập thể, cá nhân điển hình trong sản xuất, kinh doanh giỏi; đưa chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy Đảng, chính quyền tới nhân dân. Hằng năm, các hoạt động thể dục thể thao như đá bóng, bóng chuyền, cắm trại hè dành cho thanh, thiếu niên được tổ chức định kỳ.

---

1. Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 2/1/2002 của Huyện ủy Phú Bình về “*Kỳ họp thứ 7 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIII về phương hướng, nhiệm vụ năm 2002*”.

2. Phòng Thống kê Phú Bình, *Niên giám Thống kê huyện Phú Bình giai đoạn 2004 - 2008*.

Quán triệt chủ trương “*giáo dục là quốc sách hàng đầu*” của Đảng, sự nghiệp giáo dục của xã Đào Xá có bước chuyển biến tích cực. Năm học 2002 - 2003, Trường Tiểu học có 24 giáo viên, Trường Trung học cơ sở có 24 giáo viên<sup>1</sup>. Tổng số học sinh của Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở Đào Xá đến năm 2005 là 805 em. Chất lượng giáo dục của các trường có nhiều tiến bộ so với giai đoạn trước. Bình quân kết thúc mỗi năm học, tỷ lệ học sinh được lên lớp của Trường Tiểu học là 100% và 98% số học sinh lớp 5 đỗ tốt nghiệp; số học sinh được lên lớp của Trường Trung học cơ sở là trên 99%, tỷ lệ học sinh lớp 9 đỗ tốt nghiệp đạt 95%. 100% số trẻ mẫu giáo 5 tuổi được đến trường, chuẩn bị bước vào lớp 1. Năm 2002, xã Đào Xá hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Để khuyến khích tinh thần học tập của con em, xã xây dựng Hội Khuyến học, trong đó chủ yếu dựa trên sự vận động đóng góp của phụ huynh và nhân dân địa phương. Ngoài ra, nhiều dòng họ còn mở ra các quỹ “Khuyến học” để duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của dòng họ mình.

Hàng năm, Trạm Y tế xã đã khám và chữa bệnh ban đầu cho hàng nghìn lượt người, luôn hoàn thành tốt các chương trình y tế quốc gia tại địa phương. Cán bộ y tế xã được đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn. Công tác phòng bệnh được thực hiện hiệu quả, không để xảy ra các dịch bệnh lớn. Bình quân hàng năm có hàng chục lượt trẻ dưới

---

1. Theo Báo cáo số 45-BC/HU, ngày 9/11/2002 của Huyện ủy Phú Bình về “*Công tác xây dựng Đảng trong các trường học trên địa bàn huyện Phú Bình*”.

6 tuổi được tiêm phòng các bệnh viêm não Nhật Bản, ho gà, sởi, bại liệt, uốn ván... Công tác kế hoạch hóa gia đình có chuyển biến tích cực. Trạm Y tế kết hợp với Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tăng cường công tác tuyên truyền các biện pháp tránh thai đến các cặp vợ chồng. Năm 2005, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của xã Đào Xá còn 1,7%.

Xác định công tác quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, hằng năm cấp ủy và chính quyền xã quán triệt nghiêm túc đường lối của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đẩy mạnh tuyên truyền để nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Ban Chỉ huy quân sự xã Đào Xá duy trì nghiêm túc việc trực chiến chỉ huy trong những thời điểm cần thiết theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình. Công tác huấn luyện dân quân được thực hiện đúng kế hoạch. Qua các lần hội thao bắn đạt thật, trên 50% số dân quân của xã tham gia đạt khá, giỏi. Việc khám tuyển quân hằng năm đều đảm bảo chỉ tiêu của Ban Chỉ huy quân sự huyện giao. Trong 5 năm (2001 - 2005), đã có 57 công dân của xã Đào Xá lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

Trong giai đoạn này, Đảng ủy lãnh đạo Công an xã thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 17/12/1998 của Bộ Chính trị “Về chiến lược an ninh quốc gia”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Công an xã Đào Xá tập trung giải quyết các vụ mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ



nhân dân, xử lý các vụ khiếu kiện kéo dài nhiều năm đạt kết quả tốt<sup>1</sup>. Quán triệt tinh thần Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị, Công an xã đóng vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, tiếp tục đẩy mạnh trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy. Hàng chục đối tượng trong sổ sưu tra, trong đó nhiều đối tượng có tiền án, tiền sự đều bị theo dõi và quản lý chặt chẽ. Phối hợp nhịp nhàng với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Công an xã bảo vệ an toàn Đại hội Đảng bộ xã các năm 2000, 2005 và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 2004 cũng như nhiều sự kiện chính trị khác tại địa phương.

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, lần 2 (khóa VIII) “*Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”, cấp ủy đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong các buổi sinh hoạt của Đảng ủy và các chi bộ, công tác tự phê bình và phê bình được coi trọng để mỗi cán bộ, đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm trong công tác. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng ủy xã Đào Xá thực hiện nghiêm nguyên tắc “*tập trung dân chủ*”, phát huy vai trò điều hành của Ủy ban nhân dân và quyền làm chủ của nhân dân<sup>2</sup>.

---

1. Báo cáo số 39-BC/HU, ngày 10/9/2002 của Huyện ủy Phú Bình về “*Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị*”.

2. Báo cáo số 43-BC/HU, ngày 10/11/2002 của Huyện ủy Phú Bình về “*Kết quả kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy các cấp*”.

Công tác kiểm tra được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ thường xuyên, từ đó sớm phát hiện, ngăn ngừa các sai phạm của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hằng năm, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chú trọng xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Việc phân loại, đánh giá đảng viên được thực hiện dựa theo các tiêu chí cụ thể, rõ ràng. Tính riêng trong năm 2003, tổng số đảng viên tham gia phân loại là 120 đồng chí, trong đó 12 đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 53 đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ và 55 đồng chí đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ. Trong số 9 chi bộ trực thuộc (7 chi bộ xóm và 2 chi bộ trường học<sup>1</sup>), 6 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, 3 chi bộ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ<sup>2</sup>.

Ngày 25/4/2004, 100% cử tri trong xã Đào Xá tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, 23 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân xã<sup>3</sup>. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng

---

1. Năm học 2002 - 2003, Chi bộ Trường Tiểu học gồm 9 đảng viên. Chi bộ Trường Trung học cơ sở gồm 10 đảng viên. Theo *Báo cáo số 45-BC/HU, ngày 9/11/2002 của Huyện ủy Phú Bình về "Công tác xây dựng Đảng trong các trường học trên địa bàn huyện Phú Bình"*

2. *Báo cáo số 30-BC/ĐU, ngày 5/1/2003 của Đảng ủy Đào Xá về tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2003, phương hướng, nhiệm vụ năm 2004.*

3. 23 đại biểu Hội đồng nhân dân gồm: Trần Đức Minh, Phạm Công Diễn, Nguyễn Văn Sửu, Dương Đình Lập, Hồ Đình Hạnh, Tô Thanh Bình, Vũ Thị Hồng, Hồ Đình Diệu, Nguyễn Văn Tám, Nguyễn Bá Tuấn, Nguyễn Thị Nhâm, Hoàng Văn Liên, Dương Thị Hà, Nguyễn Văn Tiệp, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Văn Cẩn, Nguyễn Văn Hồng, Dương Thị Hạnh, Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Đức Minh, Vũ Văn Năm, Trần Văn Thái, Nguyễn Văn Dương.

nhân dân xã đã bầu đồng chí Trần Đức Minh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Phạm Công Diễn làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân từng bước đổi mới và nâng cao chất lượng của mỗi kỳ họp; định kỳ tổ chức các buổi tiếp xúc cử tri, lắng nghe và ghi nhận ý kiến của nhân dân về các vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương. Ủy ban nhân dân xã củng cố bộ máy tổ chức, có chuyển biến tích cực trong lề lối, tác phong làm việc, tăng cường hiệu quả quản lý về mặt Nhà nước tại địa phương.

Trong 5 năm (2001 - 2005), đồng chí Vũ Văn Năm giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã; đồng chí Vũ Thị Hồng giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ xã; đồng chí Nguyễn Văn Tám giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên xã; đồng chí Vũ Hoàng Hanh giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân và đồng chí Dương Quang Mục giữ chức Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thi đua lao động sản xuất, tham gia giữ gìn an ninh trật tự, xóa đói giảm nghèo. Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt công tác vận động nhân dân hưởng ứng phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, xây dựng quỹ Vì người nghèo, quỹ Đền ơn đáp nghĩa...

Từ năm 2001, Hội Phụ nữ xã triển khai 5 chương trình trọng tâm gồm: Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực

cho phụ nữ; vận động phụ nữ ứng dụng khoa học công nghệ, hỗ trợ tạo việc làm để góp phần tăng thu nhập; chăm sóc sức khỏe phụ nữ, trẻ em, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

Đoàn viên Đoàn Thanh niên xã Đào Xá hăng hái hưởng ứng các phong trào *“Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, *“Sổ vàng nhật ký thanh niên làm theo lời Bác”*. Tiếp tục phát huy là lực lượng xung kích, cánh tay đắc lực của Đảng, thường xuyên tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội Nông dân xã Đào Xá nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả; chủ động liên hệ với cán bộ khuyến nông huyện Phú Bình mở các lớp tập huấn, giúp hàng trăm lượt nông dân tiếp thu tiến bộ khoa học công nghệ. Ban Chấp hành Hội Nông dân còn đẩy mạnh phong trào *“Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”*, từ đó xuất hiện nhiều tấm gương vượt khó vươn lên làm giàu trên mảnh đất quê hương.

Hội viên Hội Cựu chiến binh phát huy bản chất, truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”*, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hội Cựu chiến binh còn tích cực tham gia giữ vững an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, giáo dục thanh niên phát huy và giữ vững truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng dân tộc.

Trong chặng đường 5 năm đầu thế kỷ XXI, tận dụng thuận lợi, nắm bắt thời cơ và khắc phục khó khăn, thử thách, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đào Xá đạt được nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội. Sản xuất nông nghiệp chuyển sang hướng hàng hóa, giá trị và hiệu quả ngày càng được nâng cao; các mô hình chăn nuôi theo hướng bán công nghiệp dù chưa nhiều song bước đầu cho kết quả khả quan, là hướng đi đúng đắn để xóa đói, giảm nghèo bền vững. Chất lượng giáo dục được nâng cao qua mỗi năm học. Cán bộ y tế cơ sở tuy số lượng ít, trình độ chưa cao song luôn nỗ lực trong công tác, đáp ứng về cơ bản nhu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Những thành tựu trên đến từ nhiều nguyên nhân, trong đó vai trò lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền đóng vai trò quyết định. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Đào Xá quyết tâm, nỗ lực để gặt hái được nhiều thành tích hơn nữa trong giai đoạn sau.

### **III. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2005 - 2010**

Quán triệt Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, ngày 25/7/2005, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, đồng thời tập trung trí tuệ thảo luận, đóng góp xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII. Đại hội nêu phương

hướng, mục tiêu chủ yếu đến năm 2010, trong đó nhấn mạnh: Tranh thủ thời cơ và thuận lợi, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỷ trọng các ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vững mạnh. Đại hội bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành khóa XVIII<sup>1</sup>, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó, đồng chí Trần Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Công Diễm được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Trần Văn Thái được bầu giữ chức Thường trực Đảng Đảng ủy.

Đảng ủy lãnh đạo nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; thay đổi tư duy làm ăn, chuyển từ sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, tự cấp tự túc sang quy mô lớn, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, từ đó nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất. Bà con nhân dân bám sát ruộng đồng, tùy thuộc vào giai đoạn sinh trưởng của cây trồng, tình hình thời tiết, lịch xả nước của Nhà nước... để bón phân, phun thuốc trừ sâu, làm cỏ, dẫn nước vào ruộng.

---

1. Quyết định số 2434-QĐ/HU, ngày 11/8/2005 của Huyện ủy Phú Bình về "Chuẩn y danh sách cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng bộ cơ sở". 11 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII gồm: Trần Đức Minh, Phạm Công Diễm, Trần Văn Thái, Nguyễn Văn Sửu, Tô Thanh Bình, Dương Đình Lập, Hồ Đình Hạnh, Vũ Văn Năm, Vũ Thị Hồng, Hồ Đình Diệu và La Thị Thuýên.

Để xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Đào Xá tiếp tục chăm lo đến công tác thủy lợi. Trong giai đoạn này, xã Đào Xá cứng hóa được 1.300m kênh mương xóm Tân Sơn, Chấm với tổng kinh phí gần 400 triệu đồng; huy động hàng trăm lượt người tu sửa, khơi thông và gia cố các công trình thủy lợi đã xây dựng.

Các cây lương thực chủ đạo gồm có lúa, ngô, khoai lang, sắn... đều cho năng suất và sản lượng khá. Đến năm 2010, năng suất lúa của Đào Xá đạt xấp xỉ 4,5 tấn/ha. Chỉ tính riêng tổng sản lượng lương thực có hạt trên địa bàn tăng từ 2.536 tấn (năm 2005) lên 2.758 tấn (năm 2010). Năm 2010, sản lượng lúa là 2.364 tấn; sản lượng ngô là 427,46 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 461kg (năm 2005) tăng lên 494kg (năm 2010)<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2010, cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp của xã có sự chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng đóng góp của chăn nuôi. Theo đó, các hình thức và mô hình chăn nuôi phát triển mạnh theo hướng bán công nghiệp với việc tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật hiện đại. Hằng năm, xã tổ chức tiêm phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Số lượng vật nuôi của Đào Xá tăng nhanh qua các năm. Năm 2005, đàn trâu, bò là 1.939 con, đến năm 2010 tăng lên 2.031 con. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng năm 2005 là 380 tấn và

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

chỉ 5 năm sau (năm 2010) đã đạt 639 tấn<sup>1</sup>, tức tăng xấp xỉ 1,7 lần.

Theo giá trị ngành kinh tế, các ngành phi nông nghiệp có xu hướng đóng góp ngày càng quan trọng. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ từ 2,5 tỷ đồng (năm 2005) đã tăng lên xấp xỉ 11 tỷ đồng (năm 2010). Đời sống của nhân dân trong xã ngày càng được cải thiện, bình quân thu nhập đầu người đạt hơn 8 triệu đồng/năm.

Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Đảng bộ và chính quyền xã Đào Xá có nhiều nỗ lực trong thực hiện chính sách xã hội. Với nguồn ngân sách Nhà nước và sự chung tay đóng góp của nhân dân, Đào Xá xây dựng được 61 ngôi nhà đại đoàn kết, xóa hoàn toàn nhà tranh, vách đất, từ đó giúp cho hàng trăm người dân an tâm sinh sống, lao động sản xuất.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn nhận thức sâu sắc tầm quan trọng trong củng cố và hoàn thiện kết cấu cơ sở hạ tầng nông thôn, coi đây là một trong những khâu đột phá cho sự phát triển. Dựa trên ngân sách của Nhà nước, đóng góp về tiền, ngày công, hiến đất của nhân dân, 100% các con đường chính của xã và 70% đường trục chính của các xóm được bê tông hóa. Ngoài ra trong giai đoạn này, trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân khang trang, đầy đủ tiện nghi được đưa vào sử dụng, tạo thuận lợi cho quá

---

1. Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo nhiệm vụ chính trị năm 2010; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2011, tr.2



trình giải quyết các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Cùng với đó, 100% các xóm đều đã có máy bơm nước, 30% kênh mương được cứng hóa. Các xóm Chám, Đoàn Kết, Xuân Đào có thành tích tốt nhất trong phong trào làm đường giao thông, phát triển thủy lợi của xã Đào Xá<sup>1</sup>.

Xóa đói giảm nghèo là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy xã Đào Xá. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giúp đỡ nhân dân, hội viên, đoàn viên vay vốn; hỗ trợ tiền để các hộ nghèo xóa nhà tạm; đề nghị Ủy ban nhân dân huyện cử cán bộ hướng dẫn nhân dân tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất... Với sự quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền cũng như sự vươn lên của nhân dân địa phương, mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo của xã Đào Xá giảm từ 2 đến 3%, đến năm 2010 chỉ còn 15% hộ nghèo, không còn hộ đói. Tuy đạt được kết quả tích cực trên song so với yêu cầu đặt ra, tỷ lệ hộ nghèo ở xã Đào Xá còn cao; hiệu quả giảm nghèo chưa vững chắc, đời sống của nhân dân chưa có bước đột phá so với giai đoạn trước.

Đi đôi với phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Đào Xá còn chú trọng đến chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Nếp sống văn minh, hiện đại lan tỏa, bám sâu vào đời sống của nhân dân; ma chay, cưới hỏi, lễ hội được tổ chức theo hướng tiết kiệm, giảm bớt lãng

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

phí. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” có bước phát triển sâu rộng và ảnh hưởng tích cực đến đông đảo nhân dân trong xã. Đến năm 2010, xã Đào Xá có 3 làng văn hóa cấp huyện, 68% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 100% số xóm có nhà văn hóa và lắp đặt cụm loa FM. Các di tích lịch sử, công trình văn hóa, cơ sở thờ tự được quan tâm tu bổ, sửa chữa chủ yếu với sự đóng góp của nhân dân. Trong giai đoạn này, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân hoàn thành xây dựng hồ sơ khoa học về cụm di tích đình - chùa Lũ Yên và di tích lịch sử kê Lũ Yên - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh từng về kiểm tra công tác chống hạn, đáp ứng lòng mong mỏi của nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá. Hệ thống đài truyền thanh của xã vẫn duy trì thời gian phát sóng 2 buổi trong ngày, góp phần quan trọng đưa đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

Được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân quan tâm, công tác giáo dục và đào tạo có những đổi mới và chuyển biến tích cực. Thông qua Hội khuyến học của xã, hàng năm các nhà trường đều tổ chức các đợt khen thưởng cho các cháu là học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó, học sinh bậc trung học phổ thông trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng trên cả nước. Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở Đào Xá duy trì tốt phong trào thi đua “*Đạy tốt, học tốt*”, góp phần giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực và nghiêm túc thực hiện cuộc vận động “*Nói*

không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Đội ngũ giáo viên không chỉ được bổ sung về số lượng mà chất lượng ngày càng được nâng cao. Cơ sở vật chất của các nhà trường tiếp tục được đầu tư xây dựng và hoàn thiện. Không chỉ giữ vững phổ cập giáo dục đối với bậc trung học cơ sở mà đến giai đoạn này, xã còn có Trường Tiểu học đạt trường chuẩn quốc gia mức độ I vào năm 2009.

Với quan điểm “Sức khỏe là vốn quý của con người và của toàn xã hội, là nhân tố quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Trạm Y tế xã Đào Xá đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các biện pháp phòng bệnh đơn giản, dễ thực hiện. Hằng tháng, Trạm Y tế xã tiến hành giao ban với nhân viên y tế xóm định kỳ 2 lần. Chương trình tiêm chủng quốc gia được thực hiện nghiêm túc. Từ năm 2005 đến năm 2010, bình quân tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc-xin phòng, chống các bệnh như viêm gan B, bại liệt, ho gà, bạch hầu, uốn ván, viêm phổi... đạt 94,1%. Với hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị ngày càng khang trang, đầy đủ; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, nhân viên được nâng cao, Trạm Y tế thực hiện tốt việc khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân Đào Xá. Chỉ tính riêng năm 2010, cán bộ Trạm Y tế xã Đào Xá đã khám và chữa bệnh ban đầu cho 5.768 lượt người. Nhờ thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của xã giảm xuống còn 1,68% vào

năm 2010<sup>1</sup>. Với kết quả đạt được, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện đánh giá Đào Xá là một trong số các địa phương luôn hoàn thành tốt chương trình, mục tiêu quốc gia về y tế.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa IX) về “*Chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Đảng ủy tăng cường sự lãnh đạo củng cố quốc phòng - an ninh. Ban Chỉ huy quân sự xã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nền quốc phòng toàn dân, nâng cao cảnh giác cách mạng cho nhân dân trong xã. Lực lượng dân quân được huấn luyện theo định kỳ, trong đó tỷ lệ khá, giỏi luôn đạt từ 70% trở lên. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự xã xây dựng kế hoạch cụ thể, từ đó làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề. Công tác tuyển quân được tiến hành chu đáo, đúng quy định của pháp luật. Phát huy kết quả từ những giai đoạn trước, hằng năm xã Đào Xá đều hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu tuyển quân do huyện giao.

Công an xã phát động nhân dân hưởng ứng phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”. Lực lượng Công an xã tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tuần tra, trấn áp các loại tội phạm trước, trong và sau dịp tết Nguyên Đán, bảo đảm an toàn giao thông. Chỉ tính riêng năm 2010, Công an xã tổ chức vây bắt, xử lý 23 vụ vi phạm pháp luật, trong đó 4 vụ liên quan đến ma túy; đưa 7 đối tượng đi cai nghiện

---

1. Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo nhiệm vụ chính trị năm 2010; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2011.

bắt buộc tại Trung tâm 05, Trung tâm 06 của tỉnh và 1 đối tượng đi cải tạo tại tỉnh Vĩnh Phúc. Đạt được thành tích này là nhờ sự quyết tâm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo được niềm tin trong nhân dân. Tuy nhiên, tình hình an ninh trật tự còn diễn biến phức tạp, các loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, nhất là buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Công tác quản lý đất đai chưa tốt, hiện tượng tranh chấp, đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đến đất đai có chiều hướng diễn biến phức tạp.

Đảng ủy luôn xác định tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt. Trong giai đoạn này, Đảng ủy lãnh đạo cán bộ và đảng viên thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, Đảng ủy xã Đào Xá tổ chức hội nghị quán triệt Chỉ thị 06 đến cán bộ, đảng viên; phát động nhân dân tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đào Xá.

Đảng ủy xã Đào Xá ngày càng chú trọng hơn đến công tác quy hoạch cán bộ, từng bước xây dựng nguồn cán bộ

trẻ, có bản lĩnh chính trị tốt và năng lực chuyên môn cao. Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 27/6/2002 của Huyện ủy Phú Bình về “*Đẩy mạnh công tác tổ chức và cán bộ từ nay đến hết năm 2005*”, từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy xã tạo điều kiện và cử 9 lượt đồng chí đi bồi dưỡng lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Phú Bình.

Công tác kiểm tra được thực hiện định kỳ theo quy định, qua đó Đảng ủy kịp thời phát hiện, chấn chỉnh khuyết điểm của một số chi bộ và đảng viên. Qua công tác kiểm tra, từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy kỷ luật và đề nghị kỷ luật 5 đồng chí, trong đó xóa tên 4 đồng chí.

Công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt với 30 quần chúng ưu tú vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng bộ xã Đào Xá được Huyện ủy công nhận đạt trong sạch, vững mạnh trong 2 năm và đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trong 3 năm. Chi bộ xóm Chám, Chi bộ xóm Tân Sơn, Chi bộ Trường Trung học cơ sở và Chi bộ Trường Tiểu học 5 năm liền đạt trong sạch, vững mạnh, trở thành điểm sáng trong công tác xây dựng Đảng ở xã Đào Xá<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn này, đồng chí Trần Đức Minh tiếp tục giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đồng chí Phạm

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

Công Diển giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đào Xá<sup>1</sup>. Hoạt động của chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân xã đã làm tốt nhiệm vụ là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Hằng năm, Hội đồng nhân dân tổ chức các kỳ họp, xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội sát thực tiễn, phù hợp với tình hình của địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy vai trò trong điều hành, quản lý bằng pháp luật, làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết các vụ việc liên quan đến đời sống dân sinh, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai và thực hiện cải cách hành chính.

Từ năm 2005 đến năm 2010, đồng chí Vũ Văn Năm giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã; đồng chí Vũ Thị Hồng giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ xã; các đồng chí: Nguyễn Văn Tám, Phạm Công Hợi lần lượt giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên xã; các đồng chí: Vũ Hoàng Hanh, Nguyễn Văn Thái lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân và các đồng chí: Dương Quang Mục, Nguyễn Văn Mầm lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực động viên đoàn viên, hội viên hăng hái tham gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc tổ chức có hiệu quả cuộc vận động “Toàn

---

1. Từ tháng 8/2010, đồng chí Dương Đình Lập giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

*dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Ngày vì người nghèo*” và xây dựng nhà Đại đoàn kết. Hội Phụ nữ hướng dẫn chị em trong làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình hạnh phúc. Đoàn Thanh niên xã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và phát động đoàn viên, thanh niên tham gia tích cực phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”; tham gia nhiều hoạt động xã hội, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Hằng năm, Đoàn Thanh niên xã tổ chức hoạt động hè cho thanh, thiếu niên và tình nguyện xung kích. Công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu niên trong các năm của xã Đào Xá đều xếp loại tốt. Hội Nông dân vận động hội viên hưởng ứng phong trào thi đua “*Gia đình nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi*”, “*Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi*”, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Hội Cựu chiến binh xã phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, vận động con cháu thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn an ninh trật tự. Hội viên Hội Cựu chiến binh còn hăng hái xây dựng kinh tế, là tấm gương cho thế hệ trẻ noi theo.

Phát huy thành tựu từ những năm trước, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đào Xá nỗ lực phấn đấu và gặt hái được nhiều thành tích mới trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII. Trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp vẫn đóng vai trò chủ đạo, có xu hướng chuyển dịch mạnh



mẽ sang sản xuất hàng hóa. Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ không chỉ tăng về giá trị mà chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong cơ cấu kinh tế của địa phương, hứa hẹn sẽ có bước phát triển lớn hơn nữa trong giai đoạn sau. Nhờ làm tốt công tác xây dựng Đảng nên tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, tư tưởng và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm: Tốc độ tăng trưởng và sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa tương xứng với những thuận lợi có được; an ninh trật tự trên địa bàn xã còn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm ma túy chưa bị đẩy lùi hoàn toàn; năng lực khám, chữa bệnh của Trạm Y tế chưa có bước đột phá, một bộ phận nhân dân chưa thực sự tin tưởng nên thường chữa trị vượt tuyến. Phát huy thành tựu, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, cấp ủy, chính quyền và nhân dân Đào Xá ra sức thi đua hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

#### **IV. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2010 - 2018**

Quán triệt Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và kế hoạch của Huyện ủy Phú Bình, ngày 29/6/2010, Đảng bộ xã Đào Xá tổ chức Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015) tại Hội trường Ủy ban nhân dân

xã. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII, trong đó khẳng định: Trong những năm qua, kinh tế của xã có sự chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; toàn xã không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm từng năm; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có sự tiến bộ; đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được phát huy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tuy nhiên, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn lớn, công tác giảm nghèo chưa vững chắc; an ninh trật tự trên địa bàn còn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm về ma túy; vai trò lãnh đạo của một số chi bộ yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, giải pháp để đạt được mục tiêu trong 5 năm tới (2010 - 2015). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí<sup>1</sup>, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Vũ Thị Hồng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Thái được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và đồng chí Dương Đình Lập được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

---

1. 13 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX gồm: Vũ Thị Hồng, Trần Văn Thái, Dương Đình Lập, Nguyễn Văn Thái, Tô Thanh Bình, Hồ Đình Hạnh, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Văn Dưỡng, Phạm Công Hợi, Phạm Văn Hoàn, Nguyễn Văn Tám, Nguyễn Hương Quế, La Thị Thuýên.

Năm 2010, xã Đào Xá có dân số là 5.286 người và tăng lên 5.618 người vào năm 2015. Trong trồng trọt, lúa vẫn đóng vai trò là cây trồng chủ đạo ở xã Đào Xá. Diện tích cấy lúa bình quân hằng năm được duy trì 536,5ha, trong đó diện tích lúa lai năm 2010 là 16ha đến vụ xuân năm 2013 tăng lên 75,2ha. Năm 2015, toàn xã đã gieo cấy được 555,8ha, năng suất thóc bình quân đạt 5,1 tấn/ha, sản lượng thóc là 2.867 tấn<sup>1</sup>.

Bên cạnh cây lúa, cấp ủy và chính quyền xã tăng cường lãnh đạo, vận động nhân dân canh tác vụ đông, trong đó tập trung ưu tiên cây ngô. Diện tích trồng ngô hằng năm là 120ha, năng suất đạt 34,6 tạ/ha. Riêng năm 2015, diện tích ngô là 105,11ha, năng suất đạt 40 tạ/ha, sản lượng đạt 420,44 tấn (bằng 105,11% kế hoạch). Tổng sản lượng lương thực cây có hạt bình quân hằng năm đạt 3.233 tấn, bình quân lương thực đầu người là 500,15 kg/năm<sup>2</sup>.

Nắm bắt xu thế chung của kinh tế đất nước, tận dụng các thuận lợi có được, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đưa nông nghiệp của xã chuyển mạnh sang hướng hàng hóa quy mô lớn, hiệu quả cao. Trong 5 năm (2010 - 2015), xã Đào Xá có 4 đồng chí trực tiếp phụ trách

---

1. Chi cục Thống kê huyện Phú Bình, *Niên giám thống kê huyện Phú Bình năm 2016*, biểu số 21, diện tích lúa cả năm chia theo xã, phường, thị trấn và biểu số 22, sản lượng lúa cả năm chia theo xã, phường, thị trấn.

2. Báo cáo số 11-BC/ĐU, ngày 2/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá về tổng kết công tác lãnh đạo năm 2015.

công tác thú y. Hai cán bộ khuyến nông của xã phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Bình chuyển giao thành công 11 mô hình chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi vào sản xuất (1 mô hình giống lúa thuần, 3 mô hình giống ngô mới, 1 mô hình chuối tiêu hồng, 1 mô hình khoai tây, 1 mô hình táo, 1 mô hình lúa lai, 1 mô hình cải tạo đàn bò nái, 1 mô hình nuôi trồng thủy sản và 1 mô hình chuyển giao công nghệ 9 máy tuốt lạc)<sup>1</sup>.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân mạnh dạn đầu tư theo hướng công nghiệp, phát triển các trang trại, bán trang trại. Đến năm 2015, xã Đào Xá có 7 trang trại, trong đó có 1 trang trại trong vùng quy hoạch với trên 1.000 con lợn. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng bình quân là 671,23 tấn/năm, đạt 159% kế hoạch do Đại hội đề ra. Hàng chục gia đình trong xã chuyển sang nuôi bò lai Sind và nuôi gà Ai Cập đẻ trứng với quy mô từ 500 đến 1.000 con (có biệt lên đến 3.000 con) cho hiệu quả kinh tế cao. Trong điều kiện không có dịch bệnh, giá trứng ổn định thì bình quân mỗi hộ có thể thu lãi từ 150 đến 200 triệu đồng/năm. Như vậy, chuyển đổi tư duy và cách thức chăn nuôi đã và đang là hướng đi đúng đắn để Đào Xá thực hiện giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống cho người dân.

---

1. Báo cáo số 24-BC/ĐU, ngày 10/6/2013 của Đảng ủy xã Đào Xá “Về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn xã Đào Xá”.

Quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn*”; Quyết định số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ trong đó nêu rõ Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới gồm 19 tiêu chí; Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, từ năm 2011 xã Đào Xá bước vào xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước với sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn dân. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Đào Xá nhận thức đây là cuộc “cách mạng” sẽ tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ ở nông thôn, là nhiệm vụ khó khăn, nhất là “điểm xuất phát” của xã còn thấp.

Để thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã Đào Xá nhận thức sâu sắc nhân dân là chủ thể xây dựng, người giám sát và người hưởng thụ chính về thành quả xây dựng nông thôn mới; cần huy động trí tuệ, vật chất và tinh thần của tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân; cần có bước đi, lộ trình phù hợp song cũng cần có bước đột phá quan trọng, từ đó hoàn thành 19 tiêu chí đặt ra, đẩy mạnh một bước sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã đã thành lập Ban Chỉ đạo do

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

đồng chí Vũ Thị Hồng - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban, Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban Quản lý do đồng chí Dương Đình Lập - Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban. Đảng ủy xã lãnh đạo nhân dân chung sức tham gia xây dựng nông thôn mới, huy động tối đa mọi nguồn lực trong và ngoài địa phương để quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2010 đến năm 2015, dựa trên sự tham mưu của Ban Chỉ đạo, Đảng ủy tập trung lãnh đạo xây dựng nông thôn mới trên tất cả các tiêu chí, trong đó xác định hoàn thiện hạ tầng là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa mang tính chất lâu dài. Với nguồn vốn của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, xã Đào Xá xây dựng nhiều hạng mục về cơ sở vật chất của Trạm Y tế; công trình vệ sinh của 3 trường học; nhà bia liệt sĩ; nâng cấp trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Cùng với đó, địa phương cũng tu sửa, bê tông hóa 23,1km đường giao thông nông thôn; lắp 1 trạm bơm và hoàn thiện 200m mương cứng tại xóm Tân Sơn, cải tạo xây dựng bờ đập hồ Nho Quan đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp<sup>1</sup>. Năm 2015, Đoàn Thanh niên Công an tỉnh Thái Nguyên đã đầu tư xây dựng 1 nhà văn hóa xóm Xuân Đào tổng kinh phí trên 600 triệu đồng. Ngoài ra, xã Đào Xá cũng bê tông hóa cụm số 2 xóm Tân Sơn với chiều dài 1,26km; tuyến đường từ xóm Đoàn Kết

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

đi xóm Phú Minh dài 730m, tổng kinh phí là 2,24 tỷ đồng, đáp ứng tốt hơn việc đi lại cho người dân và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2010 - 2015, trong đó tập trung vào các ngành nghề là thế mạnh của Đào Xá như sản xuất đồ gỗ, cơ khí gò, hàn và vật liệu xây dựng. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ xã Đào Xá là 11 tỷ đồng (năm 2010) và đạt 34,2 tỷ đồng (năm 2015). Mặc dù liên tục tăng về giá trị song tỷ trọng của tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu ngành kinh tế của xã Đào Xá còn thấp. Các hộ làm tiểu thủ công nghiệp gặp khó khăn về vốn, kỹ thuật và “đầu ra” cho sản phẩm. Các hoạt động dịch vụ chủ yếu là buôn bán nhỏ, quy mô hộ gia đình nên chưa tạo ra sự bứt phá cho sự phát triển của địa phương.

Thấm nhuần truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc cũng như thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, cấp ủy và chính quyền xã Đào Xá luôn làm tốt chính sách hậu phương quân đội. Ngoài việc thăm hỏi, tặng quà hàng năm, trong giai đoạn này, Ủy ban nhân dân xã đã đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho 3 mẹ; đề nghị giải quyết chế độ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ “Về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã được phục viên, xuất

*ngũ về địa phương” cho 103 đối tượng và theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ “Về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc” cho 135 đối tượng. Kết quả trên góp phần quan trọng để động viên các đối tượng, gia đình chính sách tiếp tục vươn lên trong cuộc sống, đóng góp vào xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.*

Giảm tỷ lệ hộ nghèo nhanh, bền vững là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền xã Đào Xá. Trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các đoàn thể, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã giúp nhân dân vay vốn tín chấp từ Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Từ năm 2010 đến năm 2015, 1.018 lao động được giải quyết việc làm ở trong và ngoài nước<sup>1</sup>, từ đó có thu nhập cao, ổn định. Năm 2011, toàn xã có 335 hộ nghèo, hộ cận nghèo là 192 hộ thì đến năm 2015, con số tương ứng giảm lần lượt còn 130 hộ và 113 hộ (chiếm 7,7%).

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).



tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trong 5 năm (2010 - 2015), các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao ở Đào Xá tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhân dân, nhất là trong thanh thiếu niên phát triển mạnh mẽ. Các hoạt động lễ hội được quản lý chặt chẽ theo hướng an toàn, tiết kiệm. Công tác thông tin hướng trọng tâm vào tuyên truyền Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, giúp chuyển biến rõ nét theo hướng tích cực trong tư tưởng, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2010, xã Đào Xá có 68% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa; năm 2015, tỷ lệ này đã đạt 78,4%. Đến năm 2015, toàn xã có 3 xóm đạt danh hiệu làng văn hóa cấp huyện; 7/7 xóm xây dựng được hương ước, quy ước văn hóa<sup>1</sup>. 6/7 câu lạc bộ kinh lạc thao hoạt động có hiệu quả, vừa nâng cao sức khỏe, vừa cải thiện chất lượng cuộc sống của hội viên.

Ngày 4/11/2013, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

giáo dục và đào tạo. Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Bình, Trường Mầm non, Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở Đào Xá tiến hành đổi mới căn bản nội dung, phương pháp giáo dục. Hằng năm, Ban Giám hiệu các nhà trường xây dựng kế hoạch cử giáo viên đi bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật những phương pháp mới trong giảng dạy; đồng thời tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo*”, phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, Đảng bộ xã Đào Xá xác định hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho các trường học là bước đi tất yếu. Trình độ của đội ngũ giáo viên ngày càng cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị được hoàn thiện từng bước, nhờ đó chất lượng giáo dục của xã Đào Xá có bước tiến so với giai đoạn trước đó. Tính riêng trong năm học 2014 - 2015, các trường học trên địa bàn xã đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và các mục tiêu đề ra; tỷ lệ học sinh lên lớp bình quân đạt 98,91%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 100%. Các trường đều đạt trường tiến tiến cấp huyện. Năm 2014, trường Mầm non Đào Xá được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả; hằng năm tổ chức hàng chục lớp tập huấn, tư vấn, bồi dưỡng cho hàng trăm lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Cán bộ Trạm Y tế thường xuyên phối hợp với các đoàn thể tiến hành vận động toàn dân cho trẻ đi bổ sung vitamin A, tiêm phòng bệnh uốn ván cho phụ nữ có thai. Đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế xã Đào Xá không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, duy trì nền nếp trực 24/24 giờ. Trong giai đoạn này, Trạm Y tế xã Đào Xá được trang bị mới 1 máy siêu âm, 1 máy điện tim và 1 máy xét nghiệm. Được hoàn thiện về cơ sở vật chất, trình độ chuyên môn của cán bộ ngày càng được nâng cao nên năng lực khám, chữa bệnh ban đầu của Trạm Y tế xã Đào Xá được cải thiện rõ rệt so với những năm trước. Trong giai đoạn 5 năm (2010 - 2015), Trạm Y tế khám, chữa bệnh cho 42.500 lượt người; tính riêng năm 2015 thì con số này là 7.358 lượt người (đạt 125,22% kế hoạch). Với thành tích đạt được, xã Đào Xá được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế vào năm 2011. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác y tế của xã còn nhiều hạn chế. Số lượng cán bộ y tế còn thiếu nên chưa đáp ứng nhu cầu chăm sóc, khám và chữa bệnh của nhân dân. Công tác vận động sinh đẻ có kế hoạch có thời điểm bị buông lỏng, nhiều gia đình vẫn sinh con thứ 3 trở lên.

Xác định quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về quốc

phòng - an ninh trong tình hình mới tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Đảng ủy luôn xác định xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế. Để xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, cấp ủy không ngừng làm tốt công tác giáo dục ý thức tham gia bảo vệ đất nước; tăng cường xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh để củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Lực lượng dân quân được củng cố về tổ chức, hàng năm diễn tập theo đúng kế hoạch, sẵn sàng làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Dân quân cùng với Công an xã Đào Xá là lực lượng nòng cốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân và công cuộc đổi mới ở Đào Xá.

Quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 40-NQ/TW ngày 8/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) “*Về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác công an trong tình hình mới*”, Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*”, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xây dựng nghị quyết, kế hoạch cụ thể về trấn áp các loại tội phạm, trong đó Công an xã giữ vai trò nòng cốt. Bên

cạnh đó, cấp ủy và chính quyền xã Đào Xá còn tiếp tục huy động sức mạnh, sự đoàn kết của hệ thống chính trị, sự tham gia của toàn dân để giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn xã. Mô hình “*Khu dân cư không có người vi phạm pháp luật*” được xây dựng và nhân rộng ở các xóm, trong đó hội viên Hội Cựu chiến binh là những người hưởng ứng tích cực nhất. Bảo vệ an ninh xóm làng trở thành phong trào rộng rãi, thu hút, lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Ngoài ra, mỗi xóm còn thành lập các tổ tự quản, khi địa bàn xuất hiện đối tượng lạ hoặc có dấu hiệu bất thường đều được phát hiện, thông báo cho chính quyền, lực lượng Công an xã để có biện pháp phù hợp. Việc xác minh từng loại đối tượng có tiền án, tiền sự, có lý lịch chính trị phức tạp được thực hiện, từ đó có kế hoạch giáo dục, răn đe với những đối tượng xấu trên địa bàn xã. Từ năm 2010 đến năm 2015, Công an xã tổ chức bắt, trực tiếp xử lý và đề nghị xử lý 82 vụ việc, trong đó có 48 vụ có đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, 28 vụ liên quan đến chất ma túy<sup>1</sup>. Nhờ những thành tích đạt được, Công an xã Đào Xá đã vinh dự được nhận nhiều bằng khen, tiêu biểu là bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh vào năm 2012.

Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng luôn được duy trì thường xuyên và thực hiện trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

và tổ chức. Ngày 14/5/2011, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 03-CT/TW về “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Tiếp đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 4 (khóa XI) ngày 16/1/2012 ra Nghị quyết “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Chấp hành nghiêm túc tinh thần Chỉ thị 03 và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Đảng ủy xã Đào Xá đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Công tác tự phê bình và phê bình được đẩy mạnh; những yếu kém, khuyết điểm được nhìn nhận với tinh thần thẳng thắn và cầu thị, từ đó đề ra các biện pháp có hiệu quả để phát huy thành tích, khắc phục khuyết điểm.

Trong 5 năm (2010 - 2015), Đảng bộ xã lãnh đạo, tổ chức nhiều cuộc thi kể chuyện, thi viết về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, không chỉ thu hút cán bộ, đảng viên mà còn lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia. Có thể thấy, công tác xây dựng Đảng ở giai đoạn này được Đảng bộ xã tiến hành sâu rộng, đi vào thực chất hơn, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên theo hướng tích cực.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Qua công tác kiểm tra, giám sát, nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng,

các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định về những điều đảng viên không được làm bị xử lý nghiêm minh, trong đó có 2 đảng viên bị xóa tên, 4 đảng viên bị cảnh cáo và 1 đảng viên bị khiển trách. Công tác kiểm tra, giám sát góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, củng cố sự đoàn kết thống nhất và đảm bảo thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật Đảng; phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Ngày 1/1/2013, Chi bộ Cơ quan được thành lập gồm 11 đảng viên. Đồng chí Trần Văn Thái được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ. Sự ra đời của Chi bộ Cơ quan đánh dấu bước phát triển mới của Đảng bộ xã Đào Xá.

Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở đảng được nâng cao, hàng năm tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ luôn đạt trên 98% và 80% chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, không có chi bộ yếu, kém. Công tác phát triển Đảng được duy trì và đẩy mạnh. Từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng bộ đã giới thiệu 43 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó có 35 quần chúng vinh dự được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ năm 2015 lên 205 đồng chí<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền cũng được quan tâm củng cố, kiện toàn. Ngày 22/5/2011, xã Đào Xá có 100% cử tri đi bầu cử Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Kết quả, cử tri bầu được 22 đại biểu Hội đồng nhân dân xã<sup>1</sup>. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân nhất trí bầu đồng chí Vũ Thị Hồng làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân<sup>2</sup> và bầu đồng chí Dương Đình Lập làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân không ngừng đổi mới trong hoạt động, tổ chức các kỳ họp đầy đủ hàng năm. Bên cạnh đó, Hội đồng nhân dân định kỳ tiếp xúc để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thực hiện giám sát đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân; xây dựng kế hoạch và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng quy chế làm việc khoa học, thực hiện cải cách hành chính, thành lập và đưa bộ phận “*một cửa*” vào hoạt động phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân

---

1. 22 đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2011 - 2016 gồm: Hồ Thị Tám, Dương Đình Lập, Dương Đức Soạn, Dương Văn Tú, Nguyễn Văn Ba, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Văn Cần, Nguyễn Thị Tâm, Ngô Văn Đạt, Tô Thanh Bình, Hoàng Văn Liên, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Thị Mai, Trần Văn Thái, Nguyễn Văn Quảng, Nguyễn Văn Thái, Tạ Thị Bình, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Công Sửu, Đào Văn Vững, Vũ Thị Hồng, Phạm Bá Lưu.

2. Từ tháng 7/2015, đồng chí Tô Thanh Bình giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Vũ Thị Hồng giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.



xã cũng quan tâm củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp cán bộ phù hợp với chuyên môn, năng lực công tác tạo nên những chuyển biến tích cực trong lề lối, tác phong làm việc giúp tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước.

Bên cạnh công tác củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng được Đảng bộ xã quan tâm lãnh đạo củng cố và kiện toàn về tổ chức, không ngừng đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào như: *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nếp sống văn hóa”*, *“Xóa nhà ở dột nát cho hộ nghèo”*, *“Xây dựng nhà tình nghĩa cho hộ chính sách”*...

Hội Phụ nữ vận động hội viên hưởng ứng các phong trào *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*, *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*, *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo”*, xây dựng gia đình đạt tiêu chí *“No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”*.

Đoàn Thanh niên xã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng và phát động đoàn viên, thanh niên tham gia tích cực phong trào *“Thanh niên lập nghiệp”*, *“Tuổi trẻ giữ nước”*; tham gia nhiều hoạt động xã hội, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Hằng năm, Đoàn Thanh niên xã tổ chức hoạt động hè cho thanh thiếu niên và tham gia các phong trào thanh niên tình nguyện xung kích.

Hội Nông dân thường xuyên hướng dẫn, giúp đỡ hội viên trong thi đua phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Trong 5 năm (2010 - 2015), Hội Nông dân liên hệ với cán bộ khuyến nông huyện Phú Bình mở hàng chục buổi học dạy nghề, tập huấn về kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi cho hội viên. Tiếp tục quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông thôn và nông dân, Hội Nông dân xã tích cực tham gia vào phong trào giữ gìn môi trường xóm làng, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới.

Hội Cựu chiến binh thực hiện tốt Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 8/1/2002 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới”*. Các hội viên Hội Cựu chiến binh xã luôn giữ vững, phát huy truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”*, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội Cựu chiến binh xã kết hợp với các nhà trường, các ban ngành ở địa phương tăng cường tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước đến nhân dân, trước hết là bộ phận thanh, thiếu niên; tích cực phòng, chống tội phạm, cảm hóa những người lầm đường lạc lối; triển khai hiệu quả công tác vay vốn giúp hội viên phát triển kinh tế.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, từ ngày 14 đến ngày 15/5/2015, Đảng bộ xã Đào Xá đã tổ chức Đại

hội lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), với sự tham dự của 155 đại biểu. Các đại biểu tham dự Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX, khẳng định thành tích, chỉ rõ khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ: Kinh tế phát triển với tốc độ cao, các ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn; cơ sở hạ tầng được hoàn thiện một bước; quốc phòng - an ninh cơ bản ổn định; đời sống của người dân ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, cơ cấu kinh tế chuyển biến còn chậm; các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; một số cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống dẫn đến xói mòn niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng... Sau khi đánh giá kết quả đạt được trong 5 năm (2010 - 2015), Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát từ năm 2015 đến năm 2020 là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát huy sức mạnh tổng hợp, hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng an ninh, xây dựng xã Đào Xá phát triển nhanh và bền vững”*<sup>1</sup>. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí<sup>2</sup>, Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Trần Văn

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX trình Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

2. 13 đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX gồm: Trần Văn Thái, Tô Thanh Bình, Vũ Thị Hồng, Nguyễn Văn Thái, Hồ Đình Hạnh, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Văn Tám, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Hồng Mạnh, Phạm Công Hợi, Hồ Đình Diệu, Hà Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Hải.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ

---

Thái được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Tô Thanh Bình được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Vũ Thị Hồng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đảng ủy xã Đào Xá đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đào Xá lần thứ XX, trước hết về sản xuất nông nghiệp. Trong năm 2016, xã Đào Xá gieo cấy được 545,9ha lúa, 151ha ngô, 116,9ha rau màu các loại. Nhờ đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ và thời tiết thuận lợi nên năng suất, sản lượng cây trồng trong năm 2016 cơ bản được giữ vững so với năm 2015. Theo thống kê, năng suất lúa của xã đạt 4,9 tấn/ha, sản lượng đạt 2.674,9 tấn. Bên cạnh đó, năng suất ngô đạt 3,5 tấn/ha, sản lượng là 528,5 tấn. Với năng suất 1,76 tấn/ha, sản lượng lạc xã Đào Xá thu được là 155,58 tấn<sup>1</sup>. Năm 2018, sản lượng lương thực có hạt của xã Đào Xá đạt 3.200 tấn (đạt 100% kế hoạch do Đảng ủy đề ra). Kết quả trên không chỉ đáp ứng nhu cầu của nhân dân mà còn giúp các hộ gia đình phát triển chăn nuôi, trao đổi, mua bán tăng thu nhập.

Đi đôi với trồng trọt, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Đào Xá còn quan tâm lãnh đạo phát triển chăn nuôi. Hệ thống chuồng trại nuôi nhốt gia súc, gia cầm được kiên cố hóa. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân, các tổ chức chính trị, xã hội làm tốt công tác tuyên truyền phòng ngừa nên trong

---

1. Báo cáo số 35-BC/ĐU, ngày 2/12/2016 của Đảng ủy xã Đào Xá “Về tổng kết công tác lãnh đạo năm 2016”.

năm 2016, xã Đào Xá không có dịch bệnh trên vật nuôi. Năm 2016, đàn trâu, bò của xã đạt 1.783 con; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 837 tấn. Đến cuối năm 2018, đàn vật nuôi của xã cơ bản ổn định so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên chăn nuôi lợn của xã gặp nhiều khó khăn do giá bán xuống thấp, sản lượng thịt hơi xuất chuồng chỉ đạt 374,5 tấn (tương ứng 44,05% kế hoạch của năm). Nhìn chung, chăn nuôi của xã Đào Xá chủ yếu vẫn ở quy mô nhỏ lẻ; các trang trại quy mô lớn còn hạn chế; giá trị kinh tế của chăn nuôi mang lại chưa có nhiều đột phá so với những năm trước.

Mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn song Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Đào Xá đặt quyết tâm chính trị lớn để không ngừng hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, coi đây là khâu đột phá trong đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Dựa trên ngân sách Nhà nước và đóng góp của nhân dân, xã Đào Xá đã nâng cấp 5,7km đường ở các xóm La Lý, Tân Sơn, Đoàn Kết, Chám, Dẫy với tổng kinh phí 4,1 tỷ đồng. Trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã cũng được xây mới với kinh phí 4,3 tỷ đồng. Ngoài ra, nhà văn hóa xã, nhà văn hóa của 7 xóm (Xuân Đào, Dẫy, Tân Sơn, Phú Minh” Đoàn Kết, Chám, La Lý) cũng được hoàn thiện trong giai đoạn này.

Từ sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XX, Đảng ủy xã Đào Xá tiếp tục coi trọng công tác lãnh đạo xây dựng nông thôn

mới. Đảng ủy chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ trực thuộc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp vào công cuộc xây dựng nông thôn mới. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ủy xã xác định cần giữ vững các tiêu chí đã đạt được, phấn đấu hoàn thành từng bước các tiêu chí chưa đạt. Với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương, kết thúc năm 2018, xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới và được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định công nhận xã Đào Xá đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới, được Ủy ban nhân dân huyện đánh giá đã có thành tích tiêu biểu trong chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện Phú Bình giai đoạn 2010 - 2020.

Bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá khóa XX luôn chú trọng công tác lãnh đạo về văn hóa, giáo dục, y tế. Chất lượng hưởng thụ các giá trị về văn hóa của nhân dân được nâng cao một bước. 100% các gia đình có nhà xây kiên cố, ti-vi, xe gắn máy; các hộ có tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, máy vi tính chiếm tỷ lệ ngày càng lớn. Hoạt động thể dục thể thao được nhân dân hưởng ứng rộng rãi, nhất là đối với thanh niên. Hệ thống loa truyền thanh được lắp đặt ở 100% xóm, đảm bảo truyền tải thông tin đầy đủ, kịp thời đến người dân trong xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, xã Đào Xá đã lắp đặt 22 cụm loa FM ở 7 xóm, xây dựng hệ thống truyền thanh của xã tại khu trung tâm xã đạt chuẩn theo

quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, toàn xã đã bình xét được 1.284/1.462 gia đình văn hóa (đạt 87,8%), có 5/7 xóm đạt danh hiệu làng văn hóa cấp huyện.

Đến năm 2018, Trường Mầm Non Đào Xá có 2 cụm trường: Cụm thứ nhất tại xóm Đoàn Kết gồm 7 phòng học, 1 nhà Hiệu bộ, 1 nhà bếp 3 gian; cụm thứ hai tại xóm Tân Sơn gồm 8 phòng học, 1 nhà bếp. Đội ngũ giáo viên của trường có 44 cô, cô Nguyễn Thị Thúy Hằng làm Hiệu trưởng; tổng số học sinh có 352 cháu, được chia làm 15 lớp và ở 4 độ tuổi. Trường Tiểu học Đào Xá đặt tại xóm Xuân Đào. Đội ngũ giáo viên của trường có 24 thầy, cô giáo, cô Nguyễn Thị Quế (Hiệu phó) phụ trách chung. Cơ sở vật chất của Trường Tiểu học Đào Xá gồm 10 phòng học kiên cố, 3 phòng học cấp 4, 1 nhà Hiệu bộ, 1 nhà công vụ, nhà để xe, công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn. Trường Trung học cơ sở Đào Xá đặt tại xóm Xuân Đào. Đội ngũ giáo viên của trường có 23 thầy, cô giáo, cô Nguyễn Thị Hải làm Hiệu trưởng; tổng số học sinh có 267 em được chia thành 8 lớp. Cơ sở vật chất có 18 phòng xây dựng kiên cố, trong đó có 8 phòng học, 10 phòng chức năng, 1 nhà Hiệu bộ, nhà để xe, công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã*

*hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”, công tác dạy và học của các trường trên địa bàn xã không ngừng được đổi mới. Trường Mầm non, Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở Đào Xá cùng thi đua sôi nổi phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và hưởng ứng cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Nhờ được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nên 100% giáo viên của các trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn, tạo tiền đề quan trọng cho đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. 100% lớp học của các trường được kiên cố hóa, trang thiết bị dạy học hiện đại, cơ bản đáp ứng yêu cầu trong hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh. Tổng kết năm học 2017 - 2018, 100% học sinh lớp 5, lớp 9 tốt nghiệp, 97,8% học sinh lên lớp, trong đó xã Đào Xá không có học sinh bỏ học. Ngày 1/10/2018, Trường Trung học cơ sở Đào Xá được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Đảng ủy xã Đào Xá luôn chú trọng lãnh đạo đến công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân địa phương. Trạm Y tế Đào Xá đặt tại xóm Tân Sơn; đội ngũ cán bộ, nhân viên gồm 5 người, trong đó có 1 bác sĩ, 3 y sĩ và 1 điều dưỡng; cơ sở vật chất gồm 17 phòng khám, điều trị và làm việc. Hằng năm, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được đưa vào nội dung nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã. Các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện đầy đủ. Đội ngũ cán bộ, nhân viên của Trạm Y tế Đào Xá ngày càng được nâng cao về trình độ, được bồi dưỡng về



y đức nên hết lòng phục vụ nhân dân. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên năm 2018 xã chỉ còn 11 cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên. Xã Đào Xá giữ vững danh hiệu chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2.

Quán triệt nghiêm túc đường lối của Đảng, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Đào Xá luôn đảm bảo, gìn giữ vững chắc quốc phòng - an ninh. Đến tháng 12/2018, Ban Chỉ huy quân sự xã Đào Xá gồm 11 đồng chí<sup>1</sup>, trong đó đồng chí Hồ Đình Hạnh giữ chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự. Công an xã Đào Xá gồm 9 đồng chí<sup>2</sup>, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Ân giữ chức Trưởng Công an xã.

Đảng ủy xã Đào Xá luôn xác định cần kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ an ninh Tổ quốc; không ngừng làm tốt giáo dục lòng yêu nước, tinh thần cảnh giác của nhân dân đối với âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững

---

1. 11 đồng chí gồm: Hồ Đình Hạnh (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự), Trần Văn Thái (Chính trị viên trưởng), Trần Dương Tiến (Chính trị viên phó), Phạm Bá Lưu (Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự), Nguyễn Văn Phước (Thôn đội trưởng), Nguyễn Văn Tuyến (Thôn đội trưởng), Nguyễn Văn Vị (Thôn đội trưởng), Nguyễn Văn Minh (Thôn đội trưởng), Nguyễn Văn Hùng (Thôn đội trưởng), Dương Văn Hiệp (Thôn đội trưởng), Nguyễn Văn Thành (Thôn đội trưởng).

2. 9 đồng chí gồm: Nguyễn Văn Ân (Trưởng Công an), Nguyễn Hồng Mạnh (Phó Trưởng Công an), Nguyễn Văn Trường (Công an viên), Nguyễn Công Sửu (Công an viên), Trần Văn Thịnh (Công an viên), Nguyễn Văn Tuyên (Công an viên), Ngô Văn Tâm (Công an viên), Nguyễn Văn Tiệp (Công an viên) và Dương Đức Soạn (Công an viên).

manh. Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội xã phổ biến, tuyên truyền kịp thời, sâu rộng đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong 3 năm (2016 - 2018), lực lượng dân quân của xã Đào Xá biên chế đủ số lượng, luyện tập đạt yêu cầu đề ra luôn sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Phát huy thành tích từ những năm trước, trong các năm 2016, 2017 và 2018, xã Đào Xá đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân do Hội đồng Nghĩa vụ quân sự huyện giao, trong đó năm 2018 có 16 tân binh nhập ngũ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức chi trả trợ cấp 1 lần cho 200 đối tượng tham gia dân công hỏa tuyến, tổ chức phúc tra hồ sơ lý lịch của 1.401 quân dự bị động viên.

Phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” phát huy hiệu quả, trên địa bàn xã không có vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự. Từ năm 2015 đến năm 2018, Công an xã chủ động tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã về công tác bảo vệ an ninh trước, trong và sau kỳ bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 cùng các sự kiện chính trị quan trọng khác. Các tổ liên gia, tổ tự quản ở mỗi khu dân cư có vai trò quan trọng trong hòa giải mâu thuẫn, bất đồng giữa các gia đình, các cá nhân với nhau; phát hiện, thông báo kịp thời cho chính

quyền, lực lượng Công an xã các đối tượng xấu để có biện pháp xử lý.

Từ năm 2015 đến năm 2018, công tác xây dựng Đảng ở Đào Xá được thực hiện theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn liền với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) ngày 30/10/2016 “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Quán triệt Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 18/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên “Về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên” và Kế hoạch số 31-KH/HU, ngày 22/12/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc “Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII”, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đào Xá đã ban hành Kế hoạch số 05-KH/ĐU, ngày 15/12/2016 về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số

09-KH/ĐU, ngày 15/12/2016 về học tập, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Chương trình hành động số 06-Ctr/ĐU, ngày 20/2/2017 về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

Cụ thể hóa chủ trương trên, ngày 13/1/2017, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đào Xá tổ chức hội nghị cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ và công chức, viên chức chưa là đảng viên học tập Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị quan trọng này, cán bộ, đảng viên tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những lệch lạc, sai trái trong tổ chức Đảng, phòng, chống nguy cơ “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; từ đó không ngừng phấn đấu tu dưỡng về đạo đức, lối sống; trách nhiệm hơn với nhiệm vụ được giao; gần dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Trước chuyển biến tích cực trên, người dân ngày càng tin tưởng vào cán bộ, đảng viên và sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng ủy triển khai theo đúng kế hoạch, chương trình đề ra. Thông qua kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Đào Xá cho thấy tổ chức Đảng và đảng viên trong Đảng bộ đều nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Song song với giữ vững kỷ luật, cấp ủy còn chú trọng đến bồi dưỡng quần chúng để tạo “*nguồn*” phát triển Đảng, trong đó đoàn viên Đoàn Thanh

niên và hội viên Hội Phụ nữ ngày càng được chú trọng. Trong năm 2016, 14 quần chúng ưu tú được cử tham dự lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó 10 quần chúng vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Năm 2018, Đảng bộ xã Đào Xá có tổng số 233 đảng viên sinh hoạt tại 12 chi bộ, đó là các chi bộ: Xuân Đào (đồng chí Ngô Văn Đạt làm Bí thư Chi bộ), Dãy (đồng chí Đào Minh Hoạt làm Bí thư Chi bộ), Chám (đồng chí Nguyễn Thị Trường làm Bí thư Chi bộ), Tân Sơn (đồng chí Hoàng Văn Sen làm Bí thư Chi bộ), La Lý (đồng chí Nguyễn Thị Tâm làm Bí thư Chi bộ), Đoàn Kết (đồng chí Nguyễn Văn Sửu làm Bí thư Chi bộ), Phú Minh (đồng chí Dương Đình Nhất làm Bí thư Chi bộ), Trường Mầm non (đồng chí Dương Thị Nhung làm Bí thư Chi bộ), Trường Trung học cơ sở (đồng chí Nguyễn Thị Hải làm Bí thư Chi bộ), Trường Tiểu học (đồng chí Nguyễn Thị Quế làm Bí thư Chi bộ), Trạm Y tế (đồng chí Nguyễn Hương Quế làm Bí thư Chi bộ) và Cơ quan (đồng chí Nguyễn Văn Thái làm Bí thư Chi bộ).

Bên cạnh đó, Đảng ủy cũng thực hiện thủ tục chuyển Đảng chính thức cho 4 đảng viên; tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng cho 7 đảng viên<sup>1</sup>. Về kết quả phân loại tổ chức Đảng và đảng viên, Đảng bộ có 3 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, 7 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, 2 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 25 đảng viên xếp loại

---

1. Báo cáo số 35-BC/ĐU, ngày 2/12/2016 của Đảng ủy xã Đào Xá “Về tổng kết công tác lãnh đạo năm 2016”.

hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 142 đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ và 22 đảng viên xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2018, Đảng bộ xã được Huyện ủy đánh giá đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.

Song song với công tác xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền cũng được Đảng bộ chú trọng. Ngày 22/5/2016, 100% cử tri xã Đào Xá tham gia bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Hội đồng nhân dân xã được bầu gồm 25 đại biểu<sup>1</sup> đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Tô Thanh Bình làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Vũ Thị Hồng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã Đào Xá tăng cường đổi mới nội dung trong các kỳ họp, hướng đến sự hiệu quả, nhất là ban hành nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của địa phương. Hội đồng nhân dân còn làm tốt chức năng giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, tập trung nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân.

---

1. 25 đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm các đồng chí: Trần Văn Thái, Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Văn Quảng, Tạ Thị Bình, Nguyễn Công Sửu, Nguyễn Văn Nhân, Nguyễn Văn Ân, Tô Thanh Bình, Nguyễn Văn Dương, Hoàng Văn Liên, Ngô Văn Đạt, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Trọng Cử, Vũ Thị Hồng, Ngô Thị Thảo, Nguyễn Thị Chiến, Phạm Bá Lưu, Nguyễn Hồng Mạnh, Dương Công Khương, Nguyễn Thị Hoa, Dương Đình Tú, Dương Thị Hương, Dương Thị Bắc, Dương Đình Phúc, Nguyễn Văn Tiệp.

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 8/11/2011 của Chính phủ về “*Ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020*” và Nghị định số 61/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ “*Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*”, Ủy ban nhân dân xã Đào Xá đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, xây dựng quy chế làm việc khoa học, nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân. Mỗi cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân không ngừng tự trau dồi về đạo đức, năng lực, từ đó phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân bám sát các nhiệm vụ chính trị, huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, từ đó góp phần hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của địa phương. Trong năm 2018, Mặt trận Tổ quốc xã Đào Xá phối hợp tổ chức 11 cuộc tuyên truyền đến 740 lượt người về đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tặng 151 suất quà, mỗi suất trị giá 3 triệu đồng đến các cụ từ 80 tuổi trở lên, 15 suất quà cho các cụ cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân tổ chức 3 cuộc đối thoại với người đứng

đầu chính quyền với nhân dân, từ đó phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Đoàn viên, hội viên của các đoàn thể quần chúng không ngừng rèn luyện, trở thành tấm gương cho nhân dân noi theo. Không chỉ hăng hái tham gia các hoạt động xã hội, hội viên, đoàn viên còn chủ động nắm vững tri thức khoa học, vươn lên làm giàu, đóng góp vào các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa.

Hội viên Hội Phụ nữ tích cực hưởng ứng các phong trào *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*, *“Xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”*, *“Năm không, ba sạch”*, không ngừng phấn đấu để nắm bắt tri thức mới, giỏi việc nước, đảm việc nhà, xứng đáng là phụ nữ Việt Nam thế kỷ XXI.

Đoàn Thanh niên xã Đào Xá tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào *“Thanh niên lập nghiệp”*, *“Tuổi trẻ giữ nước”*, *“Lao động giỏi, lao động sáng tạo với mục tiêu năng suất, chất lượng, hiệu quả”*, *“Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí”*... hăng hái trong làm đường giao thông, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, thể dục thể thao.

Hội Nông dân hướng dẫn hội viên áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật, tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội cho hội viên vay vốn phát triển sản xuất. Là tổ chức chính trị - xã hội có số lượng hội viên đông đảo nhất, Hội



Nông dân thường xuyên tổ chức hội nghị tập huấn nhằm nâng cao trình độ thâm canh của hội viên. Dựa trên nghị quyết của Đảng ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, hội viên Hội Nông dân chủ động tìm tòi cách thức làm ăn, giúp nhau thoát nghèo, làm giàu; tích cực ủng hộ đồng bào miền Trung bị bão lũ, nạn nhân chất độc da cam; góp phần xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh luôn tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm và các tệ nạn xã hội; góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Từ năm 2015 đến năm 2018, đồng chí Phạm Công Hợp giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã; đồng chí Nguyễn Thị Hương giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ xã; các đồng chí: Đào Văn Vững, Trần Dương Tiến lần lượt giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên xã; các đồng chí: Nguyễn Văn Dương, Đào Văn Vững lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân và các đồng chí: Nguyễn Văn Mâm, Nguyễn Văn Lợi lần lượt giữ chức Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã. Tính đến tháng 12/2018, Đoàn thanh niên có 120 đoàn viên, Hội Phụ nữ có 1.250 hội viên, Hội Cựu chiến binh có 262 hội viên và Hội Nông dân có 1.012 hội viên.

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ** \_\_\_\_\_

Kế thừa những thành tích đạt được, Đảng bộ và nhân dân trong xã quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đã đề ra, nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, xây dựng quê hương Đào Xá ngày càng giàu đẹp, văn minh.

## KẾT LUẬN

Là xã trung du thuộc huyện Phú Bình, nơi có đa số người Kinh sinh sống, nhân dân Đào Xá luôn đoàn kết trong khai phá, chinh phục tự nhiên; yêu thương, đùm bọc lẫn nhau và kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.

Trước năm 1945, sống dưới chế độ thực dân, nửa phong kiến, nhân dân Đào Xá bị áp bức, bóc lột nặng nề về chính trị, kinh tế và nô dịch về văn hóa. Không chỉ phải đóng sưu cao, thuế nặng mà trên 95% dân số mù chữ; chỉ có một số người biết chữ, đi dạy học. Dưới ánh sáng cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, những người nông dân “*chân lấm, tay bùn*” dần giác ngộ và vùng lên đấu tranh đòi lại “*quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc*”. Từ tháng 6 đến tháng 8/1945, nhân dân, tự vệ Đào Xá góp phần đập tan chính quyền tay sai của thực dân, phát xít và lập nên chính quyền cách mạng, góp phần đưa đến thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, là vùng tự do nên địa bàn Đào Xá tương đối an toàn. Do đó, một bộ phận các cơ quan, đơn vị đã về đứng chân, trong đó có Trường Lục quân Việt Nam về sơ tán tại xóm Dãy, Chám (năm 1950). Dù đứng chân tại địa phương trong thời gian không dài song các cơ quan, đơn vị đều được dân quân, du

kích và nhân dân Đào Xá tích cực tham gia bảo vệ an toàn. Từ tháng 9/1950 đến đầu năm 1951, các thôn, xóm thuộc xã Đào Xá ngày nay liên tiếp bị thực dân Pháp ném bom, gây nhiều thiệt hại về người và tài sản. Với lòng yêu nước nồng nàn và lòng căm thù giặc sâu sắc, nhân dân địa phương đã biến đau thương thành hành động, anh dũng chống trả các cuộc tấn công của quân thù.

Trong 2 năm (1946 - 1947), nhiều người con địa phương nhanh chóng trưởng thành trong thực tiễn cách mạng và vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Trước khi bước vào triệt để giảm tô (ngày 25/8/1953), xã Yên Thịnh được thành lập. Cùng với địa dư, địa danh mới, Chi bộ Đảng xã Yên Thịnh cũng được thành lập gồm 4 tổ Đảng và 35 đảng viên. Mặc dù còn nhiều thiếu thốn song nhân dân trong xã đã đóng góp đầy đủ lương thực, thực phẩm cho các chiến trường; hàng chục người đi bộ đội trở thành tấm gương sáng cho thế hệ sau noi theo.

Ngày 2/3/1958, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Yên Thịnh vui mừng, phấn khởi khi được Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và kiểm tra công tác chống hạn ở địa phương. Thấm nhuần lời dạy của Hồ Chủ tịch, cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương càng ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến miền Nam. Trước sự phát triển về số lượng đảng viên cũng như có bước trưởng thành trong công tác lãnh đạo, Chi bộ xã Yên Thịnh được chuẩn y lên Đảng bộ vào năm 1964. Dưới

sự lãnh đạo của Đảng bộ, xã đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực, trước hết là trong phong trào hợp tác hóa.

Từ năm 1965 đến năm 1967, xã Yên Thịnh tiếp tục được một số cơ quan lựa chọn làm nơi sơ tán, đó là một bộ phận Trường Công nhân Kỹ thuật 3, một bộ phận Tiểu đoàn 142 thuộc Sư đoàn 304B đứng chân tại xóm Chám để huấn luyện tân binh địa phương và một số xã lân cận trước khi lên đường chiến đấu tại chiến trường miền Nam. Nêu cao khẩu hiệu *“thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”*, xã Yên Thịnh (từ năm 1975 đổi tên thành xã Đào Xá) đã đóng góp hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Phát huy truyền thống từ thời kỳ chống Pháp, hàng trăm người con địa phương đã lên đường đánh giặc giữ nước. Tổng kết 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và chống Mỹ, chiến tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã Đào Xá có 54 người đã hy sinh được công nhận là liệt sĩ.

Thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là từ thời điểm thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986) khởi xướng, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đào Xá đạt được nhiều thành tựu quan trọng, mang tính đột phá về kinh tế - xã hội. Tại thời điểm mới thành lập xã tháng 8/1953, nông nghiệp địa phương mang tính manh mún, lạc hậu về phương thức canh tác, mang tính tự cấp tự túc; đa số nhân dân ăn chưa đủ no,

mặc chưa đủ ấm vào mùa đông, nhà ở chủ yếu lợp rạ, vách đất, đời sống nhiều khó khăn. Đến năm 2018, cơ cấu kinh tế của Đào Xá đã có sự chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong đó tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ngày càng tăng; toàn xã không còn hộ đói, hộ nghèo giảm xuống còn 162 hộ; hàng trăm ngôi nhà mái bằng, nhà cao tầng; cơ sở hạ tầng nông thôn cơ bản được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của người dân. Từ khi thành lập Chi bộ Đảng Yên Thịnh với 35 đảng viên (năm 1953), kết thúc năm 2018, Đảng bộ xã Đào Xá đã có 233 đảng viên sinh hoạt tại 12 chi bộ; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ngày càng được nâng cao. Với tinh thần *“nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”*, cấp ủy và chính quyền xã cũng chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, điều hành: nông nghiệp tuy chuyển sang sản xuất hàng hóa song giá trị, hiệu quả chưa cao; công tác giảm nghèo chưa có tính đột phá, bền vững; tình hình an ninh trật tự còn phức tạp, nhất là tội phạm về ma túy; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhiệt tình trong công tác, năng lực còn hạn chế.

Trải qua chặng đường 65 năm xây dựng và trưởng thành (1953 - 2018), lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ xã Đào Xá đúc rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu, đó là:

*Thứ nhất, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, từ đó vận dụng sáng tạo phù hợp với thực tiễn địa phương*

*nhằm thúc đẩy nhanh chóng, vững chắc về kinh tế - xã hội.*

Từ khi được thành lập đến nay, Đảng bộ xã Đào Xá nêu cao nguyên tắc của Đảng, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Đường lối kháng chiến, chiến tranh nhân dân, đổi mới đất nước được Đảng bộ xã Đào Xá quán triệt đầy đủ đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo, trong nhiều thời điểm, Đảng bộ xã Đào Xá vận dụng linh hoạt đường lối của Đảng vào thực tiễn, từ củng cố các hợp tác xã nông nghiệp (từ năm 1959 đến năm 1990) đến xóa đói giảm nghèo trong những năm gần đây.

*Thứ hai, thấm nhuần sâu sắc tư tưởng “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, luôn chăm lo lợi ích, chính đáng của nhân dân; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.*

Qua các giai đoạn của lịch sử, Đảng bộ xã Đào Xá luôn nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của nhân dân. Trải qua các cuộc kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ luôn dựa vào nhân dân, vận động nhân dân đóng góp sức người, sức của; tổ chức nhân dân thành khối thống nhất vững chắc. Tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân luôn được cấp ủy, chính quyền xã tiếp thu, giải quyết. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên tuyên truyền nhân dân đoàn kết nhất trí, giúp đỡ nhau trong cuộc sống và phát triển kinh tế.

*Thứ ba, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn của cách mạng.*

Xây dựng Đảng vững chắc về mọi mặt là nhân tố quyết định đến thành - bại của phong trào cách mạng. Ngay từ khi được thành lập, Đảng bộ xã Đào Xá đã thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong giai đoạn dài, tổ chức Đảng của Đào Xá lâm vào trì trệ, yếu kém, lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng giảm sút nghiêm trọng. Với tinh thần cách mạng, dám nhìn vào “*sự thật*”, Đảng bộ xã đã nghiêm túc phê bình, kỷ luật những đảng viên thoái hóa biến chất, vi phạm đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Mỗi đảng viên được giáo dục nhằm củng cố, nâng cao lý tưởng của người cộng sản, từng bước đưa Đảng bộ đi lên. Trong những năm gần đây, Đảng bộ xã Đào Xá được Huyện ủy công nhận trong sạch, vững mạnh; hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhân dân Đào Xá phấn khởi bước vào xây dựng nông thôn mới, đưa quê hương ngày càng phát triển.

*Thứ tư, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng.*

Để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của Đảng đề ra, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có vai trò quan trọng. Đảng ủy xã Đào Xá lãnh đạo Hội đồng nhân dân lắng nghe, tiếp



thu nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân bằng chương trình, kế hoạch cụ thể. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội không ngừng khơi dậy và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Từ trong cách mạng dân tộc dân chủ đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Đào Xá đã vận động nhân dân đóng góp sức người, sức của, trí tuệ, góp phần làm nên nhiều thắng lợi vẻ vang của dân tộc.

Những bài học trên được đúc rút từ thành công cũng như khuyết điểm, hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong 65 năm qua. Đảng bộ xã Đào Xá thấm nhuần và quán triệt sâu sắc những bài học kinh nghiệm trên, từ đó lãnh đạo nhân dân hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị, xây dựng xã Đào Xá vững bước tiến lên.



## PHỤ LỤC

### BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ ĐÀO XÁ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Xóm</i>	<i>Là thân nhân của liệt sĩ</i>
1	Trương Thị Hồi	1914	Phú Minh	Đặng Xuân Tiến
2	Nguyễn Thị Sen	1919	Phú Minh	Nguyễn Tuấn Mẫn Nguyễn Văn Lư
3	Trịnh Thị Lệ	1916	Xuân Đào	Ngô Văn Lai Ngô Văn Đại
4	Bùi Thị Đậu	1924	Tân Sơn	Hà Như Tâm Hà Như Thái

### CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG XÃ ĐÀO XÁ<sup>1</sup>

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Xóm</i>
1	Dương Xuân Sửu	1919	Dãy
2	Nguyễn Quang Tâm	1916	Tân Sơn

### CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ ĐÀO XÁ<sup>2</sup>

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Xóm</i>
1	Đào Thị Hiền	1925	Dãy
2	Trịnh Trọng Môn	1925	Tân Sơn

1. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, các đồng chí Dương Xuân Sửu, Nguyễn Quang Tâm hoạt động cách mạng và được công nhận là cán bộ lão thành cách mạng tại địa phương khác, sau đó chuyển đến sinh sống tại xã Đào Xá.

2. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, đồng chí Trịnh Trọng Môn hoạt động cách mạng và được công nhận là cán bộ tiền khởi nghĩa tại địa phương khác, sau đó chuyển đến sinh sống tại xã Đào Xá.

## LIỆT SĨ XÃ ĐÀO XÁ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i></b>				
1	Nguyễn Văn Mễ	Dẫy	1922	1947
2	Nguyễn Văn Vinh	Đoàn Kết	1929	1947
3	Phù Huy Đợc	Dẫy	1922	1950
4	Cao Văn Kỳ	Đoàn Kết	1929	1950
5	Dương Đình Huy	Phú Minh	1927	1952
6	Dương Đình Lương	Phú Minh	1928	1954
7	Dương Đình Diện	Phú Minh	1927	1954
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước</i></b>				
1	Dương Văn Nhự	Phú Minh	1942	1967
2	Dương Đình Luật	Phú Minh	1943	1967
3	Nguyễn Văn Nương	Phú Minh	1941	1967
4	Dương Đình Sen	Phú Minh	1938	1967
5	Nguyễn Văn Ba	Chám	1946	1967
6	Nguyễn Tiến Thông	Chám	1941	1967
7	Hoàng Văn Chùng	Tân Sơn	1935	1967
8	Nguyễn Văn Oanh	Xuân Đào	1942	1967
9	Dương Đình Tần	Phú Minh	1941	1968
10	Nguyễn Văn Thụ	Tân Sơn	1937	1968
11	Hà Như Tâm	Tân Sơn	1949	1968

12	Dương Đình Cách	Phú Minh	1939	1969
13	Đào Quang Đạc	Dãy	1948	1969
14	Ngô Văn Lai	Xuân Đào	1939	1969
15	Đoàn Văn Úc	La Lý	1943	1969
16	Đặng Xuân Tiến	Phú Minh	1949	1970
17	Đào Đức Nhuận	Dãy	1951	1970
18	Nguyễn Sơn Minh	Dãy	1941	1970
19	Nguyễn Văn Quang	Chám	1942	1970
20	Nguyễn Văn Hinh	Chám	1946	1970
21	Hồ Trọng Giáp	Tân Sơn	1950	1970
22	Nguyễn Văn Mỹ	Xuân Đào	1949	1970
23	Ngô Văn Đại	Xuân Đào	1949	1970
24	Dương Đình Gia	Phú Minh	1947	1971
25	Trương Văn Lan	Đoàn Kết	1945	1971
26	Dương Quang Khanh	Đoàn Kết	1946	1971
27	Nguyễn Văn Cầu	Đoàn Kết	1947	1971
28	Đào Văn Tấn	Dãy	1941	1971
29	Nguyễn Tiến Nghi	Dãy	1940	1971
30	Nguyễn Văn Vệ	Dãy	1953	1971
31	Phạm Hồng Ngời	Tân Sơn	1951	1971
32	Trần Minh Tạo	Tân Sơn	1934	1971
33	Đỗ Hoài An	Tân Sơn	1951	1971
34	Trần Khả Nam	Tân Sơn	1950	1971

35	Nguyễn Văn Lư	Phú Minh	1942	1972
36	Nguyễn Tuấn Mẫn	Phú Minh	1944	1972
37	La Văn In	Dãy	1936	1972
38	Trần Công Đoàn	Tân Sơn	1952	1972
39	Hoàng Trọng Lư	Tân Sơn	1949	1972
40	Trần Văn Quảng	Tân Sơn	1942	1972
41	Nguyễn Chí Công	Xuân Đào	1951	1972
42	Nguyễn Văn Hồng	Xuân Đào	1949	1973
43	Dương Văn Cài	Tân Sơn	1940	1974
<b><i>Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa</i></b>				
1	Hà Như Thái	Tân Sơn	1960	1979
2	Nguyễn Văn Ất	Chám	1958	1979
3	Đào Văn Khoa	Dãy	1962	1980
4	Nguyễn Văn Tuấn	Xuân Đào	1959	1983

## THƯỜNG BINH, BỆNH BINH XÃ ĐÀO XÁ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Xóm</i>	<i>Năm sinh</i>
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i></b>			
1	Nguyễn Văn Nội	Phú Minh	1927
2	Đào Văn Phôi	Dẫy	1928
3	Phạm Văn Thọ	Xuân Đào	1928
4	Ngô Văn Tân	Tân Sơn	1929
5	Nguyễn Văn Chén	La Lý	1930
6	Nguyễn Đức Cự	Xuân Đào	1930
7	Nguyễn Văn Sáu	Xuân Đào	1930
<b><i>Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước</i></b>			
1	Nguyễn Văn Hộ	Dẫy	1937
2	Trần Xuân Thịnh	Dẫy	1937
3	Đào Văn Thược	Dẫy	1939
4	Nguyễn Văn Yên	Dẫy	1940
5	Nguyễn Khổng Kháng	Chám	1943
6	Hoàng Anh Hám	Tân Sơn	1944
7	La Văn Tiêm	Dẫy	1946
8	Nguyễn Văn Đường	Chám	1946
9	Nguyễn Văn Học	Dẫy	1947
10	Nguyễn Văn Lưu	Dẫy	1948
11	Dương Quang Huy	Đoàn Kết	1949
12	Hồ Đình Sơn	Xuân Đào	1950

13	Hoàng Đức Nhuận	Tân Sơn	1950
14	Vũ Hoàng Hanh	Xuân Đào	1951
15	Nguyễn Văn Tuấn	Tân Sơn	1951
16	Đào Minh Hoạt	Dãy	1952
17	Trần Đức Minh	La Lý	1953
18	Vũ Văn Năm	Xuân Đào	1954
19	Nguyễn Văn Lợi	Xuân Đào	1957
<b><i>Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa</i></b>			
1	Nguyễn Văn Khay	Đoàn Kết	1956
2	Nguyễn Văn Toàn	Chám	1956
3	Trần Duy Hiền	La Lý	1957
4	Nguyễn Văn Khiêm	Đoàn Kết	1958
5	Trần Gia Khu	Tân Sơn	1958
6	Nguyễn Đức Tình	Tân Sơn	1959
7	Hoàng Văn Hà	Chám	1960
8	Nguyễn Văn Đại	Xuân Đào	1960



## BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ ĐÀO XÁ<sup>1</sup>

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Trịnh Trọng Trấn	1953 - 1954	Bí thư Chi bộ
2	Ngô Doãn Thoại	1955 - 1957	Bí thư Chi bộ
3	Dương Xuân Sử	1957 - 1958	Bí thư Chi bộ
4	Trần Sản	1958 - 1960	Bí thư Chi bộ
5	Nguyễn Văn Kỳ	1960 - 1962	Bí thư Chi bộ
6	Trần Sản	1962 - 1964	Bí thư Chi bộ
7	Nguyễn Văn Trử	1964 - 1966	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
8	Tạ Thị Diễm	1967 - 1969	Bí thư Đảng ủy
9	Nguyễn Văn Mục	1969 - 1973	Bí thư Đảng ủy
10	Đào Tiến Cam	1975	Bí thư Đảng ủy
11	Nguyễn Kim Ngân	1976 - 1982	Bí thư Đảng ủy
12	Dương Đình Tác	1982 - 1991	Bí thư Đảng ủy
13	Ngô Khắc Huân	1992 - 5/2000	Bí thư Đảng ủy
14	Trần Đức Minh	5/2000 - 6/2010	Bí thư Đảng ủy
15	Vũ Thị Hồng	7/2010 - 5/2015	Bí thư Đảng ủy
16	Trần Văn Thái	Từ tháng 5/2015	Bí thư Đảng ủy

---

<sup>1</sup> Do tài liệu thành văn không đầy đủ, Ban Biên soạn chưa bổ sung được đồng chí Bí thư Đảng ủy xã giai đoạn 1973 - 1975.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ  
TỪ KHÓA XVI ĐẾN KHÓA XX**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Ghi chú</i>
<b><i>Khóa XVI (nhiệm kỳ 1996 - 2000)</i></b>		
1	Ngô Khắc Huân	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Sửu	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Phạm Công Diễn	Ủy viên BTV - Thường trực Đảng ủy
4	Dương Đình Lập	Ủy viên BCH
5	Đào Anh Tuấn	Ủy viên BCH
6	Vũ Hoàng Hanh	Ủy viên BCH
7	Trần Đức Minh	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Điều	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Thị Dăm	Ủy viên BCH
10	Trần Văn Thái	Ủy viên BCH
11	Hồ Trọng Tài	Ủy viên BCH
<b><i>Khóa XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005)</i></b>		
1	Trần Đức Minh	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Công Diễn	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Trần Văn Thái	Ủy viên BTV - Thường trực Đảng ủy
4	Dương Đình Lập	Ủy viên BCH
5	Hồ Đình Hạnh	Ủy viên BCH
6	Tô Thanh Bình	Ủy viên BCH
7	Vũ Thị Hồng	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Tám	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Hữu Minh	Ủy viên BCH
<b><i>Khóa XVIII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)</i></b>		
1	Trần Đức Minh	Bí thư Đảng ủy

2	Phạm Công Diễn	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Trần Văn Thái	Ủy viên BTV - Thường trực Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Sửu	Ủy viên BCH
5	Tô Thanh Bình	Ủy viên BCH
6	Dương Đình Lập	Ủy viên BCH
7	Hồ Đình Hạnh	Ủy viên BCH
8	Vũ Văn Năm	Ủy viên BCH
9	Vũ Thị Hồng	Ủy viên BCH
10	Hồ Đình Diệu	Ủy viên BCH
11	La Thị Thuýn	Ủy viên BCH

**Khóa XIX (nhiệm kỳ 2010 - 2015)**

1	Vũ Thị Hồng	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Văn Thái	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Dương Đình Lập	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Thái	Ủy viên BCH
5	Tô Thanh Bình	Ủy viên BCH
6	Hồ Đình Hạnh	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Văn Ân	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Dưỡng	Ủy viên BCH
9	Phạm Công Hợi	Ủy viên BCH
10	Phạm Văn Hoàn	Ủy viên BCH
11	Nguyễn Văn Tám	Ủy viên BCH
12	Nguyễn Hương Quế	Ủy viên BCH
13	La Thị Thuýn	Ủy viên BCH

**Khóa XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)**

1	Trần Văn Thái	Bí thư Đảng ủy
2	Tô Thanh Bình	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy

3	Vũ Thị Hồng	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Thái	Ủy viên BCH
5	Hồ Đình Hạnh	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Văn Ân	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Văn Tám	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Dương	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Hồng Mạnh	Ủy viên BCH
10	Phạm Công Hợi	Ủy viên BCH
11	Hồ Đình Diệu	Ủy viên BCH
12	Hà Thị Kim Ngân	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Thị Hải	Ủy viên BCH

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ HĐND, CHỦ TỊCH HĐND  
XÃ ĐÀO XÁ (Từ năm 1987 đến năm 2018)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Nguyễn Văn Sửu	1987 - 1989	Trưởng ban Thư ký HĐND
2	Vũ Xuân Thủy	1989 - 1994	Trưởng ban Thư ký HĐND
3	Ngô Khắc Huân	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
4	Trần Đức Minh	1999 - 2011	Chủ tịch HĐND
5	Vũ Thị Hồng	2011 - 7/2015	Chủ tịch HĐND
6	Tô Thanh Bình	Từ tháng 7/2015	Chủ tịch HĐND

**CHỦ TỊCH UBKCHC, CHỦ TỊCH UBHC,  
CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐÀO XÁ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Dương Đình Chúc	9/1953 - 1954	Chủ tịch UBKCHC
2	Dương Văn Tắc	1954 - 1956	Chủ tịch UBHC
3	Nguyễn Văn Xứng	1956 - 1958	Chủ tịch UBHC
4	Lưu Văn Nảy	1959 - 1961	Chủ tịch UBHC
5	Nguyễn Sơn Lâm	1961 - 1964	Chủ tịch UBHC
6	Vũ Văn Lãi	1964 - 1966	Chủ tịch UBHC
7	Nguyễn Văn Bình	1966 - 1969	Chủ tịch UBHC
8	Ngô Văn Tân	1969 - 1971	Chủ tịch UBHC
9	Hoàng Đình Phượng	1971 - 1973	Chủ tịch UBHC
10	Nguyễn Kim Ngân	1973 - 1976	Chủ tịch UBHC
11	Đào Tiến Cam	1976 - 1977	Chủ tịch UBND
12	Đào Tiến Thêm	1977 - 1979	Chủ tịch UBND
13	Nguyễn Văn Lai	1979 - 1981	Chủ tịch UBND
14	Dương Đình Tác	1981 - 1982	Chủ tịch UBND
15	Vũ Xuân Nhân	1982 - 1989	Chủ tịch UBND
16	Phạm Công Sinh	1989 - 5/1994	Chủ tịch UBND
17	Nguyễn Văn Sửu	6/1994 - 12/1999	Chủ tịch UBND
18	Phạm Công Diễn	12/1999 - 8/2010	Chủ tịch UBND
19	Dương Đình Lập	8/2010 - 7/2015	Chủ tịch UBND
20	Vũ Thị Hồng	Từ tháng 7/2015	Chủ tịch UBND

## **TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN XÃ ĐÀO XÁ ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

*(Tinh đến tháng 12/2018)*

<i>Stt</i>	<i>Huy hiệu Đảng</i>	<i>Số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng</i>
1	Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng	3
2	Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng	2
3	Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng	6
4	Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng	28
5	Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng	11
6	Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng	16
7	Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng	36

## **CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ ĐÀO XÁ<sup>1</sup>**

*(Từ năm 1973 đến năm 2018)*

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Trần Đức Tài	3/1973 - 6/1975
2	Nguyễn Văn Mực	1979 - 10/1982
3	Lê Tiến Liêm	11/1982 - 9/1984
4	Hoàng Văn Chi	10/1984 - 10/1993
5	Trần Đức Minh	11/1993 - 12/2000
6	Vũ Văn Năm	1/2001 - 12/2013
7	Phạm Công Hợi	Từ tháng 1/2014

---

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban Sưu tầm chưa xác minh được họ tên đồng chí giữ chức danh Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc từ tháng 7/1975 đến tháng 12/1978.

**CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ ĐÀO XÁ**  
(*Từ năm 1975 đến năm 2018*)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Dương Thị Nhân	1975 - 1979
2	Nguyễn Thị Lúa	1980 - 1988
3	Phạm Thị Hạnh	1989 - 12/1993
4	Nguyễn Thị Dăm	1994 - 2001
5	Vũ Thị Hồng	2001 - 9/2010
6	Nguyễn Thị Hương	Từ tháng 10/2010

**BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ ĐÀO XÁ**  
(*Từ năm 1986 đến năm 2018*)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Dương Đức Soạn	1986 - 12/1989
2	Nguyễn Văn Oanh	1990
3	Phạm Công Diễm	1991 - 6/1994
4	Nguyễn Văn Tám	7/1994 - 10/2006
5	Phạm Công Hợi	11/2006 - 4/2012
6	Đào Văn Vững	5/2012 - 8/2016
7	Trần Dương Tiến	Từ tháng 9/2016

**CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ ĐÀO XÁ**  
(Từ năm 1983 đến năm 2018)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Hoàng Văn Chi	6/1983 - 6/1986
2	Nguyễn Mạnh Hà	7/1986 - 12/1988
3	Dương Công Cấp	1/1989 - 4/1996
4	Vũ Hoàng Hanh	5/1996 - 2007
5	Nguyễn Văn Thái	2007 - 7/2011
6	Nguyễn Văn Dưỡng	8/2011 - 7/2017
7	Đào Văn Vững	Từ tháng 8/2017

**CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ ĐÀO XÁ**  
(Từ năm 1991 đến năm 2018)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Phù Huy Cận	1991 - 10/1998
2	Dương Quang Mục	11/1998 - 10/2007
3	Nguyễn Văn Mầm	11/2006 - 3/2017
4	Nguyễn Văn Lợi	Từ tháng 3/2017



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, *Những sự kiện Lịch sử Đảng: Tập II*, Hà Nội, 1979.
2. Viện Mác - Lênin, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập I*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1980.
3. Viện Mác - Lênin, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập IV (1945 - 1947)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1984.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1943 - 2018)*, Nxb. Lao Động, 2019.
6. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013.
8. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1981)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

11. Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.

12. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.

# MỤC LỤC

<b>Lời giới thiệu</b> .....	3
<b>Mở đầu: Quê hương, con người, truyền thống</b>	7
I. Quê hương.....	7
II. Con người, truyền thống.....	13
<b>Chương I: Chi bộ - Đảng bộ xã trong thời kỳ 1953 - 1975</b> .....	51
I. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng chiến chống thực dân Pháp (1953 - 1954).....	51
II. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965).....	56
III. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ và chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975).....	86
<b>Chương II: Đảng bộ xã trong thời kỳ 1975 - 1986</b>	119
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1975 - 1980).....	119
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội những năm 1981 - 1986.....	138

<b>Chương III: Đảng bộ xã trong thời kỳ 1986 - 1996</b>	<b>151</b>
I. Lãnh đạo bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990).....	151
II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1996).....	163
<b>Chương IV: Đảng bộ xã trong thời kỳ 1996 - 2018</b>	<b>179</b>
I. Lãnh đạo thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (1996 - 2000).....	179
II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005)	195
III. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2005 - 2010.....	205
IV. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2010 - 2018.....	217
<b>Kết luận</b> .....	<b>251</b>
<b>Phụ lục</b> .....	<b>259</b>
<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	<b>273</b>

# LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ (1953 - 2018)

*Chỉ đạo thực hiện*

**Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Bình**

*Chịu trách nhiệm nội dung thông tin*

**Đồng chí Trần Văn Thái - Bí thư Đảng ủy xã Đào Xá  
khóa XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)**

## *Ban Chỉ đạo biên soạn*

<b><i>Đ/c Trần Văn Thái</i></b>	Bí thư Đảng ủy	Trưởng ban
<b><i>Đ/c Tô Thanh Bình</i></b>	Phó Bí thư TT, Chủ tịch HĐND	Phó ban TT
<b><i>Đ/c Vũ Thị Hồng</i></b>	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND	Phó ban
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Thái</i></b>	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Dương</i></b>	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Ân</i></b>	ĐUV, Trưởng Công an	Thành viên
<b><i>Đ/c Hồ Đình Hạnh</i></b>	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS	Thành viên
<b><i>Đ/c Phạm Công Hợi</i></b>	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ	Thành viên
<b><i>Đ/c Hồ Đình Diệu</i></b>	ĐUV, Công chức Văn phòng UBND	Thành viên
<b><i>Đ/c Hà Thị Kim Ngân</i></b>	ĐUV, Công chức Văn hóa - Xã hội	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Tám</i></b>	ĐUV, Công chức Tư pháp	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Hồng Mạnh</i></b>	ĐUV, Phó Trưởng ban Công an	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Thị Hải</i></b>	ĐUV, Hiệu trưởng Trường THCS	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Thị Hương</i></b>	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Thành viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Mâm</i></b>	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Thành viên
<b><i>Đ/c Đào Văn Vững</i></b>	Chủ tịch Hội Nông dân	Thành viên
<b><i>Đ/c Trần Dương Tiến</i></b>	Bí thư Đoàn Thanh niên	Thành viên

## *Ban Sưu tầm tư liệu*

### *Tổ 1: Sưu tầm tư liệu giai đoạn 1953 - 1975*

<b><i>Đ/c Tô Thanh Bình</i></b>	Phó Bí thư TT, Chủ tịch HĐND	Tổ trưởng
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Thái</i></b>	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Tổ phó
<b><i>Đ/c Hồ Đình Hạnh</i></b>	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS	Tổ viên
<b><i>Đ/c Hà Thị Kim Ngân</i></b>	ĐUV, Công chức Văn hóa - Xã hội	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Mâm</i></b>	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Hồng Mạnh</i></b>	ĐUV, Phó Trưởng ban Công an	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Thị Hải</i></b>	ĐUV, Hiệu trưởng Trường THCS	Tổ viên
<b><i>Đ/c Trần Dương Tiến</i></b>	Bí thư Đoàn Thanh niên	Tổ viên

### *Tổ 2: Sưu tầm tư liệu giai đoạn 1975 - 2018*

<b><i>Đ/c Vũ Thị Hồng</i></b>	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND	Tổ trưởng
<b><i>Đ/c Phạm Công Hợi</i></b>	ĐUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ	Tổ phó
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Dương</i></b>	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Ân</i></b>	ĐUV, Trưởng Công an	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Thị Hương</i></b>	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Tổ viên
<b><i>Đ/c Hồ Đình Diệu</i></b>	ĐUV, Công chức Văn phòng UBND	Tổ viên
<b><i>Đ/c Đào Văn Vững</i></b>	Chủ tịch Hội Nông dân	Tổ viên
<b><i>Đ/c Nguyễn Văn Quảng</i></b>	Công chức Văn hóa - Xã hội	Tổ viên

*Đơn vị nghiên cứu, biên soạn*

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT**

***Biên soạn: Lê Văn Quỳnh, Nguyễn Thị Thuán,***

***Trương Thị Liễu***



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ ĐÀO XÁ**  
**(1953 - 2018)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

Số 175 Giảng Võ - Hà Nội; ĐT 02438515380; Fax 02438515381  
info@nxblaodong.com.vn; www.nxblaodong.com.vn

*Chi nhánh phía Nam:*

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh  
ĐT 028.38390970; Fax 028.39257205

*Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thị Thanh Hằng***

*Biên tập: **Phan Thị Ánh Tuyết***

*Trình bày, bìa: **Nguyễn Hữu Chính***

*Sửa bản in: **Bùi Văn Đạt***

*Liên kết xuất bản*



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT**

Trụ sở: 188E phố Yên Bình - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội \*ĐT: 024.62974455

Văn phòng: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Website: [truyenthongvanhoaviet.vn](http://truyenthongvanhoaviet.vn)

\*Email: [vhvmedia@gmail.com](mailto:vhvmedia@gmail.com)

---

*In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt  
Địa chỉ: Số 4, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội  
Số xác nhận ĐKXB: 3799-2020/CXBIPH/10-185/LĐ  
Số QĐXB của NXB: 1203/QĐ-NXBLĐ, ngày 02/10/2020. Mã ISBN: 978-604-301-556-0  
In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.*